

Không để được phục vụ nhưng để phục vụ
(Mt 20, 28)

THỦ BẢN
GIA ĐÌNH TẬN HIẾN
DÒNG MẸ CHÚA CỨU CHUỘC

Tu chính theo Tổng Tu Nghị VII của Dòng (4/11/2016)
Kỷ niệm 77 năm Dòng tận hiến cho Trái Tim Đức Mẹ
(1941 – 20/4 -2018)

2022

NEHL-0831AT

Thái Đức, ngày 12 tháng 9 năm 2007

Cam Nguyễn Đức Kiên

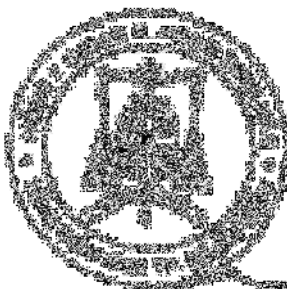
Lưu Ban Nha M. Nguyễn Đức Kiên, CHIC

IMPRINT POTENT

Thái Đức, ngày 12 tháng 9 năm 2007

Ng. H.

Lưu Ban Nha M. Nguyễn Đức Kiên, CHIC
Thái Đức, ngày 12 tháng 9 năm 2007



Thái Đức, ngày 12 tháng 9 năm 2007

Thái Đức, ngày 12 tháng 9 năm 2007

Thái Đức, ngày 12 tháng 9 năm 2007

NỘI DUNG

1. Điều lệ Gia đình Tận hiến (Tr.6)
2. Quy chế Ban phục vụ Gia đình Tận hiến (Tr.15)
3. Diễn giải Giáo lý về “Tận hiến cho Đức Mẹ” (Tr.31)
4. Những Đề tài Tình tâm và Thực hành Tận hiến (Tr.73)
5. Nghi thức Tận hiến cho Trái Tim Đức Mẹ (Tr.107)
6. Giờ kinh GĐTH và Cầu nguyện Nhóm (Tr.128)
7. Mẫu đơn Gia nhập Gia đình Tận hiến (Tr.135)

Phần I

**ĐIỀU LỆ
GIA ĐÌNH TẬN HIẾN**

DÒNG MẸ CHÚA CỨU CHUỘC

I. DANH HIỆU

Điều 1 : Danh hiệu chính thức là Gia Đình Tân Hiến - Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc, gọi tắt là “Gia Đình Tân Hiến” (*GĐTH*), một ngành Cộng sự viên và Tổ chức đặc biệt của Dòng trong việc truyền giáo (*HP 105*). Bồn mạng: Lễ Mẹ Dâng Mình - 21/11.

II. MỤC ĐÍCH

Điều 2 : Mục đích chính yếu của GĐTH là tích cực thánh hoá bản thân, sống Ôn gọi nên thánh Kitô hữu, luyện tập cho mọi người trong gia đình biết sống thánh thiện theo gương mẫu Thánh Gia Thất: Chúa Giêsu, Đức Mẹ Maria và Thánh Cả Giuse; vì chính Thiên Chúa đã mời gọi chúng ta sống thánh: “Các con hãy nên trọn lành như Cha các con trên Trời là Đấng Trọn Lành” (*Mt 5,48*).

Điều 3 : Mục đích thứ hai là cộng tác vào việc truyền giáo của Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc (*Congregatio Redemptoris Matris, CRM*) bằng việc nêu cao chứng tá Tin Mừng, thực hành bác ái - yêu thương nơi gia đình, giáo xứ và xã hội, để bản thân và gia đình mình được luôn thăng tiến trong đức Tin - Cậy - Mến và các nhân đức Kitô giáo; và như vậy, góp phần làm muối, men và nên ánh sáng giữa trần thế.

III. PHƯƠNG THỂ

Điều 4 : Phương thể đề nên thánh là tận hiến cho Trái Tim Mẹ Maria, nghĩa là “Nhìn nhận địa vị cao cả của Mẹ

Thiên Chúa và lấy hết tình con thảo mà yêu mến và noi gương các nhân đức của Mẹ chúng ta” (*GH VIII, 67*); đồng thời sống vững vàng Linh đạo “Nhờ Mẹ đến với Chúa” (*T.Môngpho*) và hoàn toàn phó thác cho Mẹ trong việc huấn luyện ta nên thánh.

Điều 5 : Đề tham dự Sứ vụ truyền giáo của Dòng giữa lòng Hội thánh, anh chị em GĐTH có bổn phận xây dựng Giáo hội thánh thiện ngay trong môi trường gia đình mình và tích cực tham gia các sinh hoạt GĐTH theo Thủ bản và Điều lệ; sẵn sàng cộng tác với các Chủ chăn, các Tu sĩ và các thành phần Dân Chúa trong các hoạt động tông đồ, xây dựng và phát triển cộng đoàn tín hữu ngay tại địa phương trong hiệp nhất - yêu thương.

Điều 6 : Vì cánh đồng truyền giáo mênh mông, mùa màng bao la mà thợ gặt lại ít, các thành viên GĐTH chính là những Cộng sự viên truyền giáo của Dòng (*HP 105*); vì thế họ cần có một đường lối sống đạo tại gia thích hợp và phong phú theo Linh đạo “thơ ầu thiêng liêng” của Tin Mừng; hầu thăng tiến gia đình, làm vinh danh Chúa và cứu rỗi các linh hồn.

IV. ĐIỀU KIỆN GIA NHẬP

Điều 7 : Các Kitô hữu từ 18 tuổi trở lên có thiện chí muốn sống đời sống Công giáo hoàn hảo để nên thánh và làm việc tông đồ đều có thể gia nhập GĐTH. Trong trường hợp đặc biệt hoặc người xin gia nhập dưới 18 tuổi, phải có sự đồng ý của phụ huynh và do Tu sĩ phụ trách cùng Ban phục vụ (BPV) Miền quyết định.

Điều 8 : Người muốn chính thức gia nhập GĐTH cần có thời gian tìm hiểu và sinh hoạt dự hiến ít là sáu tháng. Rồi sau khi được BPV Miền hướng dẫn và giới thiệu, chính họ phải làm Đơn xin gia nhập theo mẫu riêng và gửi về Văn phòng GĐTH của Dòng.

V. VIỆC GIA NHẬP

Điều 9 : Vào dịp gia nhập GĐTH, người xin gia nhập sẽ hồi tâm cầu nguyện và học hỏi đủ sáu buổi hoặc ba ngày trọn. Địa điểm, thời gian và chương trình cụ thể sẽ do Tu sĩ phụ trách và BPV Miền sắp xếp và trình Văn phòng GĐTH xét duyệt.

Điều 10 : Khi gia nhập chính thức, đương sự phải thực hiện Nghi thức Gia nhập GĐTH và Tận hiến cho Trái Tim Mẹ Maria theo qui định, có sự hiện diện của Linh mục hoặc Tu sĩ phụ trách do Văn phòng GĐTH cử đến, trước hoặc sau thánh lễ.

Ngoài ra, bệnh nhân hoặc người già đủ nhận thức có thể tận hiến tư (*không thành viên chính thức GĐTH*) cho Trái Tim Đức Mẹ tại nhà riêng, có sự hướng dẫn của Linh mục, Tu sĩ hoặc một thành viên BPV.

VI. THỰC HÀNH TẬN HIẾN BỀ NGOÀI

Điều 11 : Sốt sáng đọc “Kinh Tận Hiến” ít là mỗi ngày một lần

Điều 12 : Trong ngày sống, năng than thở cầu “Giêsu Maria Giuse con mến yêu, xin cứu rỗi các linh hồn”, kể cả trong khi làm việc bốn phận bậc mình.

Điều 13 : Nhiệt thành thực thi và rao truyền Ba mệnh lệnh của Sứ điệp Đức Mẹ Fatima: Cải thiện đời sống, Tôn sùng Trái Tim Mẹ, nhất là hằng ngày đọc 50 Kinh Mân Côi và cố gắng đọc chung cả gia đình, vì “Kinh Mân Côi là lời kinh của gia đình và cho gia đình” (*RVM 41*).

Điều 14 : Trong gia đình, thiết lập bàn thờ tôn kính Chúa Giêsu, Đức Mẹ và Thánh Giuse cách xứng đáng và nơi trang trọng nhất.

Điều 15 : Tôn sùng Thánh Thể cách đặc biệt, nhất là bằng việc dọn lòng sốt sắng rước Mình Thánh Chúa vào các ngày lễ kính Chúa, Đức Mẹ và Thánh Giuse. Đặc biệt, ngoài Thánh lễ Chúa nhật theo bốn phân, thành viên GDTH cố gắng tham dự Thánh lễ các ngày thứ Bảy, nhất là thứ Bảy đầu tháng.

Điều 16 : Hằng ngày hoặc ít là hằng tuần, đặc biệt là khi tĩnh tâm, đọc kinh, cầu nguyện, sinh hoạt GDTH, hãy đọc hoặc nghe và suy niệm một đoạn Thánh Kinh để tích cực “Sống Lời Chúa”.

VII. SỐNG TẬN HIẾN TỪ BÊN TRONG

Điều 17 : Tận hiến bề ngoài mà thôi chưa đủ, người đã tận hiến cho Trái Tim Đức Mẹ phải cố gắng sống tận hiến từ bên trong mới đạt mục đích của GDTH. Vì thế, họ phải ân cần chuyên tâm thực hành “Sống Tận Hiến” trước, rồi giúp cho gia đình mình cũng biết sống tận hiến, để chính Trái Tim Đức Mẹ huấn luyện mọi người nên thánh.

Điều 18 : Sống tận hiến bề trong cho Trái Tim Đức Mẹ:

- Sống lệ thuộc vào Đức Mẹ như Chúa Hài Nhi xưa đã sống lệ thuộc vào Đức Mẹ (*Lc 2,51*).
- Sống với Chúa và Đức Mẹ như một trẻ thơ trong mọi việc làm hằng ngày cũng như trong mọi biến cố thường gặp.
- Biết hoàn toàn tin cậy, yêu mến, phó thác vào Chúa và Đức Mẹ. Luôn tâm niệm “Mọi sự của con là của Mẹ - Totus Tuus” (Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô 2)
- Trước khi làm việc gì cũng cố gắng cậy nhờ Đức Mẹ, và làm mọi việc bốn phận hằng ngày vì yêu mến Chúa và Đức Mẹ.

Điều 19: Hằng ngày cố gắng luyện tập:

- Sống hiền từ, tha thứ, nhẫn nhục với mọi người, nhất là những người trong gia đình mình.
- Sống khiêm tốn, bác ái và quảng đại với tha nhân, đặc biệt là những người sống chung quanh.

Điều 20 : Luôn tránh các tội trọng, tội mọn cố tình. Nếu lỡ phạm tội, hãy hạ mình khiêm nhượng thống hối xin Chúa tha thứ. Tin tưởng chạy đến nài xin Mẹ cầu bầu và đưa ta đến với Lòng Chúa Thương Xót , và tìm dịp xưng tội sớm nhất có thể.

Điều 21 : Trước mọi biến cố to nhỏ của cuộc đời, nhất là trước mọi thử thách, đau khổ, hãy cầu nguyện tha thiết để có thể vâng ý Chúa và theo gương Đức Mẹ.

Điều 22 : Tôn kính, yêu mến và trung thành với Đức Thánh Cha và giáo huấn của Giáo Hội Công Giáo.

Điều 23 : Tại giáo xứ hay giáo họ của mình, những người thuộc GDTH hãy tuân phục và hiệp nhất với các Chủ chăn và tích cực cộng tác với các Ngài trong việc xây dựng cộng đoàn yêu thương và thánh thiện.

Điều 24 : Các thành viên GDTH cố gắng thực hành đức từ tâm, biết sống yêu thương bác ái, làm việc từ thiện xã hội, đóng góp chia sẻ - khi chung khi riêng - với anh chị em nghèo khổ, tật bệnh, mồ côi, thiếu số, nạn nhân bị thiên tai, bị bóc lột, bị bỏ rơi, v.v., luôn là đối tượng đặc biệt của Lòng Thương Xót Chúa.

VIII. GIÚP GIA ĐÌNH SỐNG TẬN HIẾN

Điều 25 : Gia đình là một Giáo hội thu nhỏ, là Cung thánh bảo vệ sự sống, là Mái ấm đầy ấp yêu thương và là Ngôi trường đầu tiên giáo dục sự thánh thiện và nhân bản. Vì thế, cha mẹ thuộc GDTH tích cực “Sống Ôn Gọi Cha Mẹ Kitô Giáo” và nỗ lực dạy bảo con cái về phương diện Đức tin và Nhân bản.

Điều 26 : Cha mẹ thuộc GDTH hết sức sống chứng tá Tình Yêu Thiên Chúa trong đời sống hôn nhân và nỗ lực làm gương sáng cho con cháu trong đời sống cầu nguyện và hy sinh, thương yêu và hiệp nhất nơi gia đình mình.

IX. THỰC HÀNH TẬN HIẾN GIA ĐÌNH

Điều 27 : Cha mẹ ông bà thuộc GDTH cố gắng lo liệu cho gia đình mình được tận hiến cho Trái Tim Đức Mẹ vào

các dịp lễ kính nhớ Đức Mẹ, hoặc ngày nào thuận tiện cho gia đình. Con cháu của GDTH cũng nên được học hỏi, sinh hoạt và nâng đỡ để thực hành tinh thần tận hiến trong đời sống.

- Tận hiến theo Bản kinh có sẵn. Nên mời Linh mục, Tu sĩ của Dòng hoặc BPV Miền, Xứ đến tham dự và chứng giám. Hoặc cha mẹ tổ chức và chứng kiến việc tận hiến của gia đình mình cũng đủ.

X. SINH HOẠT THƯỜNG NIÊN VÀ HỌP MẶT HÀNG THÁNG

Điều 28: Những thành viên trong cùng GDTH Xứ mở rộng hoặc Miền hoặc Liên Miền hằng năm phải gặp nhau tĩnh tâm, hâm nóng tâm hồn một ngày, nghe đọc lại Điều lệ GDTH tại một địa điểm thích hợp và vào một dịp nào thuận tiện, do Tu sĩ phụ trách và BPV liên quan tùy nghi ấn định.

Điều 29 : Những thành viên GDTH trong một giáo họ hoặc giáo xứ hãy tích cực họp mặt thường xuyên với nhau mỗi tháng ít là một lần, tại Nhà thờ hay một địa điểm thích thuận; đề cùng nhau cầu nguyện, trao đổi kinh nghiệm sống đạo, khuyến khích nâng đỡ nhau sống tận hiến theo Chủ đề hằng tháng mà Văn phòng GDTH gửi đến.

Trong dịp này, nên chân thành góp ý, sửa bảo cho nhau nếu cần, để việc thánh hoá bản thân và gia đình mình được thăng tiến hơn.

XI . QUYỀN LỢI THÀNH VIÊN

Điều 30: Vì là những Cộng sự viên truyền giáo của Dòng, nên những người thuộc GĐTH sẽ được thông phần các ơn ích thiêng liêng, khi còn sống cũng như lúc qua đời: các thánh lễ, hy sinh, cầu nguyện, việc lành của các Linh mục, Tu sĩ Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc và của các thành viên GĐTH trên toàn thế giới.

Điều 31: Khi yếu bệnh, nhất là lúc nguy tử, được anh chị em GĐTH Xứ hoặc Miền thăm viếng ủi an. Khi qua đời, được toàn thể anh chị em GĐTH khắp nơi hiệp lời cầu nguyện.

XII. RA KHỎI GIA ĐÌNH TẬN HIẾN

Điều 32: Những thành viên sau đây được kể là muốn ra khỏi GĐTH:

- Thành viên GĐTH nào tự ý - công khai làm đơn xin ra khỏi GĐTH.
- Thành viên GĐTH nào cố tình bỏ hẳn sinh hoạt, chia sẻ, tinh tâm chung với GĐTH Xứ và Miền một năm liên tục không có lý do chính đáng sẽ bị kể là tự ý ra khỏi GĐTH. Sau này, nếu muốn sinh hoạt lại thì đương sự phải làm đơn xin với Văn phòng GĐTH.
- Thành viên GĐTH nào mắc tội nặng gương mù công khai, khích bác chống phá Hội thánh, kéo bè kết đảng gây mất đoàn kết cộng đoàn, cố ý theo đuổi và phổ biến những lý thuyết sai lạc với Đức tin và Luân lý Công giáo; sau khi đã được Văn phòng GĐTH nhắc nhở, cảnh cáo nhiều lần mà vẫn cố chấp, thì được kể là không còn thuộc GĐTH Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc.

Phần II

**QUY CHẾ
BAN PHỤC VỤ**

GIA ĐÌNH TẬN HIẾN

DÒNG MẸ CHÚA CỨU CHUỘC

Chương Một

MỤC ĐÍCH VÀ THÀNH PHẦN BAN PHỤC VỤ

1. Ban Phục Vụ (BPV) là một nhóm anh chị em được cộng đoàn Gia Đình Tận Hiến (GĐTH) bầu chọn và được Văn phòng GĐTH - đứng đầu là Cha Tổng Phụ trách GĐTH - chuẩn nhận, hoặc do chính Văn phòng GĐTH trực tiếp chỉ định, để cộng tác với Văn phòng GĐTH điều hành những việc liên quan đến các sinh hoạt của GĐTH tại địa phương, theo Điều lệ GĐTH và Quy chế BPV GĐTH Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc (CRM).

2. Thành phần BPV chính thức gồm có :
Trưởng Ban, hai Phó Ban và một Thư Ký.

3. Các thành viên GĐTH trong cùng một Giáo xứ thì gọi là Gia đình Tận hiến Xứ... (tên theo Giáo xứ), đứng đầu là BPV Gia đình Tận hiến Xứ (tên Xứ).

4. - Từ ba Gia đình Tận hiến Xứ trở lên hợp thành Gia đình Tận hiến Miền... (tên Miền, thường là tên theo Giáo hạt), đứng đầu là BPV Gia đình Tận hiến Miền (tên Miền) và có Tu sĩ phụ trách (TSPT) Miền đồng hành, do Văn phòng GĐTH chỉ định và giới thiệu theo ý Bề trên Dòng.

- Gia đình Xứ nào đang còn trong thời gian sinh hoạt biệt lập thì gọi là Gia đình Tận hiến Xứ mở rộng.

- Các GĐTH Miền liên kết trong cùng một Giáo phận được gọi là Gia đình Tận hiến Liên Miền... (tên theo Giáo phận), có BPV Gia đình Tận hiến Liên Miền làm đại diện và có TSPT Liên miền đồng hành, do Văn phòng GĐTH chỉ định và hướng dẫn.

5. Việc thành lập và ấn định ranh giới GĐTH Xứ, Miền hoặc Liên Miền hoàn toàn do Văn phòng GĐTH quyết định, sau khi hội ý với các Vị hữu trách Giáo quyền địa phương.

- Cùng với TSPT, BPV GĐTH Miền hoặc Xứ sẽ chọn Đức Mẹ Maria với tước hiệu có lễ kính nhớ trong Niên lịch Phụng vụ làm Bồn mạng cho GĐTH Miền hoặc Xứ mình.

Chương Hai

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN LỢI BAN PHỤC VỤ

A. NHIỆM VỤ

6. Nhiệm vụ chung Ban Phục vụ GDTH Liên Miền

- BPV GDTH Liên Miền, gồm 4 thành viên do Văn Phòng GDTH tuyển chọn, có nhiệm vụ cố vấn, điều động, nối kết các GDTH Miền trong cùng một Giáo phận - đặc biệt trong công tác mục vụ chung với các Hội đoàn giáo dân do Giáo phận phát động, theo hướng dẫn của Văn phòng GDTH qua TSPT Liên Miền.
- Khi liên kết tổ chức việc chung giữa các GDTH Miền theo Chương trình mục vụ của Giáo phận hoặc Công việc truyền giáo của Nhà dòng, thì BPV Liên Miền được phép kêu gọi các GDTH Miền trong cùng Giáo phận cộng tác nhân lực và đóng góp tài lực, nhưng luôn phải có ý kiến của TSPT Liên Miền và phê duyệt của Văn phòng GDTH.
- Thành viên BPV Liên Miền chính thức gồm: Trưởng Liên Miền, Phó Một, Phó Hai và Thư Ký.

7. Nhiệm vụ chung Ban Phục Vụ GDTH Miền

- BPV GDTH Miền là sợi dây liên kết chặt chẽ các BPV GDTH Xứ với Văn phòng GDTH và với TSPT Miền, có nhiệm vụ duy trì và tăng triển sự hợp nhất bền chặt giữa

các GDTH Xứ trong cùng Miền với nhau và với Nhà dòng; phổ biến đến từng GDTH Xứ những đường lối và các hướng dẫn của Văn phòng GDTH; tổ chức và điều hành các buổi sinh hoạt hoặc tĩnh tâm theo Điều lệ GDTH cho Miền.

- Vì tính cách phức hợp trong việc điều hành sinh hoạt Miền và để duy trì tình đoàn kết chặt chẽ, các thành viên BPV Miền rất cần gặp gỡ, trao đổi và thống nhất ý kiến với nhau ít là mỗi tháng một lần, và với TSPT Miền ít là ba tháng một lần. Khi cần cũng phải trao đổi với các Trưởng ban BPV các Xứ khác trong Miền.

- Các BPV Miền trong cùng một Giáo phận cũng cần nói kết sinh động và cộng tác tích cực với BPV Liên Miền trong các sinh hoạt và công tác chung của GDTH Liên Miền, theo nhu cầu mục vụ chính đáng của Giáo phận.

8. Nhiệm vụ riêng trong Ban Phục Vụ GDTH Miền

Trưởng Ban Phục Vụ Miền

- Điều hành tổng quát và chịu trách nhiệm về các sinh hoạt thuộc Miền mình. Điều khiển các buổi tĩnh tâm, cầu nguyện và sinh hoạt chung Miền. Nếu cần, có thể cắt đặt thêm một hoặc hai Ủy viên trợ giúp.

- Liên lạc thường xuyên và chặt chẽ với Văn phòng GDTH và với TSPT Miền để trao đổi và nhận các hướng dẫn liên quan đến các sinh hoạt Miền. Sáu tháng một lần, cùng với Thư ký Miền tường trình lên Văn phòng GDTH các sinh hoạt và tình trạng thực hành nếp sống tận hiến của anh chị em trong Miền.

9. Phó I Ban Phục Vụ Miền (Nội vụ)

Cộng tác thường trực và chặt chẽ với Trưởng ban trong việc điều hành và liên kết các sinh hoạt chung công việc truyền giáo Miền. Thay mặt Trưởng ban khi vắng mặt hay ngăn trở (xem thêm Điều 31).

10. Phó II Ban Phục Vụ Miền (Ngoại vụ)

Cộng tác đều đặn và chặt chẽ với Trưởng ban trong việc liên lạc và giao tế. Giữ quỹ sinh hoạt và sổ sách chi, thu thường xuyên theo quyết định BPV Miền và xét duyệt của TSPT Miền.

11. Thư Ký Miền

- Thư ký Miền, do Trưởng ban và hai Phó ban BPV Miền tuyển chọn và được sự chấp thuận của Văn phòng GĐTH, phải là người trung thành, thận trọng, công minh và có khả năng văn phòng tương đối, để cộng tác với BPV Miền soạn thảo nội dung Chương trình sinh hoạt toàn Miền. Ghi chép biên bản hội họp, và cùng với Trưởng ban gửi báo cáo về Văn phòng GĐTH qua TSPT Miền.

- Giúp Trưởng ban cập nhật chi tiết Danh sách thành viên GĐTH Miền (tên thánh, họ tên, năm sinh, nơi ở, ngày gia nhập GĐTH và ngày qua đời). Nhất là lập danh sách những anh chị xin gia nhập GĐTH do các GĐTH Xứ giới thiệu, và gửi về Văn phòng GĐTH qua TSPT Miền (xem phần Phụ lục).

12. Nhiệm vụ chung Ban Phục Vụ GDTH Xứ

- Cộng tác đắc lực với BPV Miền để cùng thi hành và phổ biến cho anh chị em GDTH Xứ các hướng dẫn của Văn phòng GDTH do TSPT và BPV Miền chuyển đến.
- Tổ chức, điều hành và phân công phục vụ các buổi tĩnh tâm, cầu nguyện và sinh hoạt cho GDTH Xứ. Cùng cố tinh thần hiệp nhất và mối dây liên kết sâu xa giữa các gia đình thành viên trong GDTH Xứ. Năng khích lệ anh chị em trung thành và hăng say sống lý tưởng tận hiến và sống linh đạo GDTH trong cuộc sống gia đình hằng ngày. Cố gắng hòa giải tranh chấp, bất hòa nơi các gia đình thành viên.
- Để tạo được tình đoàn kết chặt chẽ nội bộ, BPV Xứ rất cần gặp gỡ, trao đổi sinh hoạt và thống nhất ý kiến chung với nhau và với các Trưởng nhóm (tổ) cùng các thành viên trước khi đem ra thi hành. Đồng thời, với lòng khiêm nhượng và bác ái huynh đệ, BPV Xứ phải sẵn lòng đón nhận sự góp ý và sửa **dạy** của các Bề trên và các Vị hữu trách trong khi thi hành nhiệm vụ.

13. Nhiệm vụ riêng trong Ban Phục Vụ GDTH Xứ

1} Trưởng Ban Phục Vụ Xứ

- Điều hành và tổ chức các buổi tĩnh tâm, cầu nguyện và sinh hoạt GDTH xứ, theo hướng dẫn của Văn phòng GDTH qua TSPT; và tích cực cộng tác với BPV Miền trong các sinh hoạt chung Miền.
- Phân chia các nhóm (tổ), chọn Trưởng nhóm (tổ) theo nhu cầu thực tế của GDTH Xứ. Quan tâm đến từng thành viên để giúp đỡ, khích lệ họ sống đời tận hiến ngay trong gia đình.

- Mời gọi, đón nhận và tuyển chọn các anh chị trong Xứ ước muốn gia nhập GDTH, hướng dẫn họ sinh hoạt Dự hiến ít là 6 tháng, và giới thiệu Danh sách tham dự Tỉnh tâm tận hiến lên Văn phòng GDTH qua BPV Miền.

14. 2} Phó I Ban Phục Vụ Xứ (Nội vụ)

Cộng tác với Trưởng ban trong việc điều hành sinh hoạt chung và công tác truyền giáo của GDTH Xứ. Và thay mặt Trưởng ban khi vắng mặt hay ngăn trở (xem thêm điều 31).

15. 3} Phó II Ban Phục Vụ Xứ (Ngoại Vụ)

Cộng tác tích cực với Trưởng ban trong việc liên lạc và giao tế. Giữ quỹ sinh hoạt và sổ sách thu, chi thường xuyên theo quyết định của BPV Xứ và xét duyệt của TSPT.

16. 4} Thư Ký Ban Phục Vụ Xứ

- Thư ký cần có những đức tính cần thiết (xem Điều 11,a) để giúp Trưởng ban soạn thảo nội dung các chương trình sinh hoạt GDTH Xứ. Ghi chép ý kiến và quyết nghị của các buổi họp riêng BPV hay chung GDTH Xứ. Theo định kỳ, giúp Trưởng ban viết Báo cáo sinh hoạt GDTH Xứ và gửi về Văn phòng GDTH qua BPV Miền.

- Cùng Trưởng ban lập Danh sách các anh chị ước muốn xin gia nhập GDTH và gửi về BPV Miền (coi thêm điều 11,d).

B. QUYỀN LỢI

17. Sống theo lời Chúa dạy : “Ai làm đầu hãy làm tôi tớ anh em” (xem Mt 20:20-27); và theo gương Chúa làm: “Con người đến không để được phục vụ, nhưng là để phục vụ” (xem Mt 20:28). Vì thế, anh chị em trong BPV các cấp không tìm cầu các quyền lợi trần thế mau qua. Tuy thế, ngoài các ơn ích thiêng liêng là được thông phần - khi còn sống cũng như lúc đã qua đời - các thánh lễ, các việc lành và các lời cầu nguyện của các Linh mục, Tu sĩ Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc, thì các thành viên BPV còn được hưởng:

- Theo định kỳ, các thành viên BPV được về một nơi Văn phòng GDTH chỉ định để tĩnh tâm và bồi dưỡng tinh thần. Ngày lễ Bỏ mạng, thành viên BPV sẽ được GDTH địa phương cầu nguyện cho một ngày.

- Nếu khi đang phục vụ tại chức hay đã mãn nhiệm mà qua đời, Nhà dòng sẽ hiệp dâng Thánh lễ cầu hồn âm thầm. Anh chị em GDTH trong Miền hay Xứ sẽ xin cho một lễ và tổ chức cầu nguyện, phân ưu, dự lễ, tiễn đưa, tùy theo hoàn cảnh và thói quen tốt lành của mỗi địa phương.

- Thành viên BPV khi mãn Nhiệm kỳ phục vụ sẽ được BPV Xứ hoặc Miền cùng với TSPT đề nghị Văn Phòng GDTH xét cấp “Vi bằng Phục vụ”. Trường hợp chưa đủ Nhiệm kỳ, nhưng nếu xét đương sự xứng đáng thì TSPT trực tiếp đề nghị Văn phòng GDTH xét cấp Vi bằng.

Chương Ba

QUỸ SINH HOẠT

18. Khi thực sự vì nhu cầu sinh hoạt hoặc làm việc bác ái trong phạm vi GDTH Xứ hay Miền, BPV có thể lập Quỹ sinh hoạt bằng cách quyên túi kín mỗi tháng một - hai lần, hoặc do các vị hảo tâm tình nguyện dâng cúng không điều kiện.

19. BPV Xứ hoặc Miền chỉ được giữ tổng số tiền quỹ theo Qui định của Văn phòng GDTH. Trường hợp đặc biệt, phải được Cha Tổng phụ trách GDTH phê duyệt trước.

20. Tuyệt đối không được dùng tiền quỹ để kinh doanh, vay mượn sinh lời cá nhân hay gia đình riêng.

21. Tất cả các khoản chi, thu phải được Trưởng BPV ký nhận và Phó II BPV ghi vào sổ sách minh bạch. Phải ghi rõ ngày xuất, nhập và lý do, theo mẫu Văn phòng GDTH cấp. Mỗi sáu tháng, BPV phải trình sổ cho TSPT Miền duyệt xét, và khi cần cũng phải cho tập thể GDTH Xứ hoặc Miền biết nữa.

22. Những khoản chi, thu bất thường hoặc vượt quá mức quy định, phải được sự đồng ý trước của Văn phòng GDTH hay ít là của TSPT Miền.

Chương Bốn

CHỈ ĐỊNH - BẦU CỬ - NHIỆM KỲ BAN PHỤC VỤ

23. Đức tính các thành viên trong Ban Phục Vụ.

- Các thành viên BPV không những không được mang tiếng xấu về cuộc sống cá nhân, mà còn phải có lòng đạo đức, có gương sáng trong việc tuân giữ Điều lệ GĐTH. Mọi thành viên BPV phải luôn tỏ ra cố gắng thực hành sống đời tận hiến cho Đức Mẹ cả bề trong và bề ngoài; có tinh thần hiệp nhất, tình yêu huynh đệ, tập đức hiền từ và khiêm nhượng của Chúa Kitô.
- Cách riêng, Trưởng ban BPV phải có khả năng chu toàn nhiệm vụ, dễ hoà mình với mọi người, có uy tín và nhiệt tâm với công việc chung, biết điều khiển các buổi sinh hoạt thiêng liêng.
- Tuổi từ 30-65, đã gia nhập GĐTH ít là một năm. Trường hợp ngoại lệ sẽ do Văn phòng GĐTH quyết định.

24. Thành viên BPV luôn phải noi gương Chúa Kitô, Đấng đã “Đến để phục vụ chứ không để hưởng thụ” (Mt 20:28), mà tận tình phục vụ anh chị em với tinh thần bỏ mình, khiêm nhượng; sống đơn sơ, hiệp nhất và thương yêu mọi người, nhất là những người nghèo khó và đau khổ.

- Vì vậy, việc lựa chọn những anh chị vào các BPV cũng phải tổ chức trong bầu khí cầu nguyện và nhằm lợi ích

thiên liêng cho cộng đoàn; tránh mọi hình thức vận động tranh dành quyền lực theo phe nhóm trần tục.

A. Chỉ định

25. Những GDTH Miền hoặc Xứ mới thành lập hoặc có số thành viên chưa đủ qui định - và cả trong những trường hợp đặc biệt - thì Văn phòng GDTH, sau khi tham khảo ý kiến TSPT và anh chị em GDTH Miền hoặc Xứ, sẽ trực tiếp chỉ định các thành viên của BPV lâm thời. Khi đủ điều kiện cần thiết, Văn phòng GDTH sẽ thông báo cho GDTH Miền hoặc Xứ đó tiến hành bầu cử BPV chính thức.

B. Bầu cử Ban Phục Vụ GDTH Xứ

26. 1/ Đề cử

Mỗi nhóm (tổ) GDTH họp lại dưới sự chủ tọa của Trưởng ban hay thành viên BPV Xứ đương nhiệm sắp hết nhiệm kỳ, để đề cử một hoặc hai người trong GDTH Xứ tương đối hội đủ điều kiện để có thể ứng cử vào BPV sắp tới. Thư ký BPV Xứ lập Danh sách anh chị em đã được đề cử gửi về Văn Phòng GDTH qua TSPT Miền.

2/ Bầu Cử

Văn phòng GDTH sẽ xem xét Danh sách đề cử đã nhận được và thêm bớt số thành viên cho phù hợp, sau đó giới thiệu một Danh sách những người được đề cử chính thức cho toàn thể GDTH Xứ (hoặc các đại diện GDTH Xứ) để tiến hành bầu cử.

- Bầu công khai theo lối phổ thông, bằng hình thức bỏ phiếu kín trước sự chứng kiến của Đại diện Văn phòng GDTH hoặc TSPT Miền hoặc ít là Đại diện BPV Miền.
- Nơi chôn và Thời gian bầu cử sẽ do TSPT Miền và BPV Xứ ấn định.
- Bầu từng vòng cho mỗi chức vụ Trưởng và hai Phó. Sau mỗi vòng phiếu, kiểm số cử tri, kiểm phiếu, khai phiếu và ghi kết quả. Ai được đa số phiếu tuyệt đối là trúng cử.
- Nếu không ai đạt đa số phiếu tuyệt đối thì Văn phòng GDTH chọn hai hoặc ba người cao phiếu hơn ở đợt I để bầu lại đợt II. Ai nhiều phiếu hơn cả trong đợt II này sẽ trúng cử. Nếu sau đợt II cả hai người đồng phiếu thì Văn phòng GDTH quyết định chọn một.
- Trường hợp phải bầu cử theo một cách nào đơn giản hơn, thì Ban tổ chức bầu cử luôn hỏi ý kiến của VP GDTH trước.

3/ Chương trình tổng quát các cuộc bầu cử :

- Đọc hay hát kinh Chúa Thánh Thần.
- Một kinh Kính Mừng (hay hát kính Đức Mẹ).
- Đọc Lời Chúa về Tinh thần Phục vụ (Mt 20: 24-28).
- Huấn đức 15' (Văn phòng GDTH hay Vị đại diện).
- Cầu nguyện ít là 5 phút.
- Bầu cử - Công bố kết quả.
- Hát kinh Ngợi Khen (Magnificat).

C. Bầu cử Ban Phục Vụ GDTH Miền

27. 1/ Đề cử:

Mỗi BPV Xứ đề cử một danh sách từ một - hai người

trong Miền mà BPV Xứ xét thấy đủ điều kiện nhất và gửi về Thư ký Miền để lập Danh sách đề cử vào Tân BPV Miền rồi gửi về Văn phòng GĐTH để xem xét và giới thiệu (xem điều 26,2).

2/ Bầu cử:

- Ngày giờ và nơi chốn bầu cử Tân BPV Miền sẽ do Văn phòng GĐTH thông báo, qua TSPT Miền.
- Cử tri đi bầu BPV Miền là toàn thể thành viên chính thức của các BPV Xứ và những anh chị được Văn phòng GĐTH gửi thư mời riêng.
- Thể thức bầu cử BPV Miền như đã nói ở Điều 26 trên. Nếu Giáo phận đã có Liên Miền GĐTH, thì Trưởng BPV Liên Miền hoặc một Đại diện sẽ được mời làm Quan sát viên cuộc bầu cử BPV Miền.

28. Khi bầu xong Trưởng và hai Phó BPV Miền thì ba người sẽ hội ý ngay, trước sự chứng kiến của Đại diện Văn phòng GĐTH và TSPT, để chọn Thư ký.

- Văn phòng GĐTH có thể tùy nghi chấp thuận cho các thành viên của Tân BPV vừa được bầu cử hợp pháp được tự nguyện thu xếp vai trò phục vụ phù hợp cho nhau, trước mặt các cử tri tham gia bầu cử.

D. Nhiệm Kỳ

29. Nhiệm kỳ của BPV Xứ là 4 năm, BPV Miền là 5 năm và Liên Miền là 6 năm; được tái cử. Nhiệm kỳ chính thức bắt đầu bằng Thư chấp thuận và giới thiệu Tân BPV (4 người) của Cha TPT Văn phòng GĐTH hoặc Vị đại diện.

30. TSPT sẽ hướng dẫn Tân BPV sớm trình diện tại Nhà

Mẹ Dòng để lãnh phép lành của Bề trên cao cấp hoặc Vị đại diện VP GĐTH. Nếu GĐTH Miền và Xứ ở quá xa, TSPT có thể sắp xếp cho Tân BPV được trình diện và lãnh phép lành của vị Bề trên Tu viện nào thuộc Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc gần hơn cả.

- Tân BPV Xứ cũng sẽ phải sớm trình diện Cha Chánh xứ, hoặc Cha Quản hạt nếu là Tân BPV Miền, hoặc Đấng Bản Quyền của Giáo phận nếu là Tân BPV Liên Miền.

Chương Năm

KHUYẾT NHIỆM - TỪ NHIỆM - BÃI NHIỆM

A. Khuyết nhiệm

31. Trưởng BPV khuyết nhiệm như qua đời, bệnh nặng hay vắng mặt lâu ngày... thì Phó I sẽ kiêm nhiệm. Nếu cả hai cũng khuyết nhiệm, Phó II sẽ thay thế. Khi thư ký khuyết nhiệm thì Trưởng và hai Phó BPV chọn người khác tạm thời thay thế. Các trường hợp khác sẽ do Văn phòng GĐTH quyết định sau khi hội ý với TSPT.

B. Từ nhiệm

32. Khi có lý do chính đáng, Trưởng hoặc Phó BPV có thể xin từ chức nơi Văn phòng GĐTH, nhưng phải tùy sự xét định của Văn phòng GĐTH. Thư ký xin từ chức phải chờ

ý kiến thuận của TSPT cùng với sự nhất trí của Trưởng và hai Phó BPV.

C. Bãi nhiệm

33. Khi một thành viên BPV sai phạm một trong những lỗi lầm cách nặng và gây gương mù như:

- Bê tha rượu chè cờ bạc, rồi vợ rồi chồng, lỗi đức công bằng hay đức ái cách nặng.
- Mưu mô hoặc gây mất đoàn kết nội bộ, có ý chống đối các quyết định của Văn phòng GDTH hoặc chống đối các Vị Chủ Chăn hợp pháp cách vô lối bất công.
- Cố tình bỏ bê nhiệm vụ vì lười biếng.
- Tham gia các phong trào đã bị Hội Đồng Giám Mục Quốc Gia lên tiếng bác bỏ.
- Sau khi đã nhắc nhở ba lần mà vẫn vô hiệu thì VP GDTH sẽ tùy nghi đặt hoặc bầu người khác thay thế.

34. Khi một thành viên BPV, cũng như bất cứ anh chị em nào thuộc GDTH, sai phạm vào một trong các lỗi nói ở điều 33 trên, nếu sau khi BPV Xứ nhắc nhở kêu mời trở về với lương tâm chân chính, với gia đình mà vô hiệu, thì phải nhờ BPV Miền hoặc Liên Miền giúp đỡ sửa sai; nếu không có kết quả thì nhờ TSPT Miền khuyên nhủ; nếu cũng không có biến chuyển thì đưa toàn bộ vấn đề lên Văn phòng GDTH.

- Nếu đương sự sau đó vẫn từ chối sửa sai thì coi như đương sự bằng hành động đã quyết rút lại lời mình tự nguyện cam kết gia nhập GDTH.
- Nếu sau một thời gian suy nghĩ lại, đương sự hối cải, thì Văn phòng GDTH sẵn sàng đón nhận lại với những điều kiện phù hợp.

Phần III

DIỄN GIẢI GIÁO LÝ

VỀ VIỆC

TẶN HIẾN CHO TRÁI TIM ĐỨC MẸ

LỜI ĐẦU

1. Trong đệ nhị thập niên của thế kỷ 20, tinh thần Kitô giáo nói chung, cũng như lòng tôn sùng Đức Mẹ nói riêng đã bị giảm sút quá nhiều. Hòa bình vắng bóng, chiến tranh lan tràn khắp nơi. Thiên Chúa là Cha đầy tình thương nhân loại, đã cho Đức Trinh Nữ Maria hiện ra tại Fatima (Bồ Đào Nha) từ tháng 5 tới tháng 10 năm 1917, kêu gọi loài người thi hành Sứ điệp Fatima gồm Ba Mệnh Lệnh “Cải thiện đời sống, Lân hạt Mân Côi, Tôn sùng Trái Tim Mẹ”, để chấm dứt chiến tranh và sống trong an bình. Đặc biệt khi hiện ra lần thứ ba ngày 13/7/1917, Mẹ Maria đã nói với ba trẻ: “Thiên Chúa muốn thiết lập lòng tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ trên thế giới. Nếu điều Mẹ nói được thực hiện, thế giới sẽ có hòa bình và nhiều linh hồn được cứu rỗi”.

2. Thật ra lòng tôn sùng Trái Tim Đức Mẹ đã có từ lâu trong Giáo Hội, nhưng nay đã phai nhạt. Thiên Chúa muốn dùng lòng tôn sùng Trái Tim Mẹ để mang lại an bình và sức sống mới cho nhân loại. Do đó, nhờ ơn Chúa giúp, từ sau ngày Mẹ hiện ra tại Fatima, phát sinh nhiều tổ chức, hội đoàn, phong trào và cả đến các dòng tu thi đua bày tỏ lòng yêu mến, tôn sùng đối với Mẹ Thiên Chúa.

Có nhiều hình thức sùng kính Mẹ trong Giáo Hội, nhưng chúng ta thấy cách tận hiến cho Chúa Giêsu qua bàn tay Mẹ, (hay gọi vắn tắt là tận hiến cho Mẹ) do Thánh Luy Mông-pho khởi xướng là cách sùng kính tuyệt hảo: “Sự sùng kính này đòi hỏi linh hồn phải hy sinh cho Chúa nhiều hơn, từ bỏ mình và vứt bỏ lòng tự ái nhiều hơn, phải

trung thành với ơn Chúa nhiều hơn, để ân sủng của Chúa giữ cho linh hồn đó trung thành với Chúa, kết hợp với Chúa Kitô cách trọn vẹn hơn. Đây cũng là sự sùng kính mang lại vinh quang nhiều hơn cho Thiên Chúa, thánh hóa các linh hồn cách đích thực hơn và hữu ích cho tha nhân hơn” (x. LSKĐT số 118).

3. Sau đây chúng ta sẽ tìm hiểu Giáo lý của việc Tận hiến cho Trái Tim Vô Nhiễm (hay Khiết Tâm) Đức Mẹ; để có thể nhờ Mẹ, chúng ta sống cuộc đời Trọn hiến cho Thiên Chúa, hoàn toàn thuộc về Chúa Kitô, Con chí thánh của Mẹ. Hơn nữa, nhờ ơn Chúa giúp, chúng ta sẽ cố gắng làm cho nhiều người hiểu biết và yêu mến Chúa Giêsu và Đức Mẹ, để Nước Chúa hiển trị vinh quang.

Chương Một

Ý NGHĨA VIỆC TẬN HIẾN

4. Thế nào là việc Tận hiến?

Tận hiến là dâng hết, dâng trọn vẹn, dâng tất cả, dâng hoàn toàn không giữ lại một chút gì.

- Một sự vật được gọi là tận hiến cho một người nào là khi sự vật ấy được dâng trọn vẹn để người đó toàn quyền sử dụng.

- Một người được gọi là tận hiến cho người khác, là khi người ấy trao phó trót mình cho người kia, hoàn toàn lệ thuộc người kia, như kẻ nô lệ ngày xưa đối với người chủ.

5. Tận hiến cho Thiên Chúa, cho Chúa Giêsu Kitô:

- Một sự vật được gọi là tận hiến cho Thiên Chúa hay cho Chúa Kitô là khi sự vật đó được dâng hoàn toàn cho Chúa, thuộc trọn về Chúa, dành riêng cho việc tôn thờ Chúa. Sự vật đó còn được gọi là được thánh hiến cho Thiên Chúa. Thí dụ: Bình thánh, chén thánh được thánh hiến cho Thiên Chúa là để hoàn toàn dành riêng cho việc tế lễ Thiên Chúa. Nhà thờ, nhà nguyện được thánh hiến là để dành riêng cho việc tôn thờ Thiên Chúa.

- Một người tận hiến cho Thiên Chúa, cho Chúa Giêsu Kitô là người dâng trót mình để phụng sự Chúa, hoàn toàn lệ thuộc vào Chúa, Chúa định đoạt về người đó hoàn toàn theo ý Chúa muốn.

Theo nghĩa rộng, bất kỳ một Kitô hữu nào cũng có thể nói được là đã tận hiến cho Thiên Chúa khi lãnh Bí tích Thánh tẩy. Nhưng theo nghĩa chặt thì chỉ những người tự tình dâng trót mình, dâng trọn vẹn con người mình cho Chúa

mới được gọi là tận hiến đúng nghĩa. Ví dụ: Các tu sĩ, linh mục, giám mục được gọi là những người tận hiến cách riêng cho Chúa vì đã dâng mình hoàn toàn trong Đời thánh hiến, để toàn tâm toàn lực phụng sự Thiên Chúa và phục vụ Giáo Hội.

6. Tận hiến cho Trái Tim Mẹ Maria:

Theo Thánh Mông-pho (Luy Maria Grignion de Montfort, 1673-1716), chúng ta phải nói “Tận hiến cho Chúa Giêsu Kitô nhờ bàn tay Mẹ Maria” mới đúng, vì chỉ mình Chúa mới là chủ tể, là cùng đích của chúng ta cũng như của mọi loài thụ tạo. Nhưng Thánh Mông-pho cũng chấp nhận cách nói vắn tắt là “Tận hiến cho Mẹ Maria”, vì “Chúa luôn ở với Mẹ và Mẹ luôn ở với Chúa và không thể không ở với Ngài; nếu không, Mẹ Maria sẽ không còn là Mẹ của Chúa Giêsu nữa....” (xem LSKĐT số 63). Chính Mẹ cũng đã nói với chị Lucia ngày 13/6/1917: “Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ là nơi con nung nấu và là đường đưa con đến với Chúa”. Như vậy, Mẹ chỉ là trung gian dẫn chúng ta đến với Chúa Giêsu, Đấng Cứu chuộc chúng ta. Mẹ không bao giờ giữ lại cho mình bất cứ người con nào đã tận hiến cho Mẹ, nhưng Mẹ hiến dâng ngay cho Thiên Chúa và cho chính Chúa Giêsu, Con chí thánh của Mẹ.

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô 2 đã sống triệt để tinh thần tận hiến cho Mẹ, và Ngài xác quyết: Tận hiến cho Trái Tim Mẹ là nhờ Mẹ tận hiến cho Thiên Chúa, Đấng Thánh Thiện vô cùng (Fatima, 13/5/1982).

Trong Tông huấn “Kính Mân Côi – Rosarium *Virginis Mariae*” 15, Ngài còn nói rõ hơn: “Một linh hồn càng tận hiến cho Đức Mẹ thì lại càng tận hiến cho Chúa Giêsu Kitô” (16/10/2002)

Chương Hai

NỀN TẢNG VIỆC TÂN HIẾN CHO TRÁI TIM MẸ MARIA

7. Theo Công đồng Vatican II, nhờ hồng ân Thiên Chúa, Đức Trinh Nữ Maria được tôn vinh sau Chúa Con, vượt trên hết các thiên thần và loài người, vì Ngài là Mẹ rất thánh của Thiên Chúa và đã tham dự vào các mầu nhiệm của Chúa Kitô; do đó Ngài được Giáo Hội tôn vinh và đặc biệt sùng kính (xem ASMD 66).

Như vậy nền tảng việc sùng kính Mẹ Maria là do việc Mẹ là Mẹ Thiên Chúa gắn liền với các mầu nhiệm cứu rỗi của Chúa Kitô. Điều này cho chúng ta thấy rõ: Nền tảng việc tôn sùng hoàn hảo đối với Mẹ Maria trước hết và chính yếu là đặc ân Mẹ Thiên Chúa, thứ đến là các đặc ân Mẹ Vô Nhiễm, Mẹ Đồng Công Cứu Chuộc, Mẹ Giáo Hội, Mẹ Trung gian phân phát các ơn Chúa và Nữ Vương các tâm hồn.

8. Mẹ Thiên Chúa:

a/ Mẹ là Mẹ thật của Chúa Giêsu, Ngôi Hai Thiên Chúa Nhập Thể Làm Người.

Mẹ chỉ sinh ra Chúa Giêsu về nhân tính, không sinh ra thiên tính của Ngôi Hai, nhưng cả hai bản tính kết hợp đặc biệt với nhau trong một ngôi vị là Ngôi Hai Thiên Chúa, nên Mẹ được gọi là Mẹ Thiên Chúa. Nghĩa là, từ muôn đời, Thiên Chúa đã tiền định cho Mẹ làm Mẹ Ngôi Hai Thiên Chúa nhập thể làm người. Nhưng cho đến ngày Tổng thần Gabriel thừa lệnh Thiên Chúa, đến xin Mẹ làm

Mẹ Con Thiên Chúa, Đấng Cứu chuộc nhân loại và Mẹ đã thừa “Xin vâng” (Fiat) thì Mẹ mới thực thụ trở thành Mẹ Chúa Con. Khi Mẹ đi thăm Bà thánh Isave, Thánh nữ liền được đầy ơn Chúa Thánh Thần để tuyên xưng Mẹ là Mẹ Thiên Chúa: “Bởi đâu tôi được Mẹ Chúa đến viếng thăm tôi?” (Lc 1,43).

b/ Đặc ân cao cả nhất và là nền tảng hết mọi ân phúc của Mẹ.

Công đồng Vaticanô II đã khẳng định: “Mẹ Maria đã lãnh nhận sứ mệnh và vinh dự cao cả là làm Mẹ Con Thiên Chúa, do đó làm ái nữ của Chúa Cha và cung thánh của Chúa Thánh Thần. Nhờ lãnh nhận ân sủng vô cùng cao quý này, Mẹ đã vượt trên mọi tạo vật trên trời dưới đất” (x. ASMD 53). Chính đặc ân cao cả này là nền tảng mọi ân phúc và sứ mệnh của Mẹ, như: Vô Nhiễm Nguyên Tội, Trọn Đời Đồng Trinh, Đồng Công Cứu Chuộc, Lên Trời Hồn Xác, Trung Gian Ân Sủng, v.v.

c/ Tín điều “Mẹ Thiên Chúa”.

Ngay từ buổi sơ khai, Giáo hội vẫn tin và tôn kính đặc biệt phẩm chức Mẹ Thiên Chúa của Đức Mẹ Maria; nhưng mãi đến năm 431, Công Đồng Êphêso mới tuyên tín Mẹ Maria là Mẹ Thiên Chúa. Do đó, trong kinh “Trông Cậy” (kinh cổ thời nhất về Mẹ) và nhất là trong kinh “Kính Mừng”, Giáo Hội đã dạy chúng ta tuyên xưng và ca tụng Mẹ là Mẹ Chúa Trời.

9. Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội:

a/ Đặc ân đầu tiên trong đời sống của Mẹ.

Đặc ân Vô Nhiễm Nguyên Tội đã làm cho Mẹ, ngay từ lúc

đầu thai trong lòng Bà thánh Anna, không hề vương mắc tội tổ tông truyền cũng không hề lây nhiễm hậu quả nào của nguyên tội như mọi người con cháu Adong – Evà chúng ta.

b/ Mẹ được Đặc Ân Vô Nhiễm nhờ công nghiệp Chúa Giêsu Kitô.

Ngày 8/12/1854, tại Đại Vương cung Thánh đường Thánh Phêrô, Rôma, Đức Thánh Cha Piô IX đã long trọng tuyên bố: “...Ta xác nhận, tuyên ngôn và định tín rằng: Rất thánh Trinh Nữ Maria từ phút đầu thai đã được gìn giữ khỏi mọi vết nhơ nguyên tội, do đặc ân của Thiên Chúa toàn năng, nhờ công nghiệp của Chúa Giêsu Kitô, Đấng Cứu chuộc nhân thế. Tín lý này đã được Thiên Chúa mạc khải. Do vậy, tất cả mọi tín hữu phải tin kiên vững”.

c/ Đặc ân Vô Nhiễm làm cho Mẹ được tràn đầy thánh thiện.

Công đồng Vaticanô II nhắc lại lời các Thánh Giáo phụ tuyên xưng: “Mẹ Thiên Chúa là Đấng toàn thánh (nhờ Ân sủng), không vương nhiễm một tội nào, như một Tạo vật mới do Chúa Thánh Thần uốn nắn và tác thành. Mẹ tràn đầy thánh thiện, có một không hai ngay từ lúc mới được thụ thai....” (x. ASMD 56).

d/ Đặc ân Vô Nhiễm chuẩn bị cho Mẹ làm Mẹ Thiên Chúa.

Đức Thánh Cha Piô XII đã tuyên bố: “.... Để trở nên xứng đáng Mẹ Thiên Chúa, Mẹ Maria đã được ơn Vô nhiễm nguyên tội khi đầu thai. Vô Nhiễm là tước hiệu diệu dàng khởi đầu tất cả mọi vinh quang của Mẹ” (Ngày 6/12/1939). Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã quá

quyết: “Đặc ân Vô Nhiễm chứng tỏ một cách vô song và tuyệt vời trung tâm xác thực và sứ vụ cứu rỗi đại đồng của Chúa Kitô. Từ phẩm chức Thiên Mẫu xuất phát tất cả mọi ơn phúc đã được ban cho Rất Thánh Trinh Nữ Maria, mà ơn đầu tiên là đặc ân Vô Nhiễm” (14/12/1982).

10. Mẹ Hiệp Công Cứu Chuộc:

a/ Đồng Công Cứu Chuộc hay Hiệp Công Cứu Chuộc là Sứ mệnh cao cả đặc biệt của Mẹ Chúa Cứu Thế.

Khi thừa “Xin Vâng” ngày Truyền tin, Mẹ đã trở thành Mẹ Chúa Cứu Thế, đồng thời Mẹ hiểu và sẵn sàng lãnh nhận Sứ mệnh “đồng lao cộng khổ”, cộng tác tích cực với Chúa Giêsu, Con Mẹ (ASMD 8), trong Công trình cứu chuộc của Ngài. Hiệp Công không có nghĩa phải “đồng vai, ngang vai, bằng vai” với Chúa Cứu Thế...; mà là được Thiên Chúa mời gọi và cho phép hiệp cùng “kề vai, sánh vai, chung vai” cộng tác với Chúa Giêsu, là Con thật Thiên Chúa và cũng là Con thật của Mẹ. Trong Kinh thánh, khi sinh Chúa Giêsu được 40 ngày, Mẹ đã dâng Chúa trong Đền thờ Giêrusalem. Trong dịp này, ông Simêon, được ơn Chúa Thánh Thần soi sáng, đã tuyên bố rõ ràng Sứ mệnh “đồng lao cộng khổ” của Mẹ: “Một lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn Bà” (Lc 2, 35).

b/ Chúa Giêsu đã làm hai phép lạ chứng tỏ việc Mẹ được cộng tác đặc lực và tích cực vào Công cuộc cứu độ của Thiên Chúa:

- Phép lạ thứ nhất (trong lãnh vực ơn thánh): Khi Mẹ vừa đến chào Bà chị Isave, thì thai nhi Gioan liền nhảy mừng trong lòng Bà vì được ơn thánh hoá (Lc 1, 44).

- Phép lạ thứ hai (về bậc tự nhiên): Trong tiệc cưới tại

Cana, nhờ Mẹ can thiệp, Chúa Giêsu đã làm phép lạ đầu tiên khi bắt đầu cuộc đời công khai truyền giáo của Ngài, để tỏ vinh quang Ngài và các môn đệ tin vào Ngài (Ga 2,1-11).

- Hai phép lạ này cho chúng ta thấy Chúa Giêsu đã làm vì có sự cộng tác tích cực mau mắn của Mẹ. Cũng vậy, Ôn cứu độ của Chúa Kitô đã ban nhưng không cho chúng ta, nhưng Chúa muốn chúng ta cũng có sự “đồng công - cộng tác” (dù nhỏ bé nhưng cần thiết) của chính mình.

c/ Giáo hội xưng tụng Mẹ thật là Đấng Đồng Công.

Lời Thánh Giáo Hoàng Piô X trong Kinh đền tạ Thánh Tâm Chúa Giêsu: “Chúng con cậy vì lời Đức Trinh Nữ Maria đã “đồng công chuộc tội” cầu bầu, xin Chúa nhận lễ đền tội chúng con thật lòng kính dâng mà tạ Chúa”.

Đức Piô XII thưa với Mẹ: “Mẹ đã đáng gọi là Đấng Đồng Công Cứu Chuộc loài người vì Mẹ đã thông phần trong việc cứu thế”.

Theo các Thánh Giáo phụ: “Đức Maria đã phục vụ mẫu nhiệm cứu chuộc dưới quyền và cùng với Con Ngài. Bởi đó, Thiên Chúa đã để Ngài tự do cộng tác vào việc cứu rỗi nhân loại nhờ lòng tin và sự vâng phục của Ngài. Thực vậy, Thánh Irênê nói: “Chính Ngài, nhờ vâng phục đã trở nên nguyên nhân cứu rỗi cho mình và cho toàn thể nhân loại” (x. ASMD 56).

Công Đồng Vaticanô II quả quyết: “Sự liên kết giữa Mẹ và Con trong công cuộc cứu rỗi được tỏ rõ khi Đức Maria thụ thai Chúa Kitô cách trinh khiết cho đến lúc Chúa Kitô chịu chết” (x. ASMD 57); “Đức Maria đã đau đón chịu khổ cực với Con Một của mình và dự phần vào hy lễ của Con, với tâm lòng của một người mẹ hết tình ưng thuận hiến tế lễ vật do lòng mình sinh ra” (x. ASMD 58). Và lại,

“Vì đã cưu mang, sinh hạ và nuôi dưỡng Chúa Kitô, đã dâng Chúa Kitô lên Chúa Cha trong đền thánh và đã cùng chịu đau khổ với Con mình chịu chết trên thập giá, Đức Maria đã cộng tác cách rất đặc biệt vào công trình của Đấng Cứu Thế” (x. ASMD 61). Thánh Augustinô trong “De Sancta Virginitate” viết: “Mẹ ‘đồng cộng tác’ trong Đức Mến để các tín hữu được sinh ra trong Giáo hội, mà các tín hữu ấy chính là chi thể của Đầu” tức là Chúa Kitô.”

d/ Mẹ tiếp tục việc Đồng Công ở trên trời:

Công đồng Vaticanô II xác nhận: “Sau khi về Trời, vai trò của Mẹ trong việc cứu độ không chấm dứt, nhưng Mẹ vẫn tiếp tục liên li cầu bầu để đem lại cho chúng ta những ân huệ giúp chúng ta được phần rỗi đời đời” (x. ASMD 62).

11. Mẹ Giáo Hội:

a/ Mẹ là Mẹ Giáo Hội khi nhận làm Mẹ Chúa Giêsu:

Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI từng khẳng định: “Mẹ là Mẹ của Đấng mà giây phút đầu tiên nhập thể trong trinh dạ Mẹ, đã với tư cách là Đầu kết hợp với Nhiệm thể của mình là Giáo Hội. Đức Maria, do đó, với tư cách làm Mẹ Đức Kitô, cũng là Mẹ của tất cả mọi tín hữu và các chủ chăn, nghĩa là Mẹ Giáo Hội” (Diễn từ 21/11/1964).

b/ Mẹ là Mẹ Giáo Hội khi đứng dưới chân Thánh giá Chúa Kitô:

Khi hấp hối trên Thánh giá, Chúa Giêsu đã trăn trối cho Mẹ để trở nên Mẹ của Người môn đệ: “Thưa Bà, đây là con Bà” và “Đây là Mẹ con” (Ga 19,26-27). Qua trình thuật này, Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI dạy rằng: “Đức

Maria, Mẹ của Đấng Cứu Thế, được gọi cách hữu lý là Mẹ của tất cả mọi người, Mẹ của các tín hữu, Mẹ của Giáo Hội” (Diễn văn 18/11/1964). Trong Tông huấn “Điềm lạ vĩ đại” (Signum magnum), Đức Phaolô VI nhìn nhận nơi Thánh Gioan, đại diện của toàn thể dòng giống nhân loại được ủy thác làm con của Mẹ Chúa Kitô.

c/ Mẹ là Mẹ Giáo Hội khi ở nhà Tiệc ly, ngày Chúa Thánh Thần hiện xuống:

Sách Tông đồ Công vụ thuật lại: “Tất cả cùng một tâm lòng chăm chú cầu nguyện với mấy phụ nữ trong đó có Đức Maria, Mẹ Chúa Giêsu, và với các anh em của Người” (Cv 1,14). Theo Thánh Giáo hoàng Phaolô VI, Mẹ Maria có mặt với các môn đệ của Chúa Giêsu ở nhà Tiệc ly vào ngày lễ Ngũ tuần, được coi như và được tôn vinh là Mẹ Giáo Hội. Vì được đầy tràn ơn sủng, Mẹ đã hợp tác với Chúa Thánh Thần sinh ra Giáo hội” (Diễn từ 27/5/1964).

d/ Giáo hội long trọng tuyên xưng Mẹ là Mẹ Giáo hội:

Ngày 21/11/1964, dịp Bế mạc Khóa 3 Công đồng Vaticanô II, Đức Phaolô VI đã công bố Hiến chế tín lý “Ánh sáng muôn dân” (ASMD = Lumen Gentium) mà chương 8 được hiến dâng cho Mẹ Thiên Chúa. Điểm nổi bật của bài diễn văn công bố Hiến chế là việc long trọng tuyên xưng “Đức Maria, Mẹ Giáo Hội”. Đức Phaolô nhấn mạnh: “...Chính vì vinh quang Mẹ và vì niềm an ủi của chúng ta mà chúng tôi công bố Đức Trinh Nữ Maria là Mẹ của Giáo Hội, nghĩa là của toàn thể dân Thiên Chúa, của các tín hữu cũng như các chủ chăn, tất cả đều gọi Mẹ là Người Mẹ rất yêu dấu”.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đương kim vừa thiết lập Lễ

Đức Maria là Mẹ Giáo hội (Sắc lệnh 3/3/2018), hằng năm được kính nhớ vào thứ Hai ngay sau Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống.

12. Mẹ là Đấng Trung Gian mọi Ôn thánh:

a/ Công Đồng Vaticanô II tuyên ngôn: “Trong Giáo Hội, Đức Nữ Trinh được kêu cầu qua các tước hiệu: Trạng sư, Vị Bảo trợ, Đấng phù hộ và Đấng Trung gian... Nhưng sự Trung Gian Duy Nhất của Đấng Cứu Thế không những không loại bỏ mà còn khuyến khích các thụ sinh cộng tác, trong sự tùy thuộc vào Nguồn Mạch Duy Nhất. Vai trò “trung gian” tùy thuộc ấy của Đức Maria, được Giáo Hội không ngần ngại tuyên xưng, mà còn luôn nghiệm thấy và nhấn nhủ các tín hữu ghi nhớ trong lòng, để nhờ sự nâng đỡ và phù hộ từ mẫu của Mẹ, họ gắn bó mật thiết hơn với Đấng Trung Gian và Cứu Thế” (x. ASMD 62).

b/ Đức Piô IX viết: “Nơi nương ẩn vững chắc nhất và nơi bảo đảm không bao giờ hụt hẫng giữa những cơn nguy hiểm: đó là Đấng Trung Gian uy thế nhất của thế giới cùng với Con của Mẹ” (Thông điệp Ineffabilis Deus).

c/ Thánh Bonaventura nói: “Mặt trăng - ở giữa mặt trời và trái đất - luôn chiếu xuống trái đất ánh sáng mà nó nhận được từ mặt trời. Cũng vậy, Mẹ Maria Trung gian giữa Thiên Chúa và loài người truyền xuống trái đất những Ân phúc của Trời cao mà Mẹ nhận được từ Thiên Chúa là Mặt Trời” (Bài giảng lễ Chúa Giáng sinh).

d/ Thánh Mông-pho quả quyết: “Chúng ta cần phải có một vị trung gian bên cạnh (tùy thuộc) Đấng Trung Gian (duy

nhất) là Chúa Kitô; và chính Mẹ Maria Rất Thánh là người có khả năng hơn cả để chu toàn nhiệm vụ bác ái này. Chúa Giêsu Kitô đã nhờ Mẹ mà đến với chúng ta, thì chúng ta cũng phải nhờ Mẹ mà có thể đến với Chúa Kitô” (x. LSKĐT 85); “Thiên Chúa đã trao ban cho Mẹ Maria gìn giữ, quản lý và phân phát mọi ân sủng của Người, để mọi ân sủng của người qua tay Mẹ theo như quyền hành Mẹ có được trên các ân sủng đó” (x. Bí mật Mẹ Maria II, 10.)

13. Mẹ là Nữ Vương của các tâm hồn:

a/ Mẹ là Nữ Vương vũ trụ:

Công đồng Vaticanô II đã minh định: “Sau khi hoàn tất cuộc đời dưới thế, Đức Trinh Nữ Vô Nhiễm đã được đưa lên hưởng vinh quang trên trời cả hồn lẫn xác, và được Thiên Chúa tôn vinh làm Nữ Vương vũ trụ, để nên giống Con Ngài trọn vẹn hơn, là Chúa các chúa, Đấng đã chiến thắng tội lỗi và sự chết” (x. ASMD 59)

Đức Piô XII tuyên bố: “Mẹ Maria là Nữ Vương vì là Mẹ Thiên Chúa, là Đấng Đồng Công cứu chuộc với Chúa Cứu thế, Vua vũ trụ” (x. Thông điệp “Ad Coeli Reginam” ban hành ngày 11/10/1954). Đức Piô XII cũng thiết lập lễ Mẹ Nữ Vương kính vào ngày 31 tháng 5 hằng năm. Nhưng năm 1969, Đức Phaolô VI, trong chiều hướng canh tân phụng vụ, đã đổi sang ngày 22/8.

b/ Mẹ là Nữ Vương các tâm hồn:

Thánh Mông-pho đã viết: “Cũng như Vương quốc của Chúa Kitô chủ yếu là ở trong tâm hồn mọi người, như có lời Thánh Kinh: ‘Nước Thiên Chúa ở bên trong anh em’ (Lc 17, 21); thì cũng vậy, Vương quyền của Đức Maria chủ yếu là ở trong tâm hồn con người. Chính trong các tâm hồn, Mẹ Maria được tôn vinh với Con Chí Thánh của

Mẹ, hơn là nơi các tạo vật hữu hình. Cho nên chúng ta có thể cùng với các thánh gọi Mẹ là Nữ Vương các tâm hồn” (x. LSKĐT 38).

Chương Ba

MỤC ĐÍCH VIỆC TẬN HIẾN

14. Chúa Giêsu Kitô là mục đích chủ yếu của việc Tận hiến:

Chúa Giêsu Kitô, Đấng Cứu Chuộc chúng ta, là Thiên Chúa thật và là người thật, phải là mục đích cuối cùng của mọi việc tôn sùng của chúng ta. Nếu không như thế, các việc tôn sùng đó đều là sai lầm, vô giá trị. Vì Chúa Kitô là khởi đầu và tận cùng của mọi tạo vật. Ngài là Chúa độc nhất ta phải suy phục, là vị thủ lãnh độc nhất ta phải liên kết, là con đường duy nhất ta phải theo, là chân lý độc nhất ta phải tin, là sự sống độc nhất làm cho ta được sống: tóm lại, Ngài là tất cả cho chúng ta, và một mình Ngài là đủ cho ta. Nhờ Chúa Kitô, cùng với Chúa Kitô và trong Chúa Kitô, ta có thể làm được mọi sự: ta có thể chúc tụng và tôn vinh Chúa Cha trong sự hiệp nhất với Chúa Thánh Thần (x. LSKĐT 61).

Nếu việc tận hiến cho Mẹ Maria làm cho ta lìa bỏ Chúa Kitô, ta phải vứt ngay đi như tránh xa một ảo tưởng của

ma quỷ. Nhưng thật sự, việc tận hiến cho Mẹ nhất định đưa ta đến gặp Chúa cách tuyệt hảo, yêu mến Chúa cách thiết tha và phụng sự Chúa cách trung thành (x. SKĐT 62). Vì Mẹ đã được ân sủng biến đổi nên giống Chúa, đến độ có thể nói Mẹ không sống nữa: chính Chúa Giêsu sống và ngự trị trong Mẹ cách tuyệt hảo hơn các thiên thần và các thánh. Ta dám quả quyết: có thể tách rời tất cả các thiên thần và các thánh khỏi Chúa, chứ không thể tách rời Mẹ khỏi Chúa được. Bởi vì Mẹ yêu mến Chúa nồng nàn hơn, tôn vinh Chúa tuyệt hảo hơn tất cả mọi loài thụ tạo hợp lại (x. LSKĐT 63).

15. Làm con yêu dấu của Mẹ:

Sau khi lãnh phép Thánh Tẩy, mọi tín hữu đều được hạnh phúc làm con Thiên Chúa, cũng như làm con Đức Mẹ, vì Mẹ là Mẹ Giáo Hội như đã nói trên. Nhưng nhờ việc tận hiến cho Trái Tim Mẹ, chúng ta được Mẹ âu yếm yêu dấu hơn, chiếm được tình yêu từ mẫu của Mẹ sâu đậm hơn. Khi lãnh phép Rửa Tội, chúng ta ý thức rất ít hay có thể nói là chưa ý thức được việc dâng mình phụng sự Chúa vì còn quá nhỏ. Nhưng bây giờ khi làm việc tận hiến, chúng ta ý thức rõ rệt việc làm của chúng ta. Chúng ta hiểu biết tình yêu Chúa Kitô và Đức Mẹ hơn và muốn đáp lại một cách thiết tha, nồng nàn hơn. Nhất là chúng ta tự tình bày tỏ lòng yêu mến Mẹ cách đặc biệt bằng việc tận hiến, để thuộc trọn về Mẹ hơn, chắc chắn Mẹ sẽ đón nhận chúng ta như những người con yêu dấu hơn.

16. Làm tông đồ Chúa Giêsu và Mẹ, cho Nước Chúa và Mẹ hiển trị:

Chúng ta đã biết, Chúa Kitô là Vua theo bản tính vì Ngài là Thiên Chúa tạo thành muôn loài muôn vật. Còn Mẹ

Maria là Nữ Vương theo ân phúc vì Chúa đã đặt Mẹ làm Nữ Vương vũ trụ, Nữ Vương các thiên thần cùng cả loài người. Chúa đã sai các Tông đồ đi rao giảng Tin Mừng cứu độ cho muôn dân, mở rộng Nước Chúa, thì Mẹ cũng cần nhiều tông đồ của Trái Tim Mẹ để mở rộng Nước Tình Yêu của Chúa như vậy. Các tông đồ của Mẹ phải hoạt động cho Nước Chúa và Mẹ hiển trị vinh quang.

Một người đã tận hiến cho Mẹ đương nhiên là một tông đồ của Trái Tim Mẹ. Đây là một sứ mệnh cao cả của những người con yêu của Mẹ. Còn biết bao người chưa nhận biết và tôn thờ Chúa vì họ chưa nhận biết và yêu mến Mẹ của Chúa. Chúng ta phải là những tông đồ dẫn họ đến với Mẹ, vì theo thánh Mông-pho, “Thiên Chúa muốn Mẹ Thánh của Ngài được nhận biết, được yêu mến và tôn kính hiện nay hơn bao giờ hết ... Đến với Mẹ, họ sẽ nhận biết Mẹ là phương thế dễ dàng nhất, gần nhất và tuyệt hảo nhất để đến với Chúa Giêsu Kitô, và họ sẽ phó thác trọn vẹn hồn xác họ cho Mẹ, để được trọn vẹn thuộc về Chúa Giêsu Kitô” (x. LSKĐM 65).

Chương Bốn

BẢN CHẤT VIỆC TẬN HIẾN

17. Theo thánh Mông-pho, sự trọn lành của chúng ta là nên giống hình ảnh Chúa Kitô, kết hợp và tận hiến cho Ngài, nên sự tôn sùng hoàn hảo nhất phải là sự tôn sùng giúp chúng ta trở nên giống Chúa hơn hết, kết hợp và thánh hiến chúng ta cho Ngài cách toàn hảo hơn hết. Mà Mẹ Maria là thụ tạo giống Chúa Kitô hơn hết, vì Mẹ là Mẹ Chúa. Sự tôn sùng hoàn hảo hẳn là sự tôn sùng tận hiến, làm cho ta nên giống hình ảnh Chúa Kitô hơn hết. Do đó, khi ta tận hiến trọn vẹn cho Mẹ cũng chính là lúc chúng ta hoàn toàn tận hiến cho Chúa Kitô, Con chí thánh Mẹ (x. LSKĐT 120).

18. Chân thành tận hiến toàn thân cho Trái Tim Mẹ:

Việc tận hiến đòi ta chân thành dâng trọn cho Mẹ:

a/ Thân xác (các cơ năng nội và ngoại quan).

b/ Linh hồn (các tài năng: trí khôn, trí nhớ và ý muốn).

c/ Cửa cải trần gian hiện tại và tương lai.

d/ Cửa cải thiêng liêng (công nghiệp, nhân đức, việc lành), quá khứ, hiện tại, tương lai và giá trị của chúng.

đ/ Tính mê, khuyết điểm và tội lỗi.

Tóm lại, chúng ta dâng cho Mẹ trọn vẹn con người cùng với tất cả những gì chúng ta có trong lãnh vực tự nhiên, lãnh vực ân sủng, cũng như trong lãnh vực vinh quang

Thiên Chúa dành cho ta trên trời, không giữ lại chút gì (dù nhỏ như một sợi tóc, một ý nghĩ thoáng qua, một việc lành nhỏ, một thiếu sót), và dâng cho Mẹ đời này cũng như đời sau đến muôn đời. Dâng tất cả cho Trái Tim Mẹ như thế, chúng ta không mong ước được Mẹ ân thưởng gì khác ngoài vinh dự muôn đời được thuộc trọn về Chúa Kitô, Con chí thánh Mẹ (x. LSKĐT 121).

19. Tận hiến cho Trái Tim Mẹ là việc tận hiến rất tuyệt hảo:

Việc tận hiến cho Mẹ như vậy là việc hiến dâng cho Chúa Kitô cách rất trọn vẹn tuyệt vời, vì chúng ta nhờ Mẹ dâng hiến cho Chúa.

Theo thánh Mông-pho, việc tận hiến này có giá trị hơn hẳn các cuộc hiến dâng khác; vì trong các cuộc hiến dâng ấy, người ta có thể chỉ dâng cho Chúa một phần thời giờ, việc lành, công nghiệp, ân phúc... của mình. Nhưng trong việc tận hiến đây, chúng ta dâng hết, không trừ một chút gì đời này cũng như đời sau. Như thánh Mông-pho quả quyết, đó là điều mà nhiều hội dòng cũng không thấy thực hiện (x. LSKĐT 123).

20. Tận hiến làm ta trở thành “Tất cả là của Mẹ” (Totus tuus):

Sau khi tận hiến cho Trái Tim Mẹ, chúng ta tùy thuộc hoàn toàn ở Mẹ, trở nên “Tất cả là của Mẹ” (đúng như khẩu hiệu nổi tiếng của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II), đồng thời với lý tưởng sống “Tất cả là của Chúa Kitô”. Nghĩa là chúng ta không còn quyền định đoạt gì về các việc lành phúc đức của mình, nhưng hoàn toàn để Mẹ định đoạt theo ý của Chúa Kitô, để chỉ mang lại vinh quang cho Chúa. Tuy nhiên, sự lệ thuộc như thế không làm thiệt hại

gì cho những nhiệm vụ của bậc sống hiện tại hoặc tương lai của chúng ta; như một linh mục vẫn dâng Thánh lễ cầu cho một linh hồn qua đời nào đó, vì chúng ta thực hiện việc tận hiến cho Mẹ theo trật tự của Thiên Chúa và trong các bồn phận của bậc sống chúng ta (x. LSKĐT 124).

21. Tận hiến cho Mẹ cả những tính mê, khuyết điểm và tội lỗi:

Đây là điểm được coi là mới mẻ trong việc tận hiến cho Trái Tim Mẹ mà Vị sáng lập dòng Đức Mẹ Đồng Công (nay là dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc, CRM) đã thực hiện và truyền lại cho các tu sĩ của dòng. Sau khi được ơn soi sáng “Lập dòng” được hơn 7 tháng, Ngài đã tự tình tận hiến chính mình và dòng mới này cho Mẹ vào lễ Mẹ Dâng Minh, 21/11/1941.

Kinh tận hiến được Ngài viết theo mẫu kinh của thánh Mông-pho, nhưng thêm phần hiến dâng tính mê, khuyết điểm và tội lỗi, như sau: “Con cũng xin dâng cho Trái Tim Mẹ mọi tính mê lằng lộn, mọi khuyết điểm, mọi tội lỗi, xin Mẹ tẩy trừ sửa chữa, để từ nay con không còn tự tình xúc phạm đến Chúa nữa”. Như vậy, chúng ta dâng cho Mẹ những tính mê, khuyết điểm, tội lỗi... là có ý xin Mẹ ban ơn sức mạnh để ta dễ dàng thống hối, chữa cải, xa tránh, chứ không phải vì có Mẹ sửa chữa mà ta cứ làm càn theo đam mê, cố tình phạm tội thêm.

22. Giải đáp mấy vấn nạn về việc Tận hiến:

a) Tận hiến làm cho ta mất hết khả năng cứu giúp các linh hồn?

Có người nói rằng: Nếu ta dâng cho Mẹ hết mọi việc lành, phúc đức, thì đâu còn khả năng giúp đỡ các linh hồn ông bà, cha mẹ, ân nhân... đã qua đời?

Xin thưa: Nói như thế là coi thường quyền năng và lòng nhân hậu của Thiên Chúa và Đức Mẹ. Các Đấng không thiếu cách trợ giúp ông bà, cha mẹ, thân nhân... của chúng ta.

b) Tận hiến có cản trở chúng ta cầu nguyện đắc lực cho người khác không?

Tận hiến không những không ngăn cản chúng ta cầu nguyện cho bất cứ ai, còn sống cũng như đã qua đời, nhưng còn giúp chúng ta cầu nguyện sốt sắng và tin tưởng hơn. Bởi vì Chúa và Mẹ không bao giờ chịu thua chúng ta về lòng quảng đại, khi chúng ta đã rộng rãi dâng hiến tất cả cho Chúa và Mẹ.

Chương Năm

GIÁ TRỊ CAO QUÝ CỦA VIỆC TẬN HIẾN CHO ĐỨC MẸ

23. Trước hết, tính chất tuyệt hảo của việc Tận hiến cho Chúa Kitô nhờ Mẹ Maria chính là để trọn vẹn phụng sự Thiên Chúa.

Chúa Giêsu Kitô, Đấng Cứu Thế, đã hiến thân cho nhân loại chúng ta cách trọn vẹn, cả xác lẫn hồn cùng các nhân đức, ân sủng và công nghiệp của Ngài; như Thánh Bênadô đã nói: “Ngài đã chiếm trọn vẹn con người của tôi, vì Ngài đã trọn vẹn hiến thân vì tôi”. Vậy chúng ta tận hiến cho Thiên Chúa qua bàn tay thánh thiện của Đức Mẹ, đó là việc công bằng và tri ân, nhưng cũng là việc chứng tỏ chúng ta muốn phụng sự Chúa cách trọn vẹn, tôn thờ Chúa cách tận tình, vì chúng ta đã thực muốn hiến dâng hết cả, không giữ lại chút gì cho mình, theo gương Đức Mẹ và nhờ Đức Mẹ.

24. Tận hiến cho Mẹ là thuộc trọn về Chúa Kitô hơn, là theo gương Chúa Kitô thực hành Đức khiêm nhường:

Chúa Giêsu Kitô là Thiên Chúa cao cả vô cùng, bằng Chúa Cha và Chúa Thánh Thần, nhưng đã hạ mình ngự xuống Trinh dạ Đức Maria như một tù nhân, cũng như đã phục quyền và vâng lời Mẹ trong 30 năm. Ngài đã không muốn trực tiếp hiến thân cho loài người, mặc dầu Ngài có quyền làm như vậy, nhưng Ngài đã ban mình cho chúng ta qua Mẹ Ngài. Ngài đã không muốn xuống trần gian ở tuổi trưởng thành, độc lập với người khác, nhưng đã đến như

một trẻ thơ khó nghèo, hoàn toàn nhờ Mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng...

Như vậy, chúng ta tận hiến cho Mẹ là tự đặt mình trong tay Mẹ, nhờ Mẹ hoàn toàn, là thực hành đức khiêm nhường theo gương Chúa Kitô. Đức khiêm nhường là nhân đức Chúa Giêsu ưa thích hơn cả. Chính Mẹ cũng đã thực hành tuyệt đỉnh nhân đức cao cả này. Ai đưa mình lên thì hạ Thiên Chúa xuống, còn ai hạ mình xuống thì tôn vinh Thiên Chúa. Thánh Giacôbê Tông đồ đã quả quyết: “Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo và ban ơn cho kẻ khiêm nhường” (Gc 4,6).

25. Người con tận hiến luôn được Mẹ chăm sóc:

a) Mẹ đầy tình thương:

Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa, là người Mẹ rất dịu hiền và đầy tình thương. Thánh Mông-pho đã viết: “Mẹ không bao giờ chịu thua về tình thương và lòng quảng đại: Vậy nên khi người ta trọn vẹn hiến thân để tôn kính và phụng sự Mẹ, thì Mẹ cũng hết mình một cách khôn tả đối với họ... Có thể nói về những người con của Mẹ những gì mà Thánh Gioan tông đồ đã nói về bản thân ngài: Môn đệ đã coi Mẹ là tất cả gia nghiệp của mình (Ga 19,27)” (xem LSKĐT 144).

b) Mẹ thanh tẩy các nét xấu và làm đẹp các việc lành của chúng ta.

Mẹ thanh tẩy các việc lành phúc đức của chúng ta khỏi mọi tỳ ố do lòng tự ái và dính líu các tạo vật mà chúng ta không nhận ra được. Mẹ làm đẹp các việc lành đó, trang điểm chúng bằng chính các công nghiệp và nhân đức của Mẹ, để chúng được xứng đáng dâng lên Chúa Kitô (x. LSKĐT 146-148).

c) Mẹ xin Chúa vui nhận của lễ chúng ta dâng:

Mẹ xin Con Chí Thánh của Mẹ vui nhận tất cả của lễ chúng ta dâng lên qua tay Mẹ, dù bé nhỏ và nghèo nàn, vì Thánh Mông-pho viết: “Chúa không nhìn vào lễ vật dâng lên cho bằng nhìn vào người dâng là Mẹ rất tốt lành của Ngài... Như vậy, Mẹ không khi nào bị Con Mẹ khước từ, nhưng luôn được Ngài vui nhận” (x. LSKĐT 149).

26. Tận hiến cho Mẹ là cách thể tuyệt hảo mang lại vinh quang cho Thiên Chúa.

Theo Thánh Mông-pho, Chúa Kitô đã làm vinh danh Chúa Cha bằng cách vâng phục Mẹ Maria trong 30 năm hơn là trong ba năm làm nhiều phép lạ, giảng dạy, làm cho biết bao người trở lại với Thiên Chúa, nếu không, Ngài đã không làm như thế. Chúng ta tận hiến cho Mẹ là hoàn toàn bắt chước Chúa Kitô lệ thuộc vào Mẹ, nên rất đẹp lòng Chúa Cha, làm cho vinh quang Chúa Cha thêm rực rỡ (x. LSKĐT 139-151).

27. Theo Thánh Mông-pho, Tận hiến cho Trái Tim Mẹ là con đường dễ dàng nhất, ngắn nhất, hoàn hảo nhất và chắc chắn nhất đến với Chúa Kitô.

a) Dễ dàng nhất: Vì chính Chúa Kitô đã mở ra con đường để đến với chúng ta. Người ta có thể đến với Chúa qua nhiều con đường khác, nhưng gặp nhiều chông gai, thập giá rất khó thắng vượt. Qua con đường Mẹ Maria, chúng ta bước đi nhẹ nhàng và bình an, vì mặc dầu có gặp những khó khăn lớn lao, những chiến đấu cam go, Mẹ nhân lành luôn ở bên cạnh, đồng hành với con cái trung thành của Mẹ, để soi sáng, nâng đỡ, thêm sức mạnh... Vì vậy, con đường này vẫn dễ dàng hơn các con đường khác nhiều. Có nhiều người con rất trung thành với Mẹ, được Mẹ yêu

thương đặc biệt, đã gặp những thập giá nặng nề, nhưng họ vẫn vui vẻ vác cách dễ dàng, vì Mẹ thông chuyển cho họ đầy dư Ân sủng của Chúa Thánh Thần và tình yêu thương dịu hiền từ mẫu của Mẹ (x. LSKĐT 152-154).

b) Ngắn nhất: Vì có Mẹ, chúng ta không lâm đường, chúng ta bước đi cách vui vẻ và dễ dàng, như vậy hẳn sẽ đi mau hơn. Trong thời gian vẫn sống lệ thuộc Mẹ, chúng ta tiến xa hơn nhiều năm sống không có Mẹ. Chúng ta hãy xem Chúa Giêsu đã sống ít năm trên thế gian, và trong ít năm đó, Ngài lại sống gần hết với Mẹ, vâng phục Mẹ. Nhưng Ngài được coi như sống lâu hơn cả tổ tông nhân loại là ông Adong sống trên 900 năm, vì Ngài đã sống vâng phục Mẹ Maria để vâng phục thánh ý Chúa Cha, sửa lại hết những thiệt hại do tội tổ tông gây ra (x. LSKĐT 155-156).

c) Hoàn hảo nhất: Vì Mẹ Maria là thụ tạo hoàn hảo nhất, thánh thiện hơn hết mọi loài thụ tạo. Chúa Giêsu Kitô, Đấng Tối cao, Đấng hằng hữu đã qua Mẹ rất khiêm nhượng mà đến với chúng ta cách thần linh và hoàn hảo, không mất gì về thần tính và sự thánh thiện của Ngài. Chúng ta là những người bé mọn cũng phải qua Mẹ mà lên tới Chúa cách thần linh và hoàn hảo, không phải lo sợ gì. Giả như có con đường được lát bằng công nghiệp, nhân đức của các thánh trên trời, được soi sáng bởi ánh sáng và vẻ đẹp các thiên thần, được các thánh và các thiên thần hướng dẫn, bảo vệ, nâng đỡ những người đi trên con đường này, thì Thánh Mông-pho vẫn cho là không hoàn hảo bằng “Con đường Vô nhiễm” của Mẹ. Con đường của Mẹ không một vết nhơ, không một tì ố, không có tội tổ tông hay tội riêng mình, nên là Con đường hoàn hảo hơn hết để đến với Chúa Giêsu (x. LSKĐT 157-158).

d) Chắc chắn nhất: Vì điểm đặc sắc của con đường này là chính Mẹ dẫn đưa chúng ta đến với Chúa Kitô cũng như điểm riêng biệt của Chúa Kitô là dẫn chúng ta tới Chúa Cha. Là Mẹ Chúa Giêsu, đầy tràn ơn phúc, luôn kết hợp mật thiết với Chúa, Mẹ không bao giờ ngăn trở, nhưng đưa chúng ta đến với Chúa một cách chắc chắn, vững vàng. Chúng ta tin chắc chắn rằng: đâu có Mẹ Maria, tà thần không thể ở đó; nếu Mẹ giữ gìn, bênh vực, chúng ta sẽ không bao giờ mắc phải những ảo tưởng và những sự lừa dối của tà thần (x. LSKĐT 159-167).

28. Tóm lại, tận hiến cho Trái Tim Mẹ là con đường dễ đi nhất, vì có đầy ân sủng của Chúa Thánh Thần. Đó là con đường ngắn nhất, vì chúng ta trong một thời gian ngắn, chúng ta sẽ gặp được Chúa Kitô. Đó là con đường hoàn hảo nhất, không có chút dơ bẩn nào của tội lỗi. Sau cùng, đó là con đường chắc chắn nhất dẫn đưa chúng ta đến với Chúa Kitô, vì không có tà thần nào, tà thuyết nào có thể làm cho chúng ta sai lỗi, lầm lạc, khi chúng ta trung thành đi trên Con đường Tận hiến này (x. LSKĐT 168).

29. Tận hiến mang lại cho chúng ta sự tự do nội tâm lớn lao:

Nếu chúng ta trung thành trong việc tận hiến này, chúng ta sẽ được một sự tự do nội tâm lớn lao, sự tự do của con cái Thiên Chúa. Chúa Kitô là Chúa vô cùng nhân hậu đối với chúng ta. Chúa sẽ: - cất khỏi tâm hồn ta tất cả những bối rối lo âu về cuộc sống; - mở rộng tâm hồn ta bằng một niềm tin yêu thánh thiện nơi Chúa; - khơi dậy trong tâm hồn ta một tình mến rất thân mật và con thảo đối với Chúa là Cha nhân hiền của ta (LSKĐT 169).

30. Tận hiến mang lại những lợi ích lớn lao cho người đồng loại:

Người trung thành với việc tận hiến sẽ mang lại cho anh chị em mình nhiều lợi ích lớn lao. Nhờ tận hiến, chúng ta thực hành đức bác ái cách tuyệt vời đối với tha nhân, vì qua tay Mẹ chúng ta dành cho tha nhân những gì là quý giá nhất, đó là giá trị đền tội và xin ơn của các việc lành phúc đức của ta. Mẹ sẽ sử dụng chúng để lo cho kẻ tội lỗi ăn năn trở lại, hoặc cứu các linh hồn trong luyện ngục. Cần nhớ rằng các việc lành của chúng ta dâng lên Chúa nhờ Mẹ sẽ được thêm trong sạch, thêm công phúc, thêm giá trị đền tội và xin ơn: Như vậy, các kẻ tội lỗi và các linh hồn trong luyện ngục sẽ được hưởng nhờ nhiều hơn (x. LSKĐT 171- 172).

31. Tận hiến là một cách thể tuyệt diệu để được bền vững đến cùng:

Lý do sau cùng thúc đẩy chúng ta tận hiến cho Mẹ Maria là nhờ Mẹ chúng ta được bền vững trên đường thánh thiện và trung thành đến cùng. Thánh Bênadô, “Tiền Sĩ Mật” của Đức Mẹ đã mạnh mẽ lên tiếng: “Khi Mẹ nâng đỡ, bạn sẽ không ngã quỵ; khi Mẹ bảo vệ, bạn sẽ không sợ gì; khi Mẹ dẫn dắt, bạn sẽ không mệt mỏi; khi Mẹ phù trợ, bạn sẽ tới bến cứu độ”. Mẹ là Trinh nữ rất mực trung tín: Nhờ trung tín với Chúa, Mẹ đã sửa lại những thất bại bà Evà đã gây ra do sự thất trung của bà. Mẹ còn xin được ơn trung thành với Chúa và bền vững đến cùng cho những linh hồn tận hiến cho Mẹ, vì Mẹ không bao giờ thất tín và sơ suất đối với tất cả những ai tin cậy, phó thác nơi Mẹ (x. LSKĐT 174 -176).

Chương Sáu

HIỆU QUẢ VIỆC TẬN HIẾN

Nếu chúng ta trung thành với việc tận hiến, chắc chắn Mẹ Maria sẽ thông ban tràn đầy Ân phúc của Chúa cho chúng ta. Xin sơ lược những Ân phúc sau đây.

32. Được chia sẻ Đức khiêm nhường thâm sâu của Mẹ:

Có thể nói, đức khiêm nhường là nhân đức nổi bật nhất của Mẹ trong cả cuộc sống trên trần gian. Cha Sáng Lập Dòng Đồng Công (nay là Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc) đã quả quyết: “Trái Tim Mẹ đã hạ mình xuống thăm sâu dưới hết loài người ... Mẹ đã xưng mình là tôi tá hèn hạ Chúa Cao Cả; vì Mẹ đã hạ mình xuống quá, nên đã làm cho Chúa Cả yêu dấu Mẹ hơn hết mọi tạo vật” (Kinh Tuần Bảy, ngày Thứ Ba). Mẹ sẽ chia sẻ đức khiêm nhường của Mẹ với chúng ta, giúp chúng ta nhận biết mình rất khốn nạn, hèn hạ, tội lỗi, biết khinh chê mình, biết vui chịu người ta khinh chê, bỏ vạ, cáo gian, theo gương Chúa Giêsu, Con Chí Thánh của Mẹ (x. LSKĐT 213).

33. Được chia sẻ đức tin mạnh mẽ của Mẹ:

Đức tin của Mẹ mạnh mẽ hơn các thánh tổ phụ, tiên tri, tông đồ và tất cả các thánh. Nay Mẹ ngự trên Trời, Mẹ không cần đức tin như xưa, vì Mẹ nhìn thấy tỏ tường mọi

sự trong Thiên Chúa nhờ ánh sáng vinh quang Chúa. Nhưng được Chúa ban ơn đặc biệt. Mẹ có thể hỗ trợ đức tin của các con cái trung thành của Mẹ trong Giáo hội chiến đấu.

Chúng ta sẽ được Mẹ chia sẻ: - Một đức tin tinh tuyền làm cho chúng ta an tâm, không phải lo sợ những bất thường của cuộc đời; - Một đức tin mạnh mẽ sống động giúp chúng ta luôn làm mọi việc vì lòng mến Chúa; - Một đức tin vững vàng như một tảng đá đứng yên giữa sóng gió, bão táp trong đời sống trần gian; - Một đức tin hoạt động sâu sắc, giúp chúng ta đi sâu vào những mầu nhiệm của Chúa Kitô; - Một đức tin can trường giúp chúng ta hoàn thành những công trình vĩ đại cho Chúa và Giáo hội; - Sau cùng, một đức tin sáng chói giúp chúng ta dẫn đưa những người còn ngồi trong bóng tối sự chết về nhận biết và tôn thờ Thiên Chúa, Đấng tạo thành muôn loài (x. LSKĐT 214).

34. Được chia sẻ Tình yêu bao la của Mẹ:

Tình yêu của Mẹ đối với Chúa thật nồng nàn, bao la, các thần thánh trên trời cũng chẳng hiểu thấu được. Mẹ sẽ chia sẻ Tình yêu này bằng cách mở rộng tâm hồn chúng ta đón nhận dồi dào ơn thánh Chúa, để chúng ta tiến mau trên đường giới răn Chúa, yêu mến Chúa như Người Cha tốt lành, để chỉ lo làm đẹp lòng Chúa, tâm sự với Chúa đầy yêu thương và nhân hậu. Nếu bất hạnh chúng ta làm phiền lòng Chúa, chúng ta khiêm cung ăn năn thông hối ngay, xin Chúa ban ơn tha thứ, nâng đỡ chúng ta chỗi dậy, không bối rối, lo sợ, và tiếp tục bước lên gần Chúa với tâm tình của người con đầy tin yêu, phó thác (x. LSKĐT 215).

35. Được lòng trông cậy vững vàng nơi Chúa nhờ phó thác cho Mẹ: Mẹ Maria sẽ giúp chúng ta tràn đầy lòng tin cậy tuyệt đối vào Chúa, vì chúng ta đã không tự ý đến với Chúa, mà hoàn toàn cậy nhờ lệ thuộc vào Mẹ. Chúng ta đã hiến dâng Mẹ mọi công nghiệp, ân sủng và để cho Mẹ tự do định đoạt theo ý Mẹ. -Chúng ta đã hiến dâng Mẹ trọn thân xác và linh hồn, để Mẹ giúp chúng ta nên giống Mẹ mà luôn sống đẹp lòng Chúa. Chúng ta có thể thưa với Mẹ như Thánh Bonaventura: “Con trọn vẹn là của Mẹ, tất cả những gì con có đều thuộc về Mẹ. Ôi Trinh Nữ hiển vinh, diễm phúc hơn hết mọi loài thụ tạo! Ước chi con có thể đặt Mẹ như dấu ấn trên trái tim con, bởi vì tình con yêu Mẹ mạnh hơn sự chết” (x. LSKĐT 216).

36. Được biến đổi nên giống Chúa Giêsu trong Mẹ: Thánh Augustinô đã gọi Mẹ là “Khuôn đúc Thiên Chúa” khi nói: “Mẹ xứng đáng để con gọi Mẹ là khuôn đúc Thiên Chúa” (bài giảng 208). Đúng vậy, Mẹ là khuôn đúc thiêng liêng nên những người giống như Chúa Giêsu Kitô, Con Mẹ. Những ai được bỏ vào khuôn này chỉ trong một thời gian sẽ trở nên giống như Chúa Giêsu, vì Mẹ là khuôn đúc nên Chúa Giêsu Kitô là Con Mẹ và là Con Thiên Chúa. Chúng ta tận hiến cho Mẹ, tức là đã được bỏ vào trong khuôn Maria, nên thế nào chúng ta cũng được trở nên giống Chúa Giêsu Kitô. Nhưng một điều quan trọng cần nhớ là người ta chỉ đổ vào khuôn đúc những gì đã chảy lỏng ra, nghĩa là chúng ta phải bỏ hoàn toàn con người Adong cũ trong ta, mới có thể trở nên con người Adong mới trong Mẹ được (x. LSKĐT 218-221).

37. Đem lại cho Chúa Giêsu vinh quang lớn lao nhất:

a) Khi làm mọi việc nhờ Mẹ, chúng ta bỏ qua những ý hướng và hành động của mình, mà hòa nhập hoàn toàn vào những ý hướng và hành động của Mẹ. Chúng ta biết chắc những ý hướng của Mẹ thì cao siêu và rất mực tinh tuyền, đầy tình yêu Chúa, nên dù một hành vi rất nhỏ của Mẹ như khâu một mũi kim cũng có giá trị và mang lại vinh quang cho Thiên Chúa hơn cả các việc anh hùng của các thánh. Như thế, trong khi sống ở trần gian, Mẹ đã làm vinh danh Chúa hơn tất cả các thiên thần và các thánh. Do đó, nhờ tận hiến cho Mẹ, chúng ta hẳn sẽ mang lại vinh quang lớn lao nhất cho Chúa (x. LSKĐT 222).

b) Mẹ Maria có đức ái cả thể lớn lao, nên những lễ vật hèn mọn của chúng ta nếu được chính đôi bàn tay trinh khiết của Mẹ dâng lên Chúa Giêsu thì chắc chắn Thiên Chúa sẽ được tôn vinh hoàn hảo hơn là nếu được dâng lên bởi đôi tay bất xứng của chúng ta hoặc giới hạn của các Thánh (x. LSKĐT 224).

c) Ngày xưa khi Mẹ đi thăm Bà thánh Isave, Mẹ được khen ngợi là diễm phúc vì đã tin vào Lời Chúa, Mẹ liền ca lên bài “Ngợi khen” (Magnificat) chúc tụng Thiên Chúa. Ngày nay mỗi lần chúng ta ca tụng và tôn vinh Mẹ, Mẹ cũng làm như vậy, Mẹ hoàn toàn quy về Chúa, Mẹ ca ngợi và chúc tụng Chúa, Mẹ chỉ tìm vinh quang Chúa (x. LSKĐT 225).

Chương Bảy

THỰC HÀNH VIỆC TẬN HIẾN

38. Những việc làm bên ngoài:

Chúng ta là những con người có hồn và xác. Có những việc làm bên ngoài giác quan nhận thấy được và những việc bên trong giác quan không cảm nhận được. Tận hiến là việc của cả con người, nên hồn xác chúng ta đều phải làm việc. Mặc dầu phần chủ yếu của Tận hiến là phần nội tâm, thuộc về bên trong, nhưng có nhiều việc bên ngoài chúng ta không được bỏ. Nhiều khi những việc bên ngoài thực hành tử tế lại giúp phần nội tâm hữu hiệu hơn, hoặc giúp người khác thêm sốt sắng, như lời Chúa Kitô đã nói: “... Để người ta xem thấy những việc lành của các con mà ngợi khen Cha các con trên trời” (Mt 5,16).

* Những việc làm bên ngoài có thể thực hiện trước và sau khi tận hiến.

39. Việc làm trước khi Tận hiến (hay chuẩn bị tận hiến):

Theo Thánh Mông-pho, bình thường phải dùng 33 ngày, gồm 4 giai đoạn để chuẩn bị tận hiến:

- Dùng 12 ngày đầu để tẩy rửa tâm hồn cho sạch tinh thần thể tục.
- Tuần I (7 ngày) dùng để suy gẫm và cầu nguyện để xin được ơn biết mình và ăn năn thống hối các tội lỗi mình với lòng khiêm nhượng.

- Tuần II (7 ngày) dùng để xin ơn Chúa Thánh Thần cho được hiểu biết Mẹ.

- Tuần III (7 ngày) dùng để xin Chúa Thánh Thần ban cho ơn nhận biết Chúa Giêsu. Cũng cần xin Mẹ trợ giúp để biết Chúa Giêsu hơn.

Sau đó, sẽ xưng tội và rước lễ với chủ đích là tận hiến cho Chúa Giêsu nhờ bàn tay Mẹ Maria (x. LSKĐT 227-231).

40. Chương trình chuẩn bị:

Chương trình chuẩn bị do Thánh Mông-pho đề ra trên đây phải nói là tuyệt hảo. Nhưng đối với nhiều người sống trong xã hội ngày nay, theo sát được chương trình đó thật là một điều khó khăn.

Vậy chúng ta hãy dùng thời gian một tuần hay ít nhất ba ngày để thực thi những điểm chính của chương trình:

1/ Tìm hiểu việc Tận hiến: Đọc các sách nói về Tận hiến, nhất là cuốn “Lòng sùng kính đích thực đối với Mẹ Maria” do thánh Mông-pho biên soạn. Rất nên nhờ những người đã hiểu biết và đã tận hiến cho Mẹ, như các linh mục và tu sĩ giúp đỡ trong việc này.

2/ Tĩnh tâm, suy gẫm và cầu nguyện, tha thiết nài xin Mẹ và Chúa Thánh Thần ban ơn trợ giúp để nhận biết Chúa Giêsu, sẵn sàng tận hiến cho Chúa qua bàn tay Mẹ Maria.

3/ Xưng tội và Rước lễ sốt sắng với ý định là Tận hiến cho Chúa Giêsu.

41. Thực hiện việc Tận hiến:

Sau những ngày chuẩn bị thì trước hoặc sau Thánh lễ, chúng ta có thể thực hiện việc Tận hiến. Tốt nhất là theo Nghi thức Tận hiến riêng của một Tổ chức hợp pháp, trước sự chứng kiến của Linh mục đặc trách hoặc Tu sĩ

linh hướng, và sự hiện diện của những anh chị em đã Tận hiến cùng Cộng đoàn dân Chúa (nếu có). Trong nghi thức này, điều quan trọng nhất là chính mình đọc “Bản kinh Tận hiến”; và khi đọc xong thì ký tên vào Bản kinh đó.

42. Việc làm sau khi Tận hiến:

Thánh Mông-pho kể ra nhiều việc bề ngoài rất tốt đẹp tỏ lòng sùng kính Mẹ Maria (x. LSKĐK từ số 234 đến 256). Ở đây chỉ xin đề nghị mấy việc chính:

1/ Năng đọc lại “Kinh tận hiến” hằng ngày nếu có thể.

2/ Mỗi tháng hoặc hai hoặc ba tháng một lần nên dành thời giờ ôn lại việc Tận hiến. Nếu được, sau khi tham dự Thánh lễ, Rước lễ hoặc Châu Thánh Thể thì tốt nhất.

3/ Mỗi năm tham dự một tuần hay ba ngày tĩnh huấn để nhắc lại việc Tận hiến như đã làm trong thời gian chuẩn bị Tận hiến.

4/ Lăn chuỗi Mân Côi hằng ngày.

43. Riêng Kinh kính mừng, Thánh Mông-pho viết rất hay như sau: “Đó là lời ngợi khen tốt đẹp nhất mà bạn có thể dâng lên Mẹ Maria, vì đó là Lời kinh Kính chào mà Đấng Tối Cao đã dùng miệng Tổng thần Gabriel để chào Mẹ và xin Mẹ ưng thuận điều Chúa muốn. Lời kinh này có sức mạnh và sức thuyết phục Mẹ Maria, đến nỗi dù Mẹ rất khiêm nhượng, Mẹ cũng đã ưng thuận để Ngôi Lời nhập thể trong lòng mình. Vậy chúng ta có thể dùng lời Kinh kính mừng để chắc chắn chiếm được lòng Mẹ Maria, nếu chúng ta đọc kinh này một cách sốt sắng” (x. LSKĐT 252).

44. Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI (1963-1978) có lòng yêu kính đặc biệt Kinh mân côi. Trong bốn Văn kiện Giáo

hoàng: “Tháng Năm” (19/4/1965), “Mẹ Chúa Kitô”, (15/9/1966), “Tháng 10 lại đến” (7/10/1969) và “Tôn sùng Mẹ Maria” (2/2/1974), Ngài tha thiết khuyên nhủ các tín hữu đọc Kinh mân côi. Ngài đã quả quyết: “Kinh mân côi rất đẹp lòng Đức Mẹ, một kinh đã được các Đức giáo hoàng khuyến khích” (Thông điệp “Tháng Năm”).

45. Đức Piô XII (1939-1958) ca ngợi “Kinh mân côi như phương thế cầu nguyện hợp thời nhất và hữu hiệu nhất, có tính cách thần linh hơn là nhân loại” (Thông điệp “Những sự dữ đang tiến đến”, 15/9/1951). Ngài còn cung kính gọi Kinh mân côi là “Bản tóm lược toàn bộ Phúc âm” (Tông thư gửi giáo dân Philippines, 31/7/1946).

46. Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII (1958-1963) gọi Kinh mân côi là kinh nguyện cao cả, phổ quát trước những nhu cầu thông thường và bất thường của Hội thánh, của các dân tộc và của cả thế giới (Tông thư “Cuộc hội họp đạo đức”, 29/9/1961).

47. Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II (1978-2005) được gọi là “Người Con Cưng của Đức Mẹ” với khẩu hiệu “Totus tuus” (Mọi sự của con là của Mẹ) đã không ngần ngại tuyên bố: “Kinh mân côi là kinh tôi đặc biệt ưa thích” (29/10/1978). Ngài đã mở “Năm của Kinh Mân Côi” cho toàn thể Giáo Hội (10/2002 - 10/2003); kèm theo Tông huấn bắt hủ “Kinh Mân Côi của Đức Trinh Nữ Maria” (16/10/2002). Ngài đã có công đặc biệt lập thêm “Năm Mẫu Nhiệm Sự Sáng” vào Chuỗi mân côi (được giải nghĩa rõ ràng trong Tông huấn nói trên).

48. Đặc biệt nhất chúng ta phải nói đến là Đức Thánh Cha Lêô XIII, vị “Đại Giáo hoàng của Kinh mân cô”, trong 18 năm cai trị Hội Thánh, đã ban hành 15 Thông điệp và Tông thư về Kinh mân cô. Ngài viết: “Chúng tôi đặt trong Kinh mân cô niềm hi vọng lớn lao nhất... Chúng tôi mong ước việc đọc kinh này được quý mến và thực hiện trong thành phố cũng như nơi thôn quê, trong gia đình cũng như tại công xưởng, nơi các người trí thức cũng như người dân quê... (Thông điệp “Luôn Vui Mừng”, 8/9/1894). Tôi ước mong Kinh này được đọc hằng ngày trong các Nhà thờ Chính tòa Giáo phận, và các ngày lễ trong các Nhà thờ giáo xứ...” (Thông điệp “Tin tưởng và Sùng mộ”, 20/9/1896).

49. Công Đồng Vaticanô II không nói rõ về Kinh Mân cô, nhưng “khuyến khích hết mọi con cái Giáo hội hãy nhiệt liệt phát huy lòng sùng kính Đức Trinh Nữ, hãy coi trọng những việc thực hành và việc đạo đức (Kinh Mân cô) nhằm suy tôn Đức Mẹ và đã được Huấn quyền Giáo hội cổ võ qua các thế kỷ” (x. ASMD 67).

50. Kinh kính mừng với gia đình:

Điểm cuối cùng cần chúng ta lưu ý là việc đọc Kinh mân cô trong gia đình. Các Đức Giáo hoàng Lêô XIII, Piô XI, Piô XII, Gioan XXIII, Phaolô VI, Gioan Phaolô II và Công đồng Vaticanô II đều khuyến khích mạnh mẽ việc đạo đức này.

Thánh Phaolô VI nói: “Kinh mân cô làm tươi nở tình yêu nơi cha mẹ và vâng phục nơi con cái. Kinh mân cô chuẩn bị cho thanh niên vào đời với sự thanh thản sâu xa. Kinh mân cô làm nhẹ bớt những gánh nặng của lao công khổ cực” (Sứ điệp truyền thanh cho Giáo dân Brazil, 8/12/1963).

Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII ước mong “Các cha mẹ, con cái, sau một ngày lao nhọc vất vả, dâng lên Mẹ trên Trời lời kinh thơ thảo và sốt mến. Kinh mân côi vừa đọc vừa suy gẫm những mầu nhiệm, sẽ trở nên một Trường dạy sự trọn lành chiếu sáng bởi đời sống Chúa Kitô và Mẹ Maria” (Thư gửi Đức Hồng y Đại diện, 28/9/1960).

Còn Thánh Giáo Hoàng Phaolô II tuyên bố: “Tôi nhìn đến toàn thể anh chị em, những người thuộc mọi bậc sống, đến anh chị em, những người thuộc các gia đình Kitô giáo; đến anh chị em, những người bệnh và cao tuổi; đến các con, những người trẻ: Hãy cầm lấy Chuỗi mân côi với lòng tin tưởng. Hãy tái khám phá Kinh mân côi dưới ánh sáng của Kinh thánh, trong sự hài hòa với Phụng vụ và trong bối cảnh của đời sống hằng ngày của anh chị em” (Tông thư “Kinh Mân Côi Đức Trinh Nữ Maria” số 43).

51. Lời khuyên cần thiết khi đọc Kinh Mân côi:

Yếu tố đặc biệt nhất của Kinh mân côi là lặp đi lặp lại Kinh kính mừng như là “lời ngợi khen Đức Kitô”. Kinh kính mừng làm bối cảnh cho việc suy gẫm các Mầu nhiệm nối tiếp nhau để đưa Chúa Giêsu ra cho chúng ta chiêm ngưỡng. Vì thế, còn phải kể đến yếu tố quan trọng khác của Kinh mân côi là suy niệm. Không có suy niệm, Kinh mân côi chẳng khác nào một cái xác không hồn, đọc kinh chỉ còn là lặp đi lặp lại máy công thức một cách máy móc, trái với lời Chúa Giêsu: “Khi các ngươi cầu nguyện, đừng lặp lại như kẻ ngoại; họ tưởng rằng nói nhiều thì được nhiều” (Mt 6,7). Tự bản chất, Kinh mân côi đòi phải đọc cách bình tĩnh thông thả, để người đọc có thể dễ dàng suy gẫm các Mầu nhiệm cuộc đời Chúa qua tâm hồn của Đấng (Mẹ Maria) đã ở gần Chúa hơn hết, và như vậy mới khám phá ra những kho tàng vô tận của Phép Lành Hạt Mân Côi (x. Tông huấn LTSĐTNM 46-47).

52. Những việc thực hành bên trong:

Sau đây là những việc thực hành nội tâm, có thể giúp chúng ta nên trọn lành. Đó là làm mọi việc Nhờ Mẹ, Với Mẹ, Vì Mẹ và Trong Mẹ. Nhờ bốn cách thể đó mà chúng ta có thể làm mọi việc cách trọn lành nhờ Chúa Kitô, với Chúa Kitô, trong Chúa Kitô và cho Chúa Kitô (x. LSKĐT số 257).

53. Làm mọi việc nhờ Mẹ Maria (Mẹ trợ giúp):

a/ Nhờ Mẹ Maria là vâng nghe Mẹ, cậy nhờ Mẹ trong mọi sự, cư xử theo tinh thần của Mẹ và tác động là của Chúa Thánh Thần. Ai hành động theo tinh thần Mẹ thì người ấy là con của Mẹ, tức là con Thiên Chúa. Tinh thần Mẹ là tinh thần của Chúa vì Mẹ không bao giờ hành động theo ý riêng mình, nhưng luôn làm mọi việc theo tinh thần Chúa hướng dẫn. Do đó thánh Ambrôsiô đã cầu mong cho chúng ta: “Ước chi tâm hồn Mẹ Maria ở trong mỗi người chúng ta, để tôn vinh Thiên Chúa! Ước chi thần trí Mẹ Maria ở trong mỗi người chúng ta, để nhảy mừng trong Chúa” (Diễn giảng về Phúc âm Thánh Luca, cuốn 2, số 26).

b/ Để được tinh thần Mẹ hướng dẫn, chúng ta phải: - 1. Từ bỏ ý riêng, từ bỏ ý muốn tự nhiên của mình trước khi làm bất cứ việc gì, như tham dự Thánh Lễ, Rước Lễ, lần hạt Mân Côi v.v... - 2. Phó thác tâm hồn ta cho Mẹ để Mẹ hướng dẫn theo ý Mẹ, như một nắm đất sét trong tay người thợ gốm, như một hòn đá ném xuống biển... Ta có thể thưa với Mẹ bằng một lời đơn sơ này: “Lạy Mẹ, con mến Mẹ, con xin từ bỏ mình và dâng mình con cho Mẹ”. - 3. Tỉnh táo trong khi làm việc và sau khi làm việc, ta nên lặp lại việc hiến dâng và kết hợp với Mẹ (x. LSKĐT số 258-259).

54. Làm mọi việc với Mẹ Maria (Mẹ đồng hành):

Với Mẹ Maria là trong mọi hành động, chúng ta phải nhìn lên Mẹ như khuôn mẫu tuyệt hảo của mọi nhân đức và sự trọn lành, mà Chúa Thánh Thần đã tạo thành nơi Mẹ. Mỗi khi làm việc gì, ta hãy nhìn xem Mẹ đã làm việc đó thế nào, hay nếu ở địa vị ta, Mẹ sẽ làm như thế nào. Để được như vậy, ta hãy chiêm ngưỡng những nhân đức cao cả Mẹ đã thực hiện khi còn ở trần gian, đặc biệt: - 1) Đức Tin mạnh mẽ đã làm cho Mẹ vâng lời sứ thần Gabriel đến truyền tin. Mẹ đã giữ vững niềm tin cả khi đứng dưới chân Thánh giá, chứng kiến cái chết của Con chí thánh Mẹ - 2) Đức Khiêm nhường thâm sâu đã làm cho Mẹ sống ẩn dật, xưng mình là tôi tá hèn hạ Chúa cao cả, coi mình thấp hèn hơn hết mọi loài thụ tạo; - 3) Đức Ái rất cao cả nồng nhiệt đã làm cho Mẹ luôn sẵn sàng vâng ý Chúa Cha, hy sinh dâng Con chịu chết nhục nhã trên núi Sọ, đền tội thay cho cả loài người. - 4) Đức Nhẫn nại chịu đau khổ, Trinh khiết vẹn tuyền, Yêu gia đình mãnh liệt và trắng trong... (x. LSKĐT số 260; x. Tông huấn LTSĐTNM số 57).

55. Làm mọi việc trong Mẹ Maria (Mẹ bảo bọc):

Trong Mẹ Maria là vui sướng an nghỉ trong Mẹ, sống tin cậy hoàn toàn nơi Mẹ, ẩn náu trong Mẹ với hết lòng tin tưởng, phó thác. Chúng ta sống trong Mẹ là noi gương chính Chúa Giêsu, Ngôi Lời Thiên Chúa, đã vui sướng ở trong cung lòng Mẹ 9 tháng, và đã thực hiện nơi Mẹ những sự kỳ diệu lạ lùng như Mẹ đã ca lên trong bài Ngợi Khen (Magnificat): “Muôn đời sẽ khen tôi diễm phúc, vì Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi những việc cao cả” (Lc 1,48-49).

Sống trong Mẹ Maria, chắc chắn chúng ta sẽ được: - 1) Mẹ dưỡng nuôi bằng ân sủng và lòng thương xót của Mẹ; - 2) Mẹ giải thoát cho khỏi mọi sự bối rối, sợ hãi, lo âu; - 3) Mẹ bảo vệ cho khỏi sợ ma quỷ, thế gian và tội lỗi; - 4) Mẹ làm cho trở nên giống Chúa Giêsu, vì Mẹ đã sinh ra Chúa Giêsu là Đầu Nhiệm Thể, cũng sinh ra chúng ta là những chi thể của Nhiệm Thể (x. LSKĐT 261-264).

56. Làm mọi việc vì Mẹ Maria (Mẹ hướng dẫn):

Vì Mẹ Maria, không phải Mẹ là cùng đích tối hậu của mọi việc ta làm, cùng đích tối hậu là Chúa Kitô, nhưng Mẹ là cùng đích gần và là phương thế dễ dàng nhất để đến với Chúa Kitô. Chúng ta đã tận hiến toàn thân cho Mẹ, nên phải làm mọi việc vì Mẹ là điều rất hợp lý. Vì đã tận hiến, chúng ta không được sống nhàn rỗi, nhưng phải lo thực hiện nhiều công việc lớn lao cho Mẹ, nhất là làm tông đồ cho Trái Tim Mẹ. Chúng ta phải bảo vệ các đặc ân của Mẹ, bênh vực vinh quang Mẹ, tìm mọi cách lôi kéo nhiều người đến phụng sự, tôn kính và mến yêu Mẹ (x. LSKĐT 265).

Chúng ta hãy cố gắng thực thi và truyền bá những lời Mẹ dạy, những điều Mẹ mong ước, những sứ điệp từ trời cao Mẹ gửi xuống cho loài người, nhất là ba mệnh lệnh Mẹ ban tại Fatima năm 1917: Cải thiện đời sống, Lân hạt Mân Côi và Tôn sùng Trái Tim Mẹ. Những mệnh lệnh này chính là chìa khóa mở kho tàng ơn phúc và bình an cho các tâm hồn, gia đình và xã hội, cũng như toàn thể thế giới.

LỜI KẾT

57. Sau khi đã tìm hiểu Giáo lý về Tận hiến, chúng ta phải công nhận rằng: việc Tận hiến cho Chúa Giêsu qua bàn tay Mẹ Maria, hay nói tắt: Tận hiến cho Đức Mẹ là việc sùng kính hoàn hảo. Sự sùng kính này đòi hỏi chúng ta phải hy sinh nhiều hơn, từ bỏ mình nhiều hơn, trung thành với Chúa nhiều hơn, để ơn thánh Chúa làm cho chúng ta kết hợp với Chúa Kitô cách hoàn hảo. Đây cũng là sự sùng kính mang lại vinh quang nhiều hơn cho Thiên Chúa, thánh hóa các linh hồn cách đích thực hơn và hữu hiệu cho tha nhân (x. LSKĐT 118).

58. Việc Tận hiến cho Mẹ Maria là việc sùng kính có giá trị thần học rất cao, vì bắt nguồn nơi Kinh thánh và có nền tảng Đức Tin vững chắc. Giáo Hội tôn vinh và đặc biệt sùng kính Mẹ, vì Mẹ là Mẹ rất thánh của Thiên Chúa và đã tham dự tích cực vào các mầu nhiệm của Chúa Kitô, Đấng cứu chuộc nhân loại (x. ASMD 66).

59. Như vậy chúng ta có thể khẳng định theo tinh thần của Thánh Mông-pho: Tận hiến cho Mẹ Maria là để Toàn hiến cho Chúa Kitô. Nói cách khác, Tận hiến cho Mẹ ở đây chính là cách tôn sùng đặc biệt (Hyperdulia) dành cho Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa, để hướng đưa loài người chúng ta đến việc Thánh hiến thờ phượng (Consecratio) cho một mình Thiên Chúa và làm cho linh hồn chúng ta càng ngày càng trở nên giống Chúa Kitô. Những linh hồn nào càng

được tận hiến cho Mẹ, sẽ càng được thánh hiến cho Chúa Kitô; hay nói tắt, tận hiến trọn vẹn cho Mẹ là toàn hiến trọn hảo cho Chúa Kitô (x. LSKĐT số 120).

60. Tận hiến cho Mẹ Maria thật là một hạnh phúc lớn lao cho chúng ta, vì đây là cách thể tuyệt hảo giúp chúng ta đứng vững trên đường nhân đức và sống trung thành với ơn nghĩa Chúa. Nhờ việc Tận hiến, chúng ta ký thác tất cả cho Mẹ, phó thác trọn vẹn cho Mẹ, chúng ta thuộc trọn về Mẹ, và Mẹ hoàn toàn là của chúng ta. Chúng ta có thể nói: “Tất cả những gì của con là của Mẹ, và tất cả những gì của Mẹ là của con” (x. LSKĐT 179). Nhờ Mẹ chúng ta sẽ được kết hợp với Chúa Giêsu Kitô, Con chí thánh Mẹ đến muôn đời.

Các chữ viết tắt:

Lòng Sùng Kính Đích Thực :	LSKĐT
Ánh Sáng Muôn Dân :	ASMD
Phúc Âm theo Thánh Luca :	Lc
Phúc Âm theo Thánh Gioan :	Ga
Tông Đồ Công Vụ :	Cv
Lòng Tôn Sùng Đức Trinh Nữ Maria	LTSDTNM

Phần IV

Tóm Lược

NHỮNG ĐỀ TÀI HỌC TẬP TRONG TUẦN TỈNH TÂM

Giúp Dọn Mình TẬN HIẾN CHO ĐỨC MẸ

Gia Nhập GIA ĐÌNH TẬN HIẾN Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc

ƠN GỌI NÊN THÁNH

1. Vài quan niệm sai lầm về ơn gọi nên thánh

- Nên thánh chỉ dành cho bậc tu trì.
- Nên thánh, một lý tưởng cao vời chỉ dành cho một số người được ơn phi thường, vì “thánh nhân dị chúng nhân”, như làm được phép lạ, có ơn ngất trí, biết nói tiên tri, v.v.
- Nên thánh chỉ dành cho những người có bản chất tốt lành, có các đức tính thiên phú, có xu hướng tự nhiên tốt, có khả năng chỉ dùng cho những phương thế đặc biệt: Xa tránh thế gian, ăn chay, đánh tội, hãm mình...

2. Quan niệm đúng về ơn gọi nên thánh

- Nên thánh là nghĩa vụ của mọi Kitô hữu: Vì có lệnh Chúa truyền : - “Các con hãy nên thánh, vì Ta là Thánh” (Lv 19,2) - “Các con hãy nên trọn lành như Cha là Đấng Trọn Lành” (Mt 5,48) - “Anh em hãy nên thánh trong cách ăn nết ở, như Đấng Thánh đã kêu gọi anh em, vì có lời Kinh Thánh chép: “Hãy sống thánh thiện vì Ta là Đấng Thánh” (Pr 15-16) - “Anh em hãy cố gắng trở nên thánh thiện, vì không thánh thiện sẽ không được nhìn thấy Thiên Chúa” (Dt 12,14).
- Công đồng Vatican II nói: “Hết mọi Kitô hữu đã được rửa tội trong Giáo hội Công giáo, dù ở địa vị nào, bậc sống nào, hoàn cảnh nào... đều được Thiên Chúa mời gọi đạt đến sự trọn lành thánh thiện như Thiên Chúa Cha là Đấng Thánh, tùy theo con đường mỗi người, tùy theo ơn gọi, bậc sống mình...” (ASMD 11).

3. Cốt yếu việc nên thánh là Đức Ái

- Lời Chúa dạy trong Tin Mừng: “Mến Chúa, yêu người” (Mt 22,37-39).
- “Giả như tôi có nói được các thứ tiếng của loài người và của các thiên thần... mà không có Tình Mến, thì cũng chẳng ích gì cho tôi” (Cr 13,1-13).
- Thánh Phaolô: “Thánh là người sống Đức Ái hoàn hảo; Ai chu toàn Đức Ái, người đó chu toàn lề luật” (x. Rm 13,10).
- “Con đường nên thánh của tôi là luôn chu toàn bốn phần hằng ngày và sống vui vẻ” (Thánh trẻ Saviô).

4. Thực hành sự thánh thiện bằng những phương thế :

- Lòng ước muốn nên thánh: “Khi Chúa tạo dựng nên ta, Ngài không cần hỏi ý kiến ta. Nhưng để thánh hoá ta, Ngài cần ta cộng tác” (Thánh Augustinô).
- Cầu nguyện với tâm tình khiêm tốn và kiên trì, vì “Không có Ta, các con không thể làm gì được” (Ga 15,5).
- “Ai tự nhắc mình lên sẽ bị hạ xuống, và ai tự hạ mình xuống sẽ được nâng lên” (Lc 18,14). - “Ai bền đỗ đến cùng thì sẽ được cứu” (Mt 24,13).
- Năng lãnh nhận Bí tích Giải tội và Thánh Thể.
- Lắng nghe và thực hành Lời Chúa.
- Từ bỏ mình (tiêu cực): làm chủ cái “tôi”, hãm dẹp tự ái; và bớt nóng nảy, nói hành, giận dữ, ghen tương, ích kỷ...
- Thực hành Đức bác ái (tích cực): tha thứ, vui vẻ, tận tình...: “Nếu ai nói mình yêu Chúa mà lại ghét tha nhân là kẻ nói dối, vì tha nhân là kẻ ở gần mà không yêu thì làm sao yêu Đấng Vô Hình?” (1Ga 4,20-21).
- Tận hiến cho Mẹ để nên thánh, vì Mẹ là gương mẫu đường trọn lành. Như ở tiệc cưới Cana, Mẹ sẽ trợ giúp chúng ta.

5. Gương Mẫu các Thánh.

- Thánh nhân là tội nhân sám hối (xem gương Madalena, Phêrô, Augustinô, người trộm lành...)
- Châm ngôn sống thánh: “Với ơn Chúa giúp, tôi cũng có thể nên thánh”.

ĐỀ TÀI II

ĐIỀU LỆ GIA ĐÌNH TẬN HIẾN

1. Danh hiệu - Mục đích - Phương thế.
2. Điều kiện người gia nhập - Nghi thức gia nhập.
3. Thực hành đời Tận Hiến: Bề ngoài - Bề trong
4. Nhiệm vụ cha mẹ với việc tận hiến gia đình.
5. Tinh tâm và hợp mặt chia sẻ.

Học kỹ theo Phần I:
“ĐIỀU LỆ GDTH”
trong THỦ BẢN này

ĐỀ TÀI III

GIÁO CƯƠNG TÂN HIẾN

1/ LƯỢC SỬ LÒNG TÔN SÙNG ĐỨC MẸ

- Chính Chúa Giêsu khai mở con đường thơ ấu thiêng liêng:

a. “Người đã nhập thể trong lòng Trinh Nữ Maria và đã làm người” (Kinh Tin Kính).

b. “Nếu các ngươi không trở nên như trẻ nhỏ sẽ không được vào Nước Trời” (Mt 18,3)

c. “Thiên Chúa đã sai Con của Ngài sinh hạ bởi người phụ nữ ...” (Gl 4, 4-7).

d. Chúa Giêsu đã dạy chúng ta về sự lệ thuộc Mẹ, qua lời trối với môn đệ yêu dấu (Ga 19, 25-27).

- Quả thật, Chúa Giêsu sống bé nhỏ với Thiên Chúa qua sự lệ thuộc vào Đức Mẹ: Ngài đã tự tình để Mẹ cư mang, cho bú mớm, dạy dỗ, săn sóc... Chúa Giêsu đã sống với Đức Mẹ đúng như một con thơ của mẹ mình.

- Mẹ cũng phán dạy tại Fatima : “Thiên Chúa muốn thiết lập lòng tôn sùng Trái Tim Mẹ Maria trên khắp thế giới” (1917); Và riêng với Lucia: “Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ là nơi con nương ân và là đường đưa con đến với Chúa”.

- Các vị Thánh như Augustino, Bênêđô, Bônaventura, Anselmo, v.v. đều quả quyết: Muốn được Ôn cứu rỗi, cần phải tôn sùng Mẹ Maria.

- Và theo Thánh Mông-pho, lòng thành thực tôn sùng Mẹ Maria cao trọng và đặc biệt nhất ở tại việc tận hiến cho Đức Mẹ (TTSK số 40).

- Các Đức Thánh Cha rất tôn sùng Đức Mẹ:

Đức Piô XII trong Thông điệp “Auspicia Quaedam” (1/5/1948) đã kêu gọi: “Ta ước mong rằng theo mỗi hoàn cảnh cho phép, người ta hãy thực hiện việc tận hiến trong các giáo phận, giáo xứ và các gia đình. Và Ta hy vọng rằng, sẽ lôi kéo được vô số ơn lành và ân huệ của Trời cao nhờ việc tận hiến chung cũng như riêng đó...”

Nổi bật nhất là Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã sống đời tận hiến cho Mẹ, và đã long trọng Dâng toàn thể thế giới cho Mẹ tại Quảng trường Rôma vào ngày 25/3/1984.

- Ở Việt Nam tuy đã manh nha từ năm 1843, nhưng các Phong trào Giáo dân tận hiến cho Mẹ chỉ khởi sắc từ năm 1947, và đã phát triển đến ngày nay, nơi các hội đoàn như Legio, Hội Con Đức Mẹ, Hội Mân Côi Đaminh, Gia Đình Tận Hiến...

- Công đồng Vatican II đã nêu rõ: “Giáo hội Công giáo được Chúa Thánh Thần chỉ dạy, đã dâng lên Đức Mẹ tình con thảo, như đối với người mẹ rất yêu dấu...” [Hiến chế Tín lý (LG) chương 8 số 53].

2/ NỀN TẢNG VIỆC TẬN HIẾN CHO TRÁI TIM ĐỨC MẸ (Xem chi tiết Phần III, Chương Hai “Diễn giải Giáo lý về Nền tảng Tận hiến”).

1. Mẹ Thiên Chúa: Nền tảng việc sùng kính Mẹ Maria trước hết và chính yếu là đặc ân Mẹ Thiên Chúa.

- Mẹ chỉ sinh ra Chúa Giêsu về nhân tính, không sinh ra thiên tính của ngôi Hai, nhưng cả hai bản tính kết hợp đặc biệt với nhau trong một ngôi vị là Ngôi Hai Thiên Chúa, nên Mẹ được gọi là Mẹ Thiên Chúa.

- Mẹ thật sự trở thành Mẹ Chúa khi thưa “Xin Vâng” (Lc 1,38). Bà thánh Elizabeth, đầy ơn Chúa Thánh Thần, đã tuyên xưng Mẹ là Mẹ Thiên Chúa (Lc 1,43).

- Năm 431, Công đồng Ephêsô tuyên tín Mẹ Maria là Mẹ Thiên Chúa. Kinh Trông Cậy, kinh Kính Mừng (kinh cổ thời nhất về Đức Mẹ) Giáo Hội dạy chúng ta tuyên xưng và ca tụng Mẹ là Mẹ Chúa Trời.

- Mẹ Thiên Chúa là nền tảng quan trọng nhất của việc Tận hiến cho Mẹ Maria.

2. Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội.

- Đặc ân này làm cho Mẹ, ngay từ lúc đầu thai trong lòng Bà Thánh Anna, đã không hề vướng mắc tội tổ tông cũng không hề lây nhiễm hậu quả nào của tội nguyên tổ.

- Ngày 8/12/1854, Đức Piô IX đã tuyên bố tín điều này.

- Đức Gioan Phaolô II đã quả quyết: “Từ phẩm chức Thiên Mẫu xuất phát tất cả mọi ơn phúc đã được ban cho Rất Thánh Trinh Nữ Maria, mà ơn đầu tiên là đặc ân Vô Nhiễm” (14/12/1982).

3. Mẹ Hiệp Công Cứu Chuộc

- Mẹ Hiệp Công Cứu Chuộc (cũng quen gọi là Đồng Công) là sứ mệnh đặc biệt của Đức Maria, Mẹ Chúa Cứu

Chuộc. Ông Simêon, được ơn Chúa Thánh Thần, đã tuyên bố rõ ràng sứ mệnh Đồng Công của Mẹ: “Một lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn Bà” (Lc 2,35).

- Mẹ Hiệp Công Cứu Chuộc được thể hiện đặc biệt khi Mẹ đứng dưới chân Thánh Giá Chúa trên Đồi Canvê (x. Ga 19,25-27).

- Chúa Giêsu đã làm hai phép lạ chứng tỏ việc Mẹ Đồng Công: Thánh hoá Gioan Tẩy Giả trong lòng Bà Elizabeth; và biến nước thành rượu ngon tại Tiệc cưới Cana (Chúa Giêsu đã làm vì có sự cộng tác tích cực [ASMD 8] của Đức Mẹ).

- Mẹ thật là Đấng Đồng Công: Lời Thánh Giáo Hoàng Piô X trong kinh đền tạ Thánh Tâm Chúa Giêsu; và Lời Đức Piô XII trong kinh đền tạ Trái Tim Mẹ. Công Đồng Vaticanô II, trong Hiến Chế Ánh Sáng Muôn Dân (số 56-61) đã nhiều lần xác nhận vai trò cộng tác đặc biệt và tích cực của Mẹ vào Công trình cứu độ của Chúa Giêsu Kitô, Đấng Cứu Thế.

- Mẹ tiếp tục việc Hiệp Công Cứu Chuộc ở trên Trời: “Sau khi về trời, vai trò của Mẹ trong việc cứu độ không chấm dứt, nhưng Ngài vẫn tiếp tục liên li cầu bầu để đem lại cho chúng ta những ân huệ giúp chúng ta được phần rỗi đời” (ASMD 62).

4. Mẹ Giáo Hội :

- Mẹ làm Mẹ Giáo Hội khi nhận làm Mẹ Chúa Giêsu: “Đức Maria, với tư cách là Mẹ Đức Kitô cũng là Mẹ của tất cả mọi tín hữu và các chủ chăn, nghĩa là Giáo Hội” (Đức Phaolô VI).

- Mẹ là Mẹ Giáo Hội khi đứng dưới chân Thánh Giá Chúa Kitô: “Đây là con Bà ... Đây là Mẹ con” (Ga 19, 26-27).

- Mẹ là Mẹ Giáo Hội khi ở nhà Tiệc Ly, ngày Chúa Thánh Thần hiện xuống.

- Ngày 21/11/1964, Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI đã long trọng tuyên xưng Đức Maria là Mẹ Giáo Hội.
- Đức Phanxico thiết lập Lễ Đức Maria: Mẹ Giáo Hội.

5. Mẹ là Đấng Trung gian mọi ơn thánh :

- Dù nhận biết “Vai trò tùy thuộc (vào Đấng Trung gian duy nhất là Chúa Giêsu) của Đức Maria, Giáo Hội không ngần ngại tuyên xưng, mà luôn nghiệm thấy và nhả nhủ các tín hữu ghi nhớ trong lòng, để nhờ sự nâng đỡ và phù hộ từ mẫu của Mẹ, họ gắn bó mật thiết hơn với Đấng Trung Gian và Cứu Thế ” (ASMD 62).
- Đức Piô IX viết: “Nơi nương ỉn vững chắc và bảo đảm: đó là Đấng Trung Gian uy thế nhất của thế giới cùng với Con của Mẹ” (Thông điệp Ineffabilis Deus).
- Thánh Mông-pho quả quyết: “Chúng ta cần phải có một Vị trung gian bên cạnh Đấng Trung Gian là Chúa Kitô, chính Mẹ Maria Rất Thánh là người có khả năng hơn cả để chu toàn nhiệm vụ bác ái này. Chúa Giêsu Kitô đã nhờ Mẹ mà đến với chúng ta, thì chúng ta cũng phải nhờ Mẹ để có thể đến với Chúa Kitô” (LSKĐT 85).

6. Mẹ là Nữ Vương các tâm hồn :

- “Sau khi hoàn tất cuộc đời dưới thế, Đức Trinh Nữ Vô Nhiễm đã được đưa lên hưởng vinh quang trên trời cả hồn lẫn xác, và được Thiên Chúa tôn vinh làm Nữ Vương Vũ Trụ, để nên giống Con Ngài trọn vẹn hơn” (ASMD 59).
- “Cũng như Vương quốc của Chúa Kitô chủ yếu là ở trong tâm hồn mọi người... Cũng vậy, vương quyền của Mẹ Maria chủ yếu là ở trong tâm hồn con người. Chính trong các tâm hồn, Mẹ Maria được tôn vinh với Con Chí Thánh mình, hơn là nơi các tạo vật hữu hình. Cho nên chúng ta có thể cùng với các thánh gọi Mẹ là Nữ Vương các tâm hồn” (LSKĐT 38).

3/ TẬN HIẾN LÀ GÌ ?

- Tận hiến là dâng hết, dâng trọn vẹn, không giữ lại chút gì. Một người được gọi là tận hiến cho người khác, khi trao phó trót mình cho người đó, hoàn toàn lệ thuộc người đó, như nô lệ đối với chủ.
- Sự vật được tận hiến cho Thiên Chúa như bình thánh, chén thánh, nhà thờ ... Người tận hiến cho Thiên Chúa là các tu sĩ, linh mục, giám mục ... Đây là việc tận hiến theo nghĩa hẹp, nghĩa là được thánh hiến (Consecratio) thuộc Đức Thờ Phụng (Clergia).
- Còn “Tận hiến cho Trái Tim Đức Mẹ là nhờ Mẹ tận hiến cho Thiên Chúa, Đấng Thánh Thiện vô cùng” (Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Fatima 13/5/1982). Nên tận hiến cho Đức Mẹ là việc tận hiến theo nghĩa rộng, nghĩa là thuộc bậc biệt kính (Hyper-dulia) là việc sùng kính thuộc lòng đạo đức.
- “Tận hiến cho Mẹ Maria, vì Chúa luôn ở với Mẹ và Mẹ luôn ở với Chúa, và Mẹ không thể không ở với Ngài, nếu không, Mẹ Maria sẽ không còn là Mẹ Chúa nữa....” (LSKĐT 63).

4/ TẬN HIẾN NHỮNG GÌ ?

- Thân xác (các cơ năng nội và ngoại quan).
- Linh hồn (các tài năng: trí khôn, trí nhớ và ý muốn).
- Của cải trần gian hiện tại và tương lai.
- Của cải thiêng liêng (công nghiệp, nhân đức, việc lành), quá khứ, hiện tại, tương lai và các giá trị của chúng.
- Tính mê, khuyết điểm và tội lỗi.
- Hành động và chịu đựng.
- Sự sống và sự chết.

Tận hiến làm cho ta trở thành “Tất cả là của Mẹ” (Totus tuus). “Chúng ta không còn tự quyền định đoạt gì về giá trị các việc lành phúc đức của mình, nhưng hoàn toàn để Mẹ định đoạt theo ý Chúa Kitô, mang lại vinh quang cho Chúa” (TTSK 124).

5/ MỤC ĐÍCH TẬN HIẾN CHO TRÁI TIM MẸ

- Chúa Kitô là mục đích chủ yếu của việc tận hiến. Ngài là khởi đầu và tận cùng của mọi tạo vật. Việc tận hiến cho Mẹ nhất định đưa ta đến gặp Chúa cách tuyệt hảo, yêu mến Chúa cách thiết tha và phụng sự Chúa cách chân thành.
- Tận hiến để nhờ Mẹ đến với Chúa (Per Mariam ad Jesum).
- Làm con yêu dấu của Mẹ. Chúng ta tự bày tỏ lòng yêu mến Mẹ cách đặc biệt bằng việc tận hiến, để thuộc trọn về Mẹ hơn, chắc chắn Mẹ sẽ đón nhận chúng ta như những người con yêu dấu đặc biệt hơn, để thánh hoá chính mình.
- Làm tông đồ Chúa Giêsu và Mẹ, cho nước Chúa và Mẹ hiển trị. Biết bao người chưa nhận biết và tôn thờ Chúa. Chúng ta phải là những tông đồ dẫn họ đến với Chúa và với Mẹ để làm vinh danh Chúa.

6/ GIÁ TRỊ CAO QUÝ CỦA VIỆC TẬN HIẾN

- Tính chất tuyệt hảo của việc Tận hiến cho Chúa Kitô nhờ Mẹ : trọn vẹn phụng sự Thiên Chúa.
- Tận hiến cho Mẹ là thuộc trọn về Chúa Kitô hơn: theo gương Chúa Kitô thực hành Đức Khiêm Nhượng.
- Người con nào tận hiến cho Mẹ thì luôn được Mẹ chăm sóc, vì Mẹ đầy tình thương: Mẹ thanh tẩy và làm đẹp các

việc lành của chúng ta. Mẹ xin Chúa vui nhận của lễ chúng ta dâng.

- Tận hiến cho Mẹ là Con đường dễ nhất, ngắn nhất, tốt nhất và chắc nhất để ta đến với Chúa Kitô.
- Tận hiến đem lại cho chúng ta tự do nội tâm lớn lao.
- Tận hiến đem lại những lợi ích lớn cho đồng loại.
- Tận hiến là cách thế tuyệt diệu để được ơn bền vững.

7/ THỰC HÀNH TẬN HIẾN

a. Các việc bên ngoài : Tỉnh tâm cầu nguyện chuẩn bị tận hiến - Xưng tội Rước lễ sốt sắng - Tận hiến theo nghi thức riêng - Giữ Điều lệ GĐTH 11-16.

b. Các việc bên trong: Sống Điều lệ GĐTH 17-23.

- Làm mọi việc nhờ Mẹ Maria: Cư xử theo tinh thần Mẹ: nghĩa là không hành động theo ý riêng và phó thác tâm hồn ta cho Mẹ để Mẹ hướng dẫn theo ý Mẹ.

- Làm mọi việc với Mẹ Maria: Nhìn lên Mẹ như Khuôn mẫu tuyệt hảo của mọi nhân đức và sự trọn lành: Đức Tin, Đức Khiêm Nhượng, Đức Ái, Đức Nhẫn Nại ... Nếu ở địa vị ta Mẹ sẽ làm như thế nào.

- Làm mọi việc trong Mẹ Maria: Vui sướng an nghỉ trong Mẹ, sống tin cậy hoàn toàn nơi Mẹ, ẩn náu trong Mẹ với hết lòng tin tưởng, phó thác.

- Làm mọi việc vì Mẹ Maria: Vì đã tận hiến toàn thân cho Mẹ, nên phải làm mọi việc vì Mẹ là điều hợp lý. Chúng ta phải bênh vực vinh quang Mẹ, tìm mọi cách lôi kéo nhiều người đến phụng sự, tôn kính và yêu mến Mẹ (LSKĐT 256). Cố gắng thực thi và truyền bá những lời Mẹ dạy, nhất là Ba mệnh lệnh Mẹ ban tại Fatima, 1917: Cải thiện đời sống, lần hạt Mân Côi và tôn sùng Trái Tim Mẹ.

ĐỀ TÀI IV

THÁNH HOÁ GIA ĐÌNH

1/ Nguồn gốc của Gia Đình :

a. Do Thiên Chúa thiết lập

- Trình thuật công trình sáng tạo Adong, Eva từ bùn đất (St 1, 26-31)
- Con người được dựng nên theo hình ảnh của Chúa.
- Chúa truyền cho nguyên tổ, hãy tiếp tục công trình sáng tạo của Thiên Chúa qua việc sinh sản, bảo tồn con người.

b. Do Thiên Chúa thánh hoá

- Chúa Giêsu nâng Hôn nhân lên hàng Bí tích, để giúp đôi bạn Công giáo chu toàn bổn phận và nên thánh.
- Nhất phu nhất phụ (Mt 19,3-9)
- Bất khả phân ly, cấm ly dị : Điều mà Thiên Chúa liên kết, loài người không được phân ly (Mt 19,6).
- Tiệc cưới Cana, có Chúa Giêsu, Đức Mẹ, các tông đồ hiện diện... Hình ảnh diễn tả hạnh phúc của hôn nhân công giáo nếu có Thiên Chúa hiện diện.

2/ Mục đích hôn nhân

- Vợ chồng yêu thương trọn đời: chân thành, vị tha, quảng đại, tin tưởng và hy sinh cho nhau, giúp nhau phát triển đức ái.
- Sinh sản và giáo dục con cái: Hãy sinh sôi nảy nở cho

đầy mặt đất (St 1,28). Sinh sản là hồng ân tạo dựng tuyệt vời mà Thiên Chúa muốn chia sẻ cho loài người, là ơn gọi cao quý của hôn nhân (Thông điệp sự sống con người số 8-9).

- Để cộng đồng nhân loại ngày càng đông đảo.
- Để loài người nối tiếp nhau quản trị vạn vật theo ý định của Thiên Chúa.
- Để phát triển Hội Thánh, là nhiệm thể Đức Kitô.

3/ Bản tính Gia Đình :

- Gia đình là Phản ảnh tình yêu giữa Chúa Kitô và Hội Thánh (Ep 5,24-30), gia đình là cộng đoàn yêu thương.

- Gia đình là Tế bào đầu tiên của xã hội : Gia đình có mạnh khỏe tốt lành thì xã hội mới tốt đẹp được (Tông huấn về gia đình số 42)

- Gia đình là Cung thánh sự sống : Sự sống mới được phát sinh từ tình yêu vợ chồng. Sự sống ấy cần được nuôi dưỡng, bảo vệ để lớn lên và phát triển hài hòa. Sự sống tinh thần, siêu nhiên là sự sống phong phú và cao cả hơn sự sống thể lý, mà ngày nay đang bị đe dọa bởi tình trạng nạo phá thai, ly hôn, khủng hoảng đạo đức do sách báo, phim ảnh... (Tông huấn về gia đình số 28-35 và Thông điệp sự sống con người số 14).

- Gia đình là Trường đào tạo các đức tính nhân bản và đức tin. Gia đình sống đạo đức là chủng viện đầu tiên (Tông huấn về gia đình số 60 và Hiến chế mục vụ số 52) điển hình như Têrêxa Hài Đồng Giêsu có gia đình thánh đức, Augustinô có mẹ là Thánh Mônica...

- Gia đình là Giáo hội nhỏ, Giáo Hội tại gia : tức là một cộng đoàn thờ phượng Thiên Chúa, sống các Bí Tích và luật bác ái yêu thương. Giáo Hội này có đủ các sắc thái, tính chất, sứ vụ, trách nhiệm trong khuôn khổ nhỏ hơn là

gia đình (Hiến chế tín lý số 11).

- Gia đình là Mẫu nhiệm lớn lao của Thiên Chúa.
- Gia đình là cộng đồng các ngôi vị (Tông huấn về gia đình số 15-21 và Hiến chế mục vụ số 24).

4/ Mẫu gương các gia đình: Thánh Gia Nagiarét.

- Thánh Giuse, mẫu gương người gia trưởng: Khôn ngoan, cao thượng, trung tín, vâng phục Thánh ý Chúa. Ngài là Đấng công chính, trong sạch, đơn sơ, trầm lặng, chuyên cần.
- Mẹ Maria, mẫu gương cho các bà mẹ: Khiêm nhường thâm sâu; Tin Cây Mến, vâng phục trọn vẹn. Mẹ là thiếu nữ đoan trang đạo hạnh, một người vợ đảm đang chung thủy, là người mẹ dịu hiền yêu thương...
- Chúa Giêsu trong 30 năm nơi mái nhà Nagiarét, mẫu gương cho những người làm con (Lc 2, 51-52).

5/ Đức tính căn bản phải có nơi cha mẹ :

- Vai trò người chồng, người cha: Tự thắng mình, kiềm chế dục vọng, ích kỷ, nhỏ nhen. Tránh chủ quan, độc đoán, độc quyền. Đồng thời, cố gắng dịu dàng trong lời nói, lịch sự trong cư xử, cảm thông, tôn trọng người vợ và con cái.
- Vai trò người mẹ, người vợ: Nếu người chồng là rường cột chống đỡ gia đình thì người vợ là sợi dây thân ái ràng buộc mọi người trong yêu thương, hạnh phúc. Nếu người chồng là người vạch kế hoạch, tạo điều kiện kinh tế cho gia đình, thì người vợ là người quản lý sắp xếp mọi công việc trong nhà. Nếu người chồng là khối óc chỉ huy như thuyền trưởng con tàu, thì người vợ chính là một tài công khéo léo. Nếu người chồng là biểu tượng của quyền uy, là khuôn mẫu và kỷ luật, thì người vợ là sự dịu dàng, cởi mở

để con cái được thoải mái dễ chịu trong khuôn khổ gia đình.

- Vợ chồng luôn biết kính trọng nhau; luôn thông cảm và tha thứ cho nhau; cố gắng hy sinh quên mình, luôn quan tâm đến nhau và cùng nhau quan tâm giáo dục con cái... là trách nhiệm cao cả mà chính họ đã cam kết tuân giữ trước mặt Chúa và Hội Thánh, khi cử hành Hôn lễ.

6/ Giáo dục con cái

- Gia đình là trường học đầu tiên dạy các đức tính xã hội, mà không một đoàn thể nào khác có thể vượt qua được. Đó là vinh dự cho cha mẹ công giáo, vì được cộng tác với Thiên Chúa và trở thành những người diễn đạt Tình Yêu của Ngài (Tông huấn về gia đình số 56 và tuyên ngôn về giáo dục Kitô giáo số 3).

- Nhưng trước hết, cha mẹ phải thẳng tiến chính bản thân trước; phải nêu gương về nhân cách, đạo đức và các khả năng khác. Cha mẹ phải nhất trí trong đường hướng và phương thức giáo dục con cái; tạo bầu khí lành mạnh, thánh thiện trong gia đình.

- Cùng nhau quan tâm giáo dục con cái: - về tôn giáo (cách sống đạo, cầu nguyện, dự các bí tích) - về ngôn từ văn hoá (cư xử lễ độ, theo dõi và khích lệ việc học hành, chọn và kiểm soát sách báo, phim ảnh...) - về các đức tính tốt (cần, kiệm, liêm, chính, nhân, nghĩa, lễ, trí, tín, công, dung, ngôn, hạnh). Đồng thời, biết khiển trách và sửa phạt kịp thời trong yêu thương.

7/ Gia đình sống tận hiến

- “Mục đích chính của Gia Đình Tận Hiến là luyện tập cho mọi người trong gia đình biết sống thánh thiện theo gương mẫu gia đình Thánh Gia Thất” (Điều 2), và “Phương thế

sống thánh thiện là tận hiến cho Trái Tim Đức Mẹ và noi gương các nhân đức của Mẹ” (Điều 4).

- Với Chúa và Đức Mẹ: luôn sống Tin Cậy Mến, cẩn trọng giữ mười giới răn, chuyên chăm tham dự Thánh lễ, lãnh nhận các bí tích. Đặt Thiên Chúa và Đức Mẹ làm chủ gia đình mình.

- Tôn kính, yêu mến, trung thành với Đức Thánh Cha và Giáo Hội. Luôn hiệp nhất và cộng tác với các chủ chăn trong việc xây dựng giáo xứ, giáo hạt, giáo phận tốt đẹp.

- Luôn thảo hiếu, trọng kính nội ngoại, cha mẹ hai bên; giữ tình thiết nghĩa với bà con họ hàng, và hàng xóm láng giềng.

- Dạy con biết cầu nguyện. Khích lệ, động viên, tạo điều kiện cho con cái tham gia các hội đoàn, sinh hoạt trong giáo xứ, xã hội...

- Tích cực duy trì giờ kinh tối gia đình.

BÍ TÍCH HÒA GIẢI

1/ Bí tích yêu thương và tha thứ :

- Vì tình thương tha thứ mà Chúa lập ra Bí Tích Hòa Giải. Bí tích này giúp chúng ta trở về với sự hoán cải nội tâm để sống trong tình con thảo với Chúa là Cha.

2/ Điều kiện để lãnh nhận Bí tích Hòa giải.

a. Chuẩn bị xa: Để lãnh Bí tích Hòa giải cho nên, chúng ta phải thực hiện việc hòa giải với ba đối tượng sau đây:

- Hòa giải với Chúa: Thật lòng gớm ghét và xa tránh mọi tội lỗi, để sống trong tình con thảo với Chúa.

- Hòa giải với tha nhân: Thật lòng tha thứ cho những người làm mất lòng mình (nhất là khi họ đã nhận lỗi) và sẵn sàng xin lỗi, làm hòa với người mình gây nên bất hòa, xích mích.

- Hòa giải với chính mình: Sống bình an thanh thản, vì Chúa - qua vị linh mục - sẽ tha thứ tội lỗi chúng ta. Không gặm nhấm, không tự áy náy, không tự dày vò chính mình.

b. Chuẩn bị gần: Để lãnh Bí tích Hòa giải đầy đủ, chúng ta cần:

- Xét mình: Xét xem các tội mình phạm mất lòng Chúa như thế nào. Lưu ý cách riêng tội về lời nói như vu khống, bẻ vạ cáo gian, gây chia rẽ; và nhất là tội lỗi đức hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, bề trên.

- Ăn năn tội: Có hai thứ ăn năn tội là Cách trợn (lòng mền) và Cách chẳng trợn.
- Xưng tội và dộc lòng chữa : buộc phải xưng các tội trọng. Cũng nên xưng các tội nhẹ để linh mục chỉ dạy cách chữa cải. (Lưu ý: chỉ xưng tội mình phạm chứ không xưng tội người khác).
- Việc đền tội: Mau mắn làm ngay việc đền tội kéo quên. Nhất là phép công bằng: lấy của ai, hoặc nợ nần ai phải dộc quyết đền trả mới được tha hoàn toàn. Nếu lỡ nói hành, vu khống ai, phải tìm cách đền bù, như chữa lỗi cho họ, đề cao các đức tính của họ...

3/ Hậu quả của tội lỗi :

- Tội nhẹ tai hại: Tội nhẹ cũng như các căn bệnh nhẹ, không làm chết con người nhưng khiến cuộc sống khó chịu, làm thân thể không khoẻ mạnh. Tội nhẹ cũng vậy, không làm chết linh hồn, nhưng khiến linh hồn trở nên è ợt, kém sức và khó chống trả khi gặp cám dỗ nặng.
- Tội nặng nguy hiểm: Tội nặng là cố tình phạm một điều nặng mà ta đã biết. Nó là chứng ung thư làm chết linh hồn, mất sự sống siêu nhiên, làm linh hồn mất hạnh phúc đời đời và vô hiệu hoá các việc lành ta làm. Ta chỉ có thể phục hồi sự sống siêu nhiên bằng việc xưng tội.

4/ Ích lợi của việc xưng tội.

- Tự ta không nói lại Tình Yêu Thiên Chúa nhưng chính là Chúa đến với ta trước, như người cha tha cho đứa con hoang đàng. Hãy nhớ lời Thánh Phaolô: “Đáng không hề biết tội thì Thiên Chúa làm thành sự tội để ta được giải án tuyên công, nghĩa là được đồng hoá với sự thánh thiện của Thiên Chúa” (1Cr 5, 21).
- Việc xưng tội giúp chúng ta sống lại tình con thảo với

Chúa là Cha. Nó cũng giúp chúng ta được nhiều ơn Chúa để chữa bỏ tội nhẹ; phục hồi sự sống siêu nhiên mà ta làm mất khi phạm tội nặng.

Ngoài ra, việc xưng tội còn đem lại sự bình an, thư thái cho tâm hồn, làm cuộc sống thiêng liêng dễ thăng tiến. Chính vì thế có nhiều vị thánh năng xưng tội (Mẹ Têrêxa Calcutta xưng tội mỗi ngày một lần).

ĐỀ TÀI VI

THÁNH THỂ - THÁNH LỄ

1/ Thánh Thể : Bí Tích Tình Yêu

- Thánh Thể là chính Tình yêu của Chúa Giêsu, bởi vậy, đây là Bí tích Tình yêu, Bí tích chứa đựng chính Đấng là Tình yêu (Ga 4,8) và là Đấng yêu thương ta tới cùng (Ga 13,1).

- Thánh Thể là Chúa Giêsu ở giữa chúng ta (Emmanuel), là Chúa Giêsu hiện diện trong Nhà Châu nơi các thánh đường, với Minh, Máu, Linh hồn và Thiên Tính của Ngài, là Chúa Giêsu hiện diện cách thể lý và thực tại, trong Bánh đã truyền phép, để ngự giữa ta, hành động trong ta và cho ta.

- Chúa Giêsu Thánh Thể ở lại với ta như là người anh, người bạn, vị hôn phu của linh hồn. Ngài muốn vào lòng ta như lương thực ban sự sống đời đời, như tình yêu, như sự nâng đỡ ta. Ngài muốn ta trở nên như phần thân thể máu nhiệm Ngài. Ở đó, Ngài muốn cứu rỗi ta, đem ta về

Thiên Đàng để đặt ta trong biển Tình yêu vĩnh cửu.

- Với Thánh Thể, Thiên Chúa chân thật đã cho ta mọi sự. Thánh Augustinô kêu lên: “Dầu Thiên Chúa quyền phép vô cùng cũng không thể cho ta điều gì hơn nữa, dầu Thiên Chúa khôn ngoan vô cùng cũng không biết cho ta điều gì hơn nữa, và dầu Thiên Chúa giàu có vô cùng cũng không còn có gì cho ta hơn nữa”.

- Mọi Bí tích khác, mọi việc tông đồ, mọi chức vụ của Giáo hội đều quy về Thánh Thể.

- Thánh Thể là Bí tích cao cả nhất, là trung tâm, dấu chỉ, và là nguồn sự hiệp nhất. Thánh Thể là Bí tích Đức tin, như lời công bố của linh mục: “Đây là mầu nhiệm Đức tin”. Nhưng theo Đức Gioan Phaolô II, “Hội Thánh đến với Hy tế này không chỉ bằng một sự tưởng nhớ đầy Đức Tin, nhưng bằng một sự gặp gỡ đích thực, bởi vì Hy tế này được tái hiện luôn mãi, được lưu truyền cách bí tích mãi mãi, trong mọi cộng đoàn dâng lễ qua tay linh mục thừa tác” (Thông điệp “Ecclesia de Eucharistia”).

2/ Thánh Lễ cao quý, cần thiết và hiệu quả.

- Chỉ khi được lên Thiên đàng ta mới có thể hiểu được Thánh lễ Misa kỳ diệu thần thánh chừng nào. Vì trong thánh lễ, chính Đức Kitô thay thế chúng ta, mà chu toàn những bổn phận của chúng ta đối với Thiên Chúa. Thánh Anphongsô viết: “Trong thánh lễ, sự tôn vinh của Đức Kitô là sự tôn vinh của Thiên Chúa, nên có được một giá trị vô cùng”.

- Chúa Giêsu thiết lập Hy tế Thánh Thể bằng Mình và Máu Ngài, cốt để tiếp tục hy sinh Thập giá cho tới khi Chúa lại đến (x. PV 47). Bởi vậy, Thánh lễ tái diễn Cuộc tử nạn của Chúa, dù chỉ một Lễ cũng đủ sức ngăn cản phép công bình của Chúa.

- Thánh Têrêxa Avila nói: “Không có lễ Misa, ta sẽ ra sao, mọi sự dưới gầm trời này hẳn sẽ bị tiêu diệt, chỉ có lễ Misa mới ngăn được tay Chúa. Không có lễ Misa, chắc chắn Giáo hội sẽ không tồn tại và thế giới sẽ bị diệt vong”.
- Hiệu quả Thánh lễ phát sinh trong linh hồn những người tham dự thật là kỳ diệu: Thánh lễ đem lại sự sám hối và tha thứ tội lỗi, giảm bớt các hình phạt tạm phải chịu vì tội, làm suy yếu ảnh hưởng của Satan và những kích thích dấy loạn của xác thịt, làm vững chắc mối dây liên kết với Thân Thể Chúa Kitô, gìn giữ chúng ta khỏi nguy hiểm, rút ngắn hình phạt trong Luyện ngục, ban cho ta cấp bậc vinh quang cao hơn trên Thiên đàng.

3/ Thánh Lễ hiện tại hóa Hy Tế Thập Giá

a. Những điểm giống nhau:

- Trên bàn thờ cũng như trên thập giá, chính Chúa Giêsu hiện diện với cả bản tính Thiên Chúa và bản tính nhân loại.
- Trên bàn thờ cũng như trên thập giá, chính Chúa Giêsu là Linh Mục Thượng Phẩm dâng tiến (nên khi truyền phép, Linh mục thừa tác không đọc: “Đây là Mình Máu Đức Kitô”, nhưng đọc: “Đây là Mình Ta”), vì Chúa Giêsu nói qua môi miệng Vị linh mục. Chính Ngài dâng hiến, còn Vị linh mục chỉ cùng dâng nhờ Ngài, với Ngài và trong Ngài mà thôi.

b. Những điểm khác nhau :

- Về người dâng: Mặc dù là Chúa Giêsu, nhưng trên Thánh giá xưa chính Chúa Giêsu dâng Mình, còn trên bàn thờ hiện tại, Ngài dùng tay linh mục mà dâng lên Thiên Chúa.
- Về của lễ: Mặc dù là chính Chúa Giêsu, nhưng trên

Thánh giá xưa Ngài đã đau khổ, đã đổ máu và đã chịu chết; còn trên bàn thờ hiện tại, Ngài không còn đau khổ, không còn đổ máu và không còn chết nữa, bởi vì Ngài đã sống lại và lên trời vinh hiển.

- Về hiệu quả: Hy tế Thập giá đã hoàn tất Công trình cứu độ, còn Thánh lễ thì chỉ áp dụng Công trình cứu độ cho mỗi người chúng ta.

4/ Mục đích Thánh Lễ

a. Làm sống lại Mầu nhiệm Tử nạn và Phục sinh của Chúa Kitô:

- Để cuộc thương khó được sống mãi trong tâm khảm của mọi người, ở mọi nơi và trong mọi lúc, Chúa Giêsu đã thiết lập Bí Tích Thánh Thể. Như thế, mỗi khi cử hành Thánh lễ, chúng ta cùng sống lại Hy Tế Thập Giá.

- Thứ Năm tuần thánh, Chúa đã phán với các môn đệ: “Các con hãy làm việc này mà nhớ đến Ta”. Nên trong Thánh lễ, chúng ta kính nhớ Đức Kitô chịu đóng đinh và sống lại, như lời chúng ta tuyên xưng: “Lạy Chúa, chúng con loan truyền Chúa chịu chết, và tuyên xưng Chúa sống lại, cho tới khi Chúa đến”.

b. Bày tỏ bốn phận của loài người đối với Thiên Chúa.

- Thánh lễ là phương thế để chúng ta bày tỏ bốn tâm tình căn bản, cũng là những bốn phận chính yếu đối với Thiên Chúa là: thờ phượng, cảm tạ, đền tội và xin ơn.

5/ Cách tham dự Thánh Lễ

- Cách tham dự Thánh lễ đúng đắn nhất, đó là kết hợp với tâm tình và lễ vật của Đức Kitô trên bàn thờ. Đồng thời cố gắng rước lễ mỗi khi có thể, nhất là khi tham dự Thánh lễ.

- Trong Thánh lễ, mỗi người chúng ta đều nắm giữ một vai trò tích cực cùng với Linh mục chủ tế. Bởi đó, chúng

ta không tham dự thánh lễ như đi xem kịch, xem phim, nghĩa là hoàn toàn thụ động. Chúng ta không phải là những khán giả, mà là những diễn viên, vì thế phải tham dự một cách ý thức, thành kính và linh động, hay nói đúng hơn, chúng ta cùng dâng Thánh lễ.

- Phải tham dự Thánh lễ với tất cả lòng trọng kính, trang nghiêm và sốt sắng. Những thái độ bên ngoài (như áo quần chỉnh tề, cúi đầu bái chào nghiêm trang, đứng ngồi ngay ngắn) thường biểu lộ những tâm tình bên trong.

- Đặc biệt, Thánh tử đạo Maximilien Kolbe khuyên: Khi đến trước Mình Thánh Chúa, ta đừng bao giờ quên sự hiện diện của Đức Mẹ. Hãy kêu lên Mẹ và kết hiệp với Mẹ, ít nhất, hãy để Danh thánh dịu dàng Mẹ đến trong tâm trí ta. Nhất là trong việc rước lễ, ta hãy xin Mẹ lưu tâm cách dịu dàng sao cho Chúa và ta, là con cái Mẹ, được hiệp nhất mãi mãi. Thánh Hilariô viết: “Niềm vui lớn lao nhất ta có thể đem đến cho Đức Mẹ là mang Chúa Giêsu Thánh Thể trong lòng chúng ta”.

6/ Sống Thánh Lễ

- Chúng ta phải sống đạo trong nhà thờ, cũng như phải sống đạo trong đời sống thường ngày giữa những môi trường xã hội. Nói cách mạnh mẽ, cần phải biến đổi cuộc sống của mình thành một Thánh lễ nối dài.

- Hãy cố gắng chu toàn mọi công việc bổn phận, dù tầm thường nhất, vì lòng mến yêu Chúa. Đồng thời, những hy sinh và cực nhọc, những đau khổ và buồn phiền chúng ta chấp nhận vì lòng mến yêu Chúa, sẽ là những lễ vật nhỏ bé xuất phát từ lòng cuộc đời, để rồi kết hiệp với Hy tế của Đức Kitô mà dâng lên Thiên Chúa mỗi khi chúng ta tham dự Thánh lễ.

- Ngoài ra, nhờ việc rước lễ, chúng ta đã được Đức Kitô ngự vào trong tâm hồn, thì giờ đây, giữa lòng cuộc đời, nhờ những hành động bác ái và yêu thương, chúng ta hãy đem Đức Kitô đến cho những người chung quanh.
- “Chắc chắn Đức Maria đã hiện diện trong các buổi cử hành Thánh Thể của thể hệ Kitô hữu tiên khởi đang siêng năng tham dự “Lễ bẻ bánh” (Cv 2,42)... Nếu Thánh Thể là một mẫu nhiệm đức tin vượt quá sự hiểu biết đến độ chúng ta phải phó thác hoàn toàn vào Lời của Thiên Chúa, thì không ai bằng Đức Maria có thể nâng đỡ và hướng dẫn chúng ta đạt được thái độ đó” (Đức Gioan Phaolô II, Thông điệp “Ecclesia de Eucharistia”).

ĐỀ TÀI VII

TÁC ĐỘNG MẾN YÊU

1/ Dẫn nhập

a) Có nhiều phương thế để sống tận hiến theo gương Chúa. Cụ thể:

- Tận hiến: Thế kỷ XVIII (1700) Thánh Grignon de Monfort khởi xướng việc “Tận hiến cho Đức Mẹ để trở nên nô lệ Tình yêu của Mẹ”.

- Thơ ầu thiêng liêng : Cuối thế kỷ XIX (1888) Thánh Têrêxa Hải Đồng đề cao “Con đường thơ ầu thiêng liêng” của Phúc âm, như Thang máy để về Trời.

Kết hợp hai phương thế trên, theo linh đạo của Dòng Đồng Công (nay là Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc) là: “Tận hiến cho Mẹ để nên con thơ của Cha trên trời”.

b) Nhưng vì con người dễ quên, hay thay đổi, yếu đuối, nên ta cần phải có những lời nguyện tắt, những câu than thở thẳm lặng, những tác động mến yêu để cụ thể hoá lòng mến, để nhắc lòng ta nhớ đến Chúa, đến Mẹ, như lời than thở : “Giêsu - Maria - Giuse con mến yêu, xin cứu rỗi các linh hồn”.

2/ Phát xuất từ Trái Tim

- Một luật sĩ hỏi Chúa về giới răn trọng nhất, Chúa đã trả lời: “Anh phải yêu mến Chúa hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn. Đó là điều răn quan trọng nhất. Còn điều thứ hai, cũng giống điều răn ấy, là : Anh phải yêu người thân cận như chính mình” (Mt 22, 37-39).

- Thánh Phaolô: “Dù tôi nói các thứ tiếng, nhân loại và thiên thần; có ơn tiên tri, lòng tin dời núi, đem cả gia tài bố thí, chịu thiêu đốt... mà không có lòng mến thì cũng là hư vô, là vô ích” (1Cr 13). Vì thế hãy sống cho Tình yêu Chúa và làm Sáng danh Chúa.

- Thánh Têrêxa Hải Đồng hình dung Tình yêu như “ống kính vạn hoa”: “Bao lâu những việc ta làm, dù nhỏ mọn đến đâu, còn ở trong Lò lửa Yêu mến, là Chúa Ba Ngôi - như 3 tấm kính hội tụ cho chúng ta một ánh phản chiếu, một vẻ đẹp kỳ diệu - thì Chúa Giêsu thấy những hành động của ta bao giờ cũng đẹp đẽ. Nhưng khi không có Tình Yêu Chúa thì những điều hoàn thiện nhất cũng không có giá trị. Yêu là con đường tuyệt hảo dẫn đến Thiên Chúa”.

- Để cụ thể hoá Tình Yêu siêu nhiên này, hãy than thở: “Giêsu Maria Giuse con mến yêu, xin cứu rỗi các linh hồn”. Trong lời tác động này, chúng ta tuyên xưng Danh Thánh của Ba Đấng và tình yêu đối với các linh hồn. Các linh hồn đây, là những người còn sống cũng như đã qua đời, người thánh thiện cũng như kẻ tội lỗi, người sốt sắng cũng như kẻ khô khan. Điều quan trọng là phải phát xuất từ trái tim yêu mến, ham thích cầu nguyện, chứ không theo thói quen như một cái máy...

- Lời kinh Lạy Cha mà Chúa Giêsu dạy: “Chúng con nguyện Danh Cha cả sáng, Nước Cha trị đến...” là lời cầu nguyện phát xuất từ trái tim và thực thi trong đời sống.

3/ Giá trị của lòng mến

a. Lòng mến thánh hoá mọi việc, làm cho mọi việc có giá trị lớn lao: Ngay từ sáng sớm, khi mới thức dậy, hãy dâng ngày sống mới cho Chúa và Đức Mẹ; dâng mọi tư tưởng, lời nói, việc làm... với ước nguyện thực hiện tất cả vì lòng yêu mến Chúa. Làm được điều này - ít nhất là với lòng ước muốn chân thành mãnh liệt - sẽ làm cho cuộc sống ta có giá trị vô song.

b. Lòng mến có giá trị thanh tẩy: Trong Phúc Âm có kể một phụ nữ tội lỗi đã khóc lóc, lấy nước mắt mà tưới chân Chúa... và Chúa đã tha hết tội chị, vì chị có lòng mến lớn lao: “Chị này đã phạm nhiều tội, nhưng chị đã được tha hết vì Chị đã yêu mến nhiều” (Lc 7,47).

c. Lòng mến đem lại sự bình an tâm hồn: Biết bao lần vì yếu đuối, ta dễ chiều theo đam mê hoặc tính nóng giận mà xử đối cộc cằn, bất nhã với người khác, khiến tâm hồn ta bất an, bối rối. Ta hãy vì yêu mến chúa mà thực thi những lời Chúa dạy, vì “Ai yêu mến Ta thì vâng giữ lời Ta”.

Vâng giữ lời Chúa mà nhịn nhục, tha thứ, đoán ý lành, làm ơn cho người khó nết... Chẳng hạn như khi có người làm ta nóng giận hãy thầm nguyện: “Giêsu Maria Giuse con mến yêu, xin giúp con biết nhẫn nhục” v.v. Chắc chắn Chúa sẽ ban ơn giúp ta.

d. Lòng mến ban sức mạnh phi thường: Hãy xem gương các Thánh: Phêrô, Augustinô, Đaminh, Têrêxa Hải Đồng, các Thánh Tử Đạo

4/ Thực hành Tác Động Mến Yêu.

Chúng ta có thể thực hiện :

- Những lời cầu nguyện vẫn tắt như : “Lạy Chúa, con yêu mến Chúa”...

- Những câu than thở : “Giêsu Maria Giuse con mến yêu, xin cứu rỗi các linh hồn”; “Chúa ơi, con yêu Chúa nhiều!”; Lạy Chúa Giêsu, con yêu mến Chúa”.
- Những việc làm vì lòng mến Chúa như lời Thánh Phaolô nói : “Dù anh em ăn, dù anh em uống hay làm bất cứ việc gì, anh em hãy làm vì danh Chúa” (1Cr 10, 31).

ĐỀ TÀI VIII

KINH MÂN CÔI

Chuỗi Mân Côi hay còn gọi là Chuỗi Văn Côi, Mối Khôi, dịch từ tiếng La tinh: Rosarium, nghĩa là Vườn Hồng. Những Kinh Mân Côi liên tiếp dâng lên Mẹ như những bông hoa hồng đẹp tươi thơm ngát được tiến dâng.

1/ Kinh Mân Côi trong lịch sử Giáo Hội

Vào các thế kỷ đầu của Giáo Hội, các vị ẩn sĩ miền hạ Ai Cập dùng hạt trái cây hoặc sỏi nhỏ để đếm kinh “Lạy Cha”. Sau mỗi kinh Lạy Cha đọc xong thì lấy một hạt bỏ đi. Đó là lối lần hạt cổ xưa nhất.

- Thời trung cổ, các tu sĩ quen đọc 150 Thánh Vịnh trong một ngày bằng tiếng La tinh. Nhưng ai không biết tiếng Latinh thì được các bề trên cho đọc 150 kinh Lạy Cha thay thế. Để đếm số kinh Lạy Cha, các thầy dùng dây xâu hạt trái cây gọi là “Tràng Hạt Kinh Lạy Cha”.

- Sang thế kỷ XII, giáo dân bắt chước các thầy dòng, đọc 150 kinh Kính Mừng thay vì đọc 150 Kinh Lạy Cha, và gọi lối đọc kinh này là “Sách Thánh Vịnh Đức Mẹ”.

- Đến thế kỷ XIII (năm 1213) Đức Mẹ hiện ra với thánh Đaminh dạy Ngài rao truyền kinh Mân Côi.

- Kinh Mân Côi lúc đầu gồm Năm Sự Vui, Năm Sự Thương và Năm Sự Mừng. Năm 2002, trong Tông thư “Rosarium Virginis Mariae” (Kinh Mân Côi Đức Trinh Nữ Maria), Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã thêm vào Năm Sự Sáng.

2/ Giá trị của Kinh Mân Côi

a. Kinh Mân Côi là kinh của Phúc Âm:

- Cả Đức Giáo hoàng Pío XII, cả Thánh Giáo hoàng Phaolô VI đều nói rằng: “Kinh Mân Côi là bản tóm lược Phúc Âm, là lời kinh hướng về mầu nhiệm Nhập Thể, là lời kinh chiêm niệm cuộc đời Chúa Cứu Thế”.

- Khởi đầu của Kinh Mân Côi là kinh Lạy Cha. Đây là lời kinh giá trị và ý nghĩa nhất, vì do chính Chúa Giêsu dạy chúng ta. Khởi đầu Kinh Mân Côi bằng kinh Lạy Cha để hướng lòng chúng ta tôn thờ Chúa Cha, yêu mến, ca tụng và xin ơn...

- Phần đầu của Kinh Kính Mừng là lời Sứ Thần chào kính Đức Mẹ, và lời bà Isave - dưới ơn soi sáng của Chúa Thánh Thần - kính chào Đức Mẹ, được ghi lại trong Phúc Âm. Riêng phần sau của Kinh Kính Mừng, Giáo Hội mời gọi chúng ta tuyên xưng Mẹ là Mẹ Thiên Chúa, xin Mẹ cầu cho chúng ta khi sống và nhất là trong giờ lâm tử.

- Kết thúc là Kinh Sáng Danh, để ngợi khen và ca tụng Ba Ngôi Thiên Chúa, mầu nhiệm cao cả nhất trong đạo Công Giáo.

- Lời nguyện “Lạy Chúa Giêsu, xin tha tội lỗi chúng con...” là Lời nguyện do chính Đức Mẹ thêm vào, khi dạy ba trẻ tại Fatima.

b. Kinh Mân Côi là nguồn mạch dồi dào ân sủng:

Thánh Bonaventura : “Nếu ta chào Mẹ bằng Kinh Kính Mừng thì Mẹ Maria sẽ chào lại ta bằng ân sủng”. Thánh Giáo Hoàng Piô X : “Nếu các con muốn gia đình các con được yên lành hạnh phúc, các con hãy lần hạt Mân Côi mỗi tối trong gia đình”.

c. Kinh Mân Côi nằm trong Sứ điệp Fatima.

Khi Đức Mẹ hiện ra với ba trẻ ở Fatima, thì Đức Mẹ nhắc đi nhắc lại trong 6 lần hiện ra là : “Hãy lần hạt mỗi ngày”. Ngày 13/10/1917, Đức Mẹ xưng danh: “Ta là Nữ Vương Rất Thánh Mân Côi... Hãy tiếp tục lần hạt mỗi ngày”. (Sứ điệp Fatima: Ăn năn cải thiện đời sống - Siêng năng lần hạt - Tôn sùng Trái Tim Mẹ).

3/ Sống Kinh Mân Côi trong đời Tận hiến

Một vài cách gợi ý thực hành Kinh Mân Côi :

- Mỗi sáng khi thức dậy và mỗi tối trước khi ngủ, hãy dâng mình cho Đức Mẹ, và đọc sốt sáng ít là ba kinh Kính Mừng với lời than thở: “Lạy Mẹ Maria, vì ơn Vô Nhiễm Nguyên Tội, xin Mẹ giữ gìn hồn xác con trong sạch và nên lành thánh trót đời”.
- Mỗi khi gặp thử thách hoặc cảm dỗ cho mình hay thân nhân, hãy kêu cầu Mẹ qua Kinh Mân Côi.
- Khi ra khỏi nhà, nhất là khi đi xa, nên đọc Kinh Mân Côi (trên xe đồ, tàu hỏa...) để xin Đức Mẹ gìn giữ ta bình an hồn xác.
- Đọc kinh chung trong gia đình. Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI nói: “Gia đình nào muốn sống trọn vẹn ơn gọi của gia đình Kitô giáo, thì hãy dẹp bỏ trở ngại (video, truyền hình, những lúc đục, bất hoà...) để đọc kinh chung trong gia đình. Trong đó Chuỗi Kinh Mân Côi là kinh gia đình tốt nhất và hữu hiệu nhất”.
- Trong giờ nguy tử, hãy tha thiết kêu cầu Mẹ qua kinh Mân Côi. Vì Thánh Bênêđô nói: “Kinh Mân Côi có sức xua đuổi ma quỷ, làm hoả ngục run sợ”.

Kinh Mân Côi là lời kinh dành cho tất cả mọi người, mọi lứa tuổi, mọi thành phần trong Giáo Hội. Thánh Giáo

Hoàng Gioan XIII nói: “Chớ gì kinh Mân Côi gia đình là một hương thơm sự an bình cho gia đình các con. Ước chi con cái của các con chạy đến với Mẹ Maria để gìn giữ sự trong trắng thơ ngây. Ước chi các bạn thanh thiếu niên học được nơi Đức Mẹ sự hăng say làm việc lành và bảo đảm sự thanh khiết của họ. Ước chi người đau khổ hy vọng được niềm an ủi nơi Đức Nữ Trinh”.

Phần V

NGHI THỨC TẬN HIẾN
BÀI LỄ KÍNH TRÁI TIM ĐỨC MẸ

I

NGHI THỨC TẬN HIẾN

1/ Đầu Thánh lễ - hoặc sau Phép lành cuối Thánh lễ (*tùy theo hoàn cảnh*) - linh mục nói ít lời vắn tắt về ý nghĩa Nghi thức Tận hiến bằng những lời dưới đây, hoặc những lời khác tương tự :

“Hôm nay cộng đoàn (*giáo xứ*) chúng ta hiệp ý dâng thánh lễ này để kính nhớ Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ Maria (*hoặc mừng lễ kính Mẹ Thiên Chúa, Mẹ Mân Côi...*). Trong thánh lễ này, cộng đoàn chúng ta chứng kiến một số anh chị em tình nguyện dâng mình cho Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ Maria và gia nhập Gia Đình Tận Hiến thuộc Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc. Chúng ta hãy hiệp ý cầu nguyện cho mọi phần tử trong Giáo hội được thêm lòng yêu mến Chúa nhờ Đức Mẹ, và đặc biệt cầu cho những anh chị em tận hiến cho Đức Mẹ hôm nay được luôn sống trung thành với lời cam kết tận hiến”.

2/ Sau đó, Linh mục chủ sự Nghi thức ra ngòi trên ghế đặt trước bàn thờ, quay xuống. Cộng đoàn ngồi. Những anh chị em tận hiến đứng.

3/ Tu sĩ phụ trách bước đến Cung thánh và đứng tại giá sách (*ngoài giảng đài*), xướng danh lần lượt từng anh chị em tận hiến. Người tận hiến khi nghe đọc tên mình thì đáp lời “*thưa có*” và bước đến trước Cung thánh, đứng theo hàng ngang trước mặt Chủ tế (*Nếu Cung thánh không đủ chỗ thì có thể đứng tại ghế ngồi*).

Tu sĩ phụ trách trình trọng khởi xướng như sau:

“Chiếu theo Hiến Pháp Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc và sự chấp thuận của Văn phòng Gia Đình Tận Hiến, những anh chị em sau đây sẽ được tận hiến cho Đức Mẹ và gia nhập Gia Đình Tận Hiến của Dòng”.

Tiếp đến, xướng tên từng anh chị em tận hiến (*Ví dụ: Anh Giuse Maria Phạm...*).

Khi người cuối cùng đã bước lên cung thánh, gõ hiệu cho những người sắp tận hiến cúi chào bàn thờ và đứng yên tại chỗ.

Sau đó, Tu sĩ phụ trách thưa với Linh mục chủ sự:

“Kính thưa Cha... xin Cha sát hạch trước khi các anh chị em tận hiến”

4/ Linh mục ngồi trước mặt anh chị em tận hiến.

Linh mục hỏi: “Anh chị em thân mến, sau thời gian suy nghĩ, học hỏi và tĩnh tâm cầu nguyện, anh chị em có thật lòng muốn tận hiến cuộc đời và gia đình mình cho Mẹ Maria và gia nhập Gia Đình Tận Hiến Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc không?”

Anh chị em thưa: “Thưa, chúng con muốn.”

Linh mục hỏi: “Khi tận hiến cho Mẹ Maria để nhờ Mẹ mà toàn hiến cho Thiên Chúa và làm vinh danh Ngài, anh chị em có sẵn lòng sống trọn hảo những bốn phận Kitô hữu, sẵn sàng tuân phục Thánh ý Chúa qua mọi biến cố của cuộc đời và sẵn sàng vâng phục các Vị chủ chăn hợp pháp trong Hội thánh Công giáo không?”

Anh chị em thưa: “Thưa, chúng con muốn.”

Linh mục hỏi: “Để chúng tỏ sự tình nguyện gia nhập Gia Đình Tận Hiến, anh chị em có muốn sống tận hiến theo linh đạo của Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc và tuân giữ Điều lệ của Gia Đình Tận Hiến không?”

Anh chị em thưa: “Thưa, chúng con muốn.”

5/ Gõ hiệu cho Linh mục và cộng đoàn đứng lên, anh chị em sắp tận hiến quỳ xuống. Linh mục ra đứng trước Bàn thánh, quay lên.

Cộng đoàn đứng hát Kinh Chúa Thánh Thần
(*chọn một trong hai bài hát*) như dưới đây:

XIN NGÔI BA

ĐK. Xin Ngôi Ba Thiên Chúa/ ngự xuống trên chúng con, ban hồng ân chan chứa/ thấm nhuần hồn xác chúng con, biến chúng con thành/ những chiến sĩ theo Chúa Kitô, thành nhân chứng Nước Trời/ cho muôn người trong khắp nơi.

1. Nguyện Chúa Thánh Thần xin ngự đến. Lòng vạn lòng đợi trông Ngài soi sáng, và luyện lọc hầu mong - được xứng đáng, với danh hiệu Đền thánh Chúa cao quang.

2. Nguyện Chúa Thánh Thần xin ngự đến. Ngài là niềm ủi an kẻ than khóc, là nguồn mạch tràn lan - mọi ân phúc, suối êm dịu hàn gắn những thương đau.

Hoặc hát bài:

KINH CHÚA THÁNH THẦN

VENI CREATOR



Danh Chúa uy linh ửi an xiết bao, chính hồng ân quang minh Thiên Chúa trao, nguồn sống tuôn tràn lửa nồng yêu mến, xúc ơn thiêng thom ngát hương trời cao.

Ân tứ tuôn qua bảy nơi phát nguyên, Chúa là linh ân Ngôi Cha hứa tuyên, là ngón tay đầy sức mạnh Thiên Chúa, thấm môi con phong phú bao lời khuyên.

Xin sáng soi cho trí năng giác quan, đổ tình yêu trong tim con chứa chan, phần xác yếu hèn đoái nhìn ban sức, vững tâm cam đau khổ trên trần gian.

Xin đánh xua quân thù xa trốn lui, phúc bình an giờ tay gieo ánh vui, tình Chúa ân cần dẫn đường mở lối, tránh nguy cơ mưu chước gian tà xui.

Xin Chúa ban cho con hiểu biết Cha, biết lòng yêu thương Ngôi Con thiết tha, và biết Chúa là Thánh Thần lân ái, phút giây luôn tin kính không rời xa.

Vinh sáng Ngôi Cha chí tôn chí nhân, Chúa Phục Sinh Giêsu muôn phúc ân, thờ kính dâng về Thánh Thần chân lý. Đến muôn đời, muôn khúc ca hoà ngân. *Amen.*

Linh mục: **“Chúng con xin Đức Chúa Trời cho Đức Chúa Thánh Thần xuống.”**

Cộng đoàn: **“Sửa lại mọi sự trong ngoài chúng con.”**

6/ Tiếp theo, Cộng đoàn hát bài tặn hiến cho Đức Mẹ (*chọn một trong hai bài hát*) sau đây:

CON ĐẾN TRƯỚC TÒA

1. Con đến trước tòa Nữ Vương uy quyền, dâng hồn dâng xác, dâng cõi lòng yêu mến, phó thác nơi Mẹ tấm thân nhỏ hèn, để đời con luôn vui sống bằng yên.

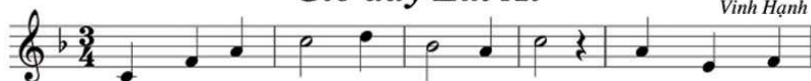
ĐK: Ôi Maria xin Mẹ nhận lấy, tấm thân xác hồn con đến hiến dâng, quyết chí thánh hóa nhờ Mẹ với Mẹ, vững chí chiến đấu vì Mẹ trong Mẹ, Nước Mẹ thống trị chiến sĩ trên đường mới, xây đắp vinh quang Nước Cha muôn đời.

2. Con khẩn xin Mẹ những khi đau buồn, trên đường con đi trong những ngày nguy khốn, con biết tươi cười mắt trông lên Mẹ, tấm lòng tha thiết trao mỗi tình thương

Hoặc hát bài:

Giờ đây Êm Ái

Vinh Hạnh



1/ Giờ đây êm ái nhất cả đời con. tấm lòng khiêm
2/ Từ đây con muốn sống đời tận hiến, dứt đường lợi
3/ Từ đây con muốn sống trong tình yêu. Khiến lòng khinh
4/ Quỳ đây kêu khẩn thiết tha nài van, giúp lòng con



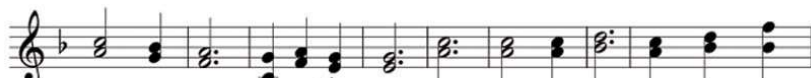
cung ước muốn hiến thân. Giờ đây êm ái nhất
danh tránh thú hư hèn. Giờ đây con muốn sống
chê hết các thú vui. Từ nay con muốn sống
luôn chí khí sắt son. Quỳ đây kêu khẩn thiết



cả đời con. Hết tình con xin khẩn dâng xác hồn.
đời tận hiến. Thương người yêu Chúa mến Mẹ hết lòng.
trong tình yêu. Mong ngày bay lên sống bên Chúa Trời.
tha nài van. Muôn ngàn gian truân quyết không biết sờn.



ĐK. Ôi Ma-ri-a này con thiết tha tận hiến cho Mẹ hồn



xác, tâm tư, ước mong. Ôi Ma-ri-a này con thiết



tha tận hiến cho Mẹ chỉ biết yêu Mẹ hết lòng.

7/ Sau bài hát tận hiến, những người tận hiến quỳ ĐỌC
LỜI TÌNH NGUYỆN GIA NHẬP Gia Đình Tận Hiến sau
đây:

Con là

Đã suy nghĩ và quyết định gia nhập Gia Đình Tân Hiến - Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc, để học hỏi và hiểu biết về việc tận hiến cho Đức Mẹ:

Sống lệ thuộc vào Đức Mẹ như Chúa Hải Nhi xưa đã lệ thuộc vào Đức Mẹ.

Sống với Chúa và Đức Mẹ như một trẻ thơ, trong mọi việc làm hằng ngày, cũng như trong mọi biến cố thường gặp.

Biết tin cậy, yêu mến và phó thác vào Chúa và Đức Mẹ.

Xin Thiên Chúa và Mẹ Maria giúp con đạt tới điều quyết định này. Amen”.

8/ Anh chị em tận hiến tiếp tục ĐỌC KINH TÂN HIẾN CHO ĐỨC MẸ, như sau:

Lạy Mẹ Đồng Trinh Vô Nhiễm Nguyên Tội!

Con là:

Trước tôn nhan Mẹ, con cảm thấy mình rất khốn nạn tội lỗi, bất xứng mọi bề. Con thật lòng thống hối ăn năn, quyết chí cải thiện đời sống để trở nên người con rất nhỏ bé của lòng Đồng Trinh Vô Nhiễm Mẹ.

Vậy lạy Mẹ yêu mến, để Mẹ huấn luyện uốn nắn con nên giống Mẹ, từ hôm nay, từ giây phút này, con xin hiến dâng cho Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ trót mình con, hồn xác, tài năng, mọi tư tưởng ước muốn, mọi ngôn ngữ hành động trong ngoài con, xin Mẹ làm chủ điều khiển theo ý Mẹ. Đó là ước muốn của con. Song con không muốn nó qua đi như trăm nghìn ước ao khác, con muốn thực hiện hằng ngày trong nếp sống. Xin Mẹ ban ơn đặc biệt giúp con luôn hằng ngày sống theo ước muốn đó, để con từ nay

lệ thuộc vào Mẹ hoàn toàn. Cho danh Chúa và Mẹ được cả sáng muôn đời. Amen.

9/ Linh Mục đứng lên, đọc Lời chúc nguyện:

“Anh chị em thân mến, anh chị em đã được tận hiến cho Mẹ Maria và gia nhập Gia Đình Tận Hiến, kể từ nay, anh chị em được hiệp thông Ân phúc và Sứ mệnh Truyền Giáo của Hội Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc. Nguyện xin Thiên Chúa toàn năng đoái thương ban ơn thánh của Người phù trợ đặc biệt cho anh chị em, để anh chị em luôn sống trung thành với lời cam kết hôm nay cho đến trọn đời”.

Anh chị em tận hiến thưa: Amen.

10/ Tiếp đến, Linh mục đọc Lời nguyện làm phép Huy hiệu GDTH như sau:

“Lạy Chúa, chúng con nài xin Chúa làm phép + và thánh hóa những huy hiệu này, như dấu chỉ nhắc nhở anh chị em Gia Đình Tận Hiến ý thức mình đã tận hiến cho Mẹ Maria để đến với Chúa Giêsu, để họ biết luôn noi gương Chúa Giêsu Hài Nhi, sống bé nhỏ tin yêu - phó thác, hăng say dẫn thân - phục vụ, khiêm nhường - bỏ mình và chân thành yêu thương nhau. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con”.

Cộng đoàn: Amen.

Linh mục trao Huy hiệu cho từng anh chị em vừa được tận hiến; và khi đã nhận Huy hiệu, anh chị em theo thứ tự trở về chỗ ngồi.

(Cộng đoàn có thể biểu lộ tâm tình hiệp mừng bằng một tràng pháo tay)

11/ - Linh mục trở về ghế và Thánh lễ bắt đầu.
(nếu Nghi thức Tận hiến ở đầu Thánh lễ)
Linh mục chủ tế: “Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần...”

(Nếu Nghi thức Tận hiến ở cuối Thánh lễ)
Linh mục hôn và cúi chào Bàn thờ rồi về Phòng thánh

Hát kết về Đức Mẹ, hoặc Đọc kinh Trông Cây.

II

BÀI LỄ KÍNH TRÁI TIM ĐỨC MẸ

12/ **Lời nguyện nhập lễ :**

Lạy Thiên Chúa Chí Thánh, Chúa đã làm cho Trái Tim Đức Trinh Nữ Maria nên cung điện xứng đáng của Chúa Thánh Thần; vì lời Đức Trinh Nữ chuyển cầu xin thương giúp chúng con cũng trở nên đền thờ Chúa ngự. Chúng con cầu xin...

13/ **Bài đọc I** (có thể không đọc bài này)

Bài trích sách Phương Ngôn. (Prov 8,22-31)

Đây sự khôn ngoan của Thiên Chúa phán: “Chúa đã tạo thành nên Ta là đầu sự việc của Người, trước cả những sự việc Người đã làm rất xa xưa. Ta được thiết lập tự thuở đời đời, ngay từ đầu tiên, khi địa cầu chưa sinh nở. Ta đã được sinh thành khi chưa có vực sâu, khi chưa từng có những dòng suối nước. Trước khi Chúa củng cố những ngọn núi cao, trước khi có những quả đồi, Ta đã sinh ra rồi.

Khi Người chưa tạo tác địa cầu, đồng ruộng, cũng chưa tạo nên hạt bụi đầu tiên của cõi trần ai. Khi Người xếp đặt muôn cõi trời, có Ta ở đó. Khi Người vạch ra vòng đai trên mặt vực sâu, khi Người định chỗ cho mây trời trên cõi cao xa, và những suối nước từ vực sâu vọt lên mạnh mẽ, khi Người đặt cương giới cho biển cả, để nước đừng có vượt quá cõi bờ, khi Người đặt nền tảng cho trái đất, bấy giờ Ta làm việc ở sát bên Người, và mọi ngày Ta làm cho Người sung sướng, luôn luôn nhân du ở trước nhan Người. Ta nhân du trên quả địa cầu. Và gặp thấy hạnh phúc ở giữa con cái loài người”.

Đó là lời Chúa.

14/ **Bài đọc II** (Chọn một trong hai bài dưới đây)

1. Bài trích thư Thánh Phaolô Tông đồ gửi tín hữu Rôma. (Rom 8,28-30)

Anh em thân mến, chúng ta biết rằng những kẻ yêu mến Thiên Chúa, thì Người giúp họ được sự lành, họ là những người theo dự định của Chúa, được kêu gọi nên thánh. Vì chưng, những kẻ Chúa đã biết trước, thì Người đã tiền định cho họ nên giống hình ảnh Con Người, để Ngài trở nên trưởng tử giữa đoàn anh em đồng đức. Nhưng những ai Người đã tiền định, thì Người cũng kêu gọi họ, và những ai Người đã kêu gọi, thì Người cho họ được vinh quang. Đó là lời Chúa.

2. Bài trích thư Thánh Phaolô Tông đồ gửi tín hữu Ephêsô (Eph 1:11-12)

Anh em thân mến, Chúc tụng Thiên Chúa là Cha Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, Đấng đã chúc lành cho chúng ta bằng mọi phúc lành thiêng liêng trên trời, trong Đức Kitô. Như Chúa đã chọn chúng ta trong Người trước khi tạo dựng thế gian, để chúng ta được nên thánh thiện và tinh tuyền trước mặt Chúa trong tình yêu thương.

Chiếu theo thánh ý của Ngài, Ngài đã tiền định cho chúng ta được phúc làm con nhờ Đức Giêsu Kitô, để chúng ta ca tụng vinh quang ân sủng của Ngài mà Ngài đã ban cho chúng ta trong Con yêu dấu của Ngài.

Trong Đức Kitô, chúng tôi được kêu gọi làm thừa tự, và anh em (là con cái Israel) cũng được tiền định theo ý định của Ngài là Đấng tác thành mọi sự theo thánh ý Ngài, để chúng tôi trở thành lời ca vinh quang của Ngài. Chúng tôi là những kẻ trước kia đã trông cậy vào Đức Kitô. Đó là lời Chúa.

15/ **Đáp ca** (Chọn một trong hai đáp ca dưới đây):

1). I Sam 2:1,4-5,6-7,8 abcd

Xướng: 1. Tâm hồn tôi nhảy mừng trong Chúa, và sức mạnh tôi được gia tăng trong Thiên Chúa tôi; Miệng tôi mở rộng ra trước quân thù, vì tôi reo mừng việc Chúa cứu độ tôi.

Đáp: Tâm hồn tôi nhảy mừng trong Chúa,
Đáng Cứu Độ tôi.

2. Chiếm cung những người chiến sĩ đã bị bẻ gãy, và người yếu đuối được mạnh khoẻ thêm. Những kẻ no nề phải làm thuê độ nhật, và những người đói khát khổ phải làm thuê; người son sẻ thì sinh năm đẻ bảy, còn kẻ đông con nay phải héo tàn.

3. Chúa làm cho chết và Chúa làm cho sống, Chúa đầy xuống âm phủ và Chúa dẫn ra. Chúa làm cho nghèo và làm cho giàu có, Chúa hạ xuống thấp và Chúa nâng lên cao.

4. Từ nơi cát bụi, Chúa nâng người yếu đuối, từ chỗ phân nhơ, Chúa nhắc kẻ khó nghèo, để cho họ ngồi chung với các vương giả, và cho họ dự phần ngôi báu vinh quang.

2). Lc 1:46-55

Xướng: 1. Đức Maria đã nói : Linh hồn tôi ca ngợi Chúa, và thần trí tôi hoan hỷ trong Thiên Chúa, Đáng Cứu Độ tôi.

Đáp: Đáng đã làm cho tôi những điều trọng đại,
Người quyền năng và danh Người là Thánh.

2. Vì Người đã nhìn đến phận hèn tôi tớ Người. Thực từ đây, muôn đời sẽ khen rằng tôi có phúc, vì Đáng

đã làm cho tôi những sự trọng đại. Người quyền năng và danh Người là Thánh.

3. Đức từ bi Người từ đời nọ đến đời kia, dành cho những ai kính sợ Người, Người đã vung cánh tay ra oai thần lực, dẹp tan những ai lòng trí kiêu căng.

4. Người lật đổ người quyền thế xuống khỏi ngai vàng và nâng cao những người phận nhỏ. Người đói khát, Người cho no đầy thiện hảo. Bọn giàu sang, Người đuổi về tay không.

5. Chúa đã nhận sẵn sóc Israel tôi tớ Chúa, bởi nhớ lại lòng từ bi của Người. Như Người đã phán cùng các tổ phụ chúng tôi, cho Abraham và miêu duệ ông tới muôn đời.

16/ Alleluia và Câu xướng trước Phúc Âm (Chọn một trong hai - Mùa chay bỏ Alleluia)

1). Lc 1:28

Alleluia Alleluia. Kính chào Trinh Nữ Maria đầy ơn phước, Thiên Chúa ở cùng Trinh Nữ, Trinh Nữ được chúc phúc giữa các người phụ nữ. **Alleluia.**

2). Lc 1:45

Alleluia Alleluia. Hỡi Trinh Nữ Maria, phúc cho Bà là kẻ đã tin rằng lời Chúa phán cùng Bà sẽ được thực hiện. **Alleluia.**

17/ PHÚC ÂM

(Chọn một trong các bài dưới đây):

1. Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Luca.
(Lc 1:26-38)

Khi ấy, Thiên Thần Grabiel được Chúa sai đến một thành xứ Galilêa, tên là Nagiarét, đến với một trinh nữ đã đính hôn với một người tên là Giuse, thuộc chi họ Đavít, trinh nữ ấy tên là Maria.

Thiên Thần vào nhà trinh nữ và chào rằng: “Kính chào Bà đầy ơn phước, Thiên Chúa ở cùng Bà, Bà được chúc phúc giữa các người phụ nữ”.

Nghe lời đó, Bà bối rối và tự hỏi lời chào đó có ý nghĩa gì.

Thiên Thần liền thưa: “Maria đừng sợ, vì đã được nghĩa với Chúa. Nay Bà sẽ thụ thai, sinh một con trai và đặt tên là Giêsu. Người sẽ nên cao trọng và được gọi là Con Đáng Tối Cao. Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngôi báu Đavít tổ phụ Người. Người sẽ cai trị đời đời trong nhà Giacob, và triều đại Người sẽ vô tận”.

Nhưng Maria thưa với Thiên Thần: “Việc đó xảy đến thế nào được, vì tôi không biết đến người nam ?”

Thiên Thần thưa: “Chúa Thánh Thần sẽ đến với Bà và uy quyền Đáng Tối Cao sẽ bao trùm Bà. Vì thế Đáng Bà sinh ra, sẽ là Đáng Thánh và được gọi là Con Thiên Chúa. Và này, Isave chị họ Bà cũng đã thụ thai con trai trong lúc tuổi già và nay đã mang thai được sáu tháng, người mà thiên hạ gọi là son sẻ; vì không có việc gì mà Chúa không làm được”.

Maria liền thưa: “Này tôi là tôi tớ Chúa, tôi xin vâng như lời Thiên Thần truyền”. Và Thiên Thần cáo biệt Bà. Đó là lời Chúa.

2). Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Luca.
(Lc 11,27-28)

Khi ấy, Chúa Giêsu đang giảng cho dân chúng, thì từ giữa đám dân chúng, có một phụ nữ cất tiếng nói rằng: “Phúc cho dạ đã cưu mang Thầy và vú đã cho Thầy bú”. Nhưng Người phán rằng: “Những ai nghe và giữ lời Thiên Chúa thì có phúc hơn”.

Đó là lời Chúa.

3). Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan.
(Ga 2:1-11)

Khi ấy, có tiệc cưới tại Cana xứ Galilêa, và có mẹ của Chúa Giêsu ở đó. Chúa Giêsu và các môn đệ Người cũng được mời dự tiệc cưới.

Và bỗng thiếu rượu, mẹ Chúa nói với Người: “Họ hết rượu rồi”. Chúa Giêsu nói với mẹ: “Hỡi bà, tôi với bà có can chi đâu, giờ tôi chưa đến”. Mẹ Người nói với những người giúp việc: “Hãy Người bảo gì, thì phải làm theo”.

Ở đó có sáu chum đá, dùng vào việc thanh tẩy của người Do Thái, mỗi chum đựng được hai hoặc ba thùng nước.

Chúa Giêsu bảo họ: “Hãy đổ nước đầy các chum”.

Họ đổ đầy tới miệng. Và Chúa Giêsu bảo họ: “Bây giờ hãy múc đem cho người quản tiệc”! Và họ đã đem đi.

Khi người quản tiệc nếm thử nước đã hoá thành rượu. Ông không biết từ đâu ra, nhưng những người giúp việc đã múc nước thì biết. Ông mới gọi tân lang mà nói: “Ai cũng đem rượu ngon ra trước, khi khách ngà ngà thì mới đem rượu xoàng hơn. Còn ông, ông lại giữ rượu ngon tới giờ này”.

Chúa Giêsu đã làm phép lạ đầu tiên này tại Cana xứ Galilêa, và đã tỏ vinh quang Người và các môn đệ Người tin Người.

Đó là lời Chúa.

4). Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan.
(Ga 19:25-27)

Khi ấy, đứng gần thập giá Chúa Giêsu, có mẹ Người, cùng với chị mẹ Người là Maria, vợ ông Clopas và Maria Madalêna.

Khi thấy Mẹ và bên cạnh có môn đệ Người yêu, Chúa Giêsu thưa cùng Mẹ rằng: “Hỡi Bà, này là Con Bà”. Rồi Người lại nói với môn đệ: “Này là mẹ con”.

Và từ giờ đó môn đệ đã lãnh nhận bà về nhà mình.

Đó là lời Chúa.

5). * Trong chính Lễ Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ (*thứ Bảy sau Chúa nhật II sau lễ Hiện Xuống*) thì đọc bài dưới đây :

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Luca. (Lc 2:41-51)

Hằng năm cha mẹ Chúa Giêsu có thói quen lên Giêrusalem để mừng lễ Vượt Qua. Lúc bấy giờ Chúa Giêsu lên mười hai tuổi, cha mẹ Người đã lên Giêrusalem, theo tục lệ mừng lễ Vượt Qua.

Và khi những ngày lễ đã hoàn tất, hai ông bà ra về, Con trẻ Giêsu đã ở lại Giêrusalem mà cha mẹ Người không hay biết. Tưởng rằng Người ở trong nhóm các khách đồng hành, hai ông bà đi được một ngày đàng, mới tìm kiếm Người trong nhóm bà con và những kẻ quen biết. Nhưng không gặp thấy Người, nên hai ông bà trở lại

Giêrusalem để tìm Người. Sau ba ngày, hai ông bà gặp thấy Người trong đền thờ đang ngồi giữa các thầy tiến sĩ, nghe và hỏi các ông.

Tất cả những ai nghe Người nói, đều ngạc nhiên trước sự hiểu biết và những câu Người đáp lại.

Nhìn thấy Người, hai ông bà ngạc nhiên, và Mẹ Người bảo Người rằng: “Con ơi, sao con làm cho chúng ta như thế? Kìa cha con và mẹ đây, đã đau khổ tìm con”. Người thưa với hai ông bà rằng: “Mà tại sao cha mẹ tìm con? Cha mẹ không biết rằng con phải lo công việc của Cha con ư?”

Nhưng hai ông bà không hiểu lời Người nói. Bấy giờ Người theo hai ông bà trở về Nagiarét, và Người vâng phục hai ông bà. *Đó là lời Chúa.*

18/ Lời nguyện tín hữu *(Khi cử hành bài Lễ kính Đức Mẹ thì đọc Lời nguyện dưới đây. Nếu dâng lễ theo Lịch phụng vụ hoặc ngoại lịch về Đức Mẹ, thì các Lời nguyện này sẽ do Linh mục chủ tế hoặc TSPT tùy nghi chuẩn bị):*

Linh mục: Anh chị em thân mến, để thực hiện công cuộc cứu rỗi nhân loại, Thiên Chúa đã tuyển chọn Đức Maria, người nữ khiêm hạ thành Nagiarét làm Mẹ sinh ra Đấng Cứu Thế, và làm Đấng Đồng Công Cứu Chuộc loài người. Giờ đây chúng ta hãy nhờ Mẹ dâng lên Chúa những lời cảm tạ và nguyện xin:

1. Chúa đã ban cho Đức Maria đặc ân Vô Nhiễm Nguyên Tội/ khiến Mẹ trở nên thánh thiện/ xứng đáng với phẩm chức Mẹ Thiên Chúa/ Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho Đức Thánh Cha/ các vị chủ chăn luôn chiếu toả sự thánh thiện/ và tinh tuyền của Giáo Hội/ để giới thiệu Chúa cho muôn người/ Chúng con cầu xin Chúa.

Cộng đoàn: Xin Chúa nhậm lời chúng con.

2. Đức Maria nhờ vâng phục đã trở thành nguyên nhân cứu rỗi cho chính mình/ và toàn thể nhân loại/ Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho mọi phần tử của Giáo Hội/ biết noi gương Mẹ Maria/ luôn quảng đại thừa tiếng “xin vâng” trong mọi hoàn cảnh của cuộc đời/ hầu chu toàn ý Cha trên trời/ Chúng con cầu xin Chúa.

3. Đức Maria đã tiến bước trong cuộc lữ hành đức tin/ và luôn hiệp nhất cùng Con Mẹ cho tới cực hình Thánh Giá/ Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho mọi tín hữu/ luôn vững lòng tin tưởng/ cậy trông/ và kiên trì bước theo Chúa giữa muôn khó khăn của cuộc đời/ Chúng con cầu xin Chúa.

4. Trước khi trút hơi thở cuối cùng/ Chúa Kitô đã gửi gắm toàn thể nhân loại cho Đức Maria để Người làm Mẹ chúng ta/ Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho toàn thể Gia Đình Tận Hiến/ đặc biệt cho những anh chị em cam kết sống tận hiến hôm nay/ được luôn trung thành với cuộc sống khiêm tốn/ phục vụ/ yêu thương và hoàn toàn tín thác nơi Mẹ/ Chúng con cầu xin Chúa.

Linh mục: Lạy Chúa là Cha rất nhân từ, Chúa đã tôn vinh Đức Trinh Nữ Maria vượt trên hết các thiên thần và loài người, vì Người là Mẹ rất thánh của Chúa Kitô và đã tham dự cách tích cực vào mầu nhiệm ơn cứu độ. Xin ban cho hết thảy chúng con một khi biết ơn Chúa cứu độ, cũng thêm lòng yêu mến và tri ân Mẹ. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con.

Cộng đoàn thưa: Amen.

19/ **Lời nguyện tiến lễ**

Lạy Chúa, nhân ngày lễ kính Đức Trinh Nữ Maria, Thánh Mẫu của Đức Kitô, Con Chúa, chúng con xin dâng tiến Chúa lời cầu nguyện và lễ vật này. Xin Chúa thương chấp nhận, và đưa chúng con đến gần Chúa hơn nữa. Chúng con cầu xin . . .

20/ **Kinh tiền tụng**

Lạy Cha Chí Thánh là Thiên Chúa toàn năng hằng hữu, chúng con tạ ơn Cha mọi nơi mọi lúc, thật là chính đáng, phải đạo và sinh ơn cứu độ cho chúng con.

Trong ngày lễ (Trái Tim Vô Nhiễm ...) của Đức Maria trọn đời đồng trinh, chúng con xin ngợi khen, chúc tụng và tung hô Cha.

Do quyền năng Chúa Thánh Thần tác động, Đức Trinh Nữ đã cưu mang Con Một Cha, mà vẫn còn trinh khiết vẹn tuyền, và đã đem lại cho thế gian ánh sáng vĩnh cửu là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con. Nhờ Người, toàn thể triều thần thiên quốc cùng ca ngợi, tôn thờ, kính sợ và hân hoan chúc tụng Cha uy linh. Xin cho chúng con được đồng thanh với các Ngài và thành khẩn tuyên xưng rằng :

Thánh! Thánh! Thánh!

21/ **Lời nguyện hiệp lễ**

Lạy Chúa, Chúa vừa cho chúng con tham dự vào mầu nhiệm Thánh Thể, nhân ngày kính nhớ Đức Trinh Nữ Maria, cúi xin Chúa nhận lời chúng con khẩn cầu cho chúng con được đầy tràn ân sủng và được thấm nhuần ơn cứu độ muôn đời. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con.

* Linh Mục có thể ban Phép lành trọng thể cuối lễ.

(Nếu anh chị tận hiến muốn dâng lời cảm ơn Cha xứ hay Cha chủ tế, thì xin phép Ngài để cảm ơn trước khi Ngài ban phép lành cuối lễ, nếu đã có Nghi thức tận hiến ở đầu Thánh lễ. Còn nếu Nghi thức tận hiến sau Thánh Lễ, thì tùy nghi xin phép Linh mục để cảm ơn sau Bài hát kết lễ).

CÔNG THỨC BAN PHÉP LÀNH CUỐI THÁNH LỄ KÍNH ĐỨC MẸ

*(Theo Sách lễ Rôma, tr. 584;
hoặc Công thức ban Phép lành cuối lễ, tr.116)*

Linh mục: Thiên Chúa từ bi nhân hậu đã muốn cho Con Một Người sinh làm con Đức Mẹ Maria trọn đời đồng trình để cứu chuộc nhân loại. Xin Người ban cho anh chị em muôn phúc lộc dồi dào.

Cộng đoàn: Amen.

Linh mục: Nhờ Đức Mẹ, anh chị em đã được hồng phúc đón nhận Đức Kitô là nguồn mạch sự sống đời đời. Ước gì trong mọi nơi mọi lúc, anh chị em hằng được cảm thấy tay Mẹ hiền âu yếm chở che.

Cộng đoàn: Amen.

Linh mục: Hôm nay anh chị em họp mừng đại lễ kính Đức Mẹ Maria... Ước chi ngày lễ này đem lại cho toàn thể anh chị em nguồn vui thiêng liêng cao quý, và phần thưởng lớn lao trên trời.

Cộng đoàn: Amen.

Linh mục: Và xin phúc lành của Thiên Chúa Toàn Năng ✠ là Cha và Con và Thánh Thần xuống trên anh chị em và ở lại cùng anh chị em luôn mãi.

Cộng đoàn: Amen.

Kết thúc Thánh lễ, hát bài “Xin Vâng” *(hoặc một bài hát khác về Đức Mẹ)* và đọc kinh Trông Cậy.

Phần VI

GIỜ KINH

**GIA ĐÌNH TẬN HIẾN
VÀ CẦU NGUYỆN NHÓM (TỔ)**

1/ GIỜ CẦU KINH NHÓM (TỔ)

(Chỉ họp nhóm tối đa mỗi tuần một lần mà thôi)

Trước hết, tổ trưởng nêu các ý nguyện chung (theo tờ sinh hoạt tháng) hoặc những ý nguyện cần thiết của Gia Đình Xứ.

1. Kinh Chúa Thánh Thần (đọc hay hát).
2. Kinh Tin, Cậy, Mến. Kinh Ăn Năn tội.
3. Lần hạt 50. Kinh Lạy Nữ Vương.
4. Nghe Phúc Âm và Sinh hoạt nhóm (tổ).
5. Kinh Tận Hiến + 3 lần Tác Động Mến Yêu.
6. Kinh Thánh Giuse bảo trợ những vụ khó khăn (kinh 3 chấm).
7. Kinh Vực sâu (cầu cho các linh hồn theo tờ Sinh Hoạt tháng).
8. Kinh cầu theo ý chỉ riêng.
9. Hát về Đức Mẹ (hoặc hát về Thánh Tâm Chúa nếu vào Thứ Sáu ; về Thánh Giuse nếu vào Thứ Tư).
10. Kinh Trông Cậy. Bốn câu “Lạy...”.

Ghi chú :

* Mục 4 : Tuỳ ý chọn bài Phúc Âm theo ngày hoặc theo Chúa Nhật tới. Tiếp theo là phần Sinh hoạt nhóm, có thể chọn một trong những việc sau :

- Đọc bài Suy niệm Lời Chúa (theo các sách của

Giáo Phận...) – Đọc một đoạn sách đạo đức (về Đức Mẹ; về các nhân đức hoặc về những vấn đề liên quan tới đề tài trong tờ “Sinh hoạt tháng”) – Chia sẻ nhóm chân thành với nhau trong tình huynh đệ. Nhưng toàn bộ mục này không được kéo dài quá 15 phút.

* Mục 8 : Kinh cầu theo ý chỉ riêng: gồm một kinh Lạy Cha, một kinh Kính Mừng, một kinh Sáng Danh cầu theo ý anh chị em xin (chỉ xin trong phạm vi gia đình riêng của mình thôi, để tránh những ý chỉ có thể gây hiểu lầm cho người khác). Ví dụ : Cầu cho gia đình bằng an; vợ (chồng) hoà thuận, con cái trở lại... Tổ trưởng sẽ xướng ý cầu xin trước khi đọc 3 kinh này, dù nhiều ý cầu xin cũng chỉ đọc 3 kinh này mà thôi (người xin có thể ghi giấy gợi cho tổ trưởng). Nếu không có ý cầu xin thì bỏ mục này.

(Toàn bộ giờ kinh chỉ kéo dài khoảng 30-45 phút)

2/ GIỜ KINH GĐTH XỨ TRONG THÁNG

(Khi không có TSPT)

1. Kinh Chúa Thánh Thần (đọc hay hát).

2. Kinh Tin, Cây, Mến. Kinh Ăn Năn tội.

3. Lần hạt 50.

4. Sinh hoạt Gia Đình Xứ:

a/ Đọc Phúc Âm, sau đó anh trưởng đọc hoặc dựa theo “ý chia sẻ” để trình bày với anh chị em.

b/ Phổ biến “ý cầu nguyện chung” và “ý thực hành riêng” trong tờ sinh hoạt tháng và các vấn đề thuộc nội bộ Gia Đình Xứ.

c/ Chia sẻ huynh đệ và đóng góp ý kiến của anh chị em.

5. Hát kính Thánh Thể (nếu tổ chức trong nhà thờ). Sau đó đọc lời nguyện chung (tự phát hoặc dọn trước).

6. Kinh Tận Hiến + 3 lần Tác Động Mến Yêu.

7. Kinh Thánh Giuse bảo trợ những vụ khó khăn (kinh 3 chấm).

8. Kinh Vực Sâu (cầu cho các linh hồn theo tờ sinh hoạt tháng).

9. Hát về Đức Mẹ. Kinh Trông Cây. Bốn câu “Lạy...”.

Ghi chú :

* BPV xứ có thể tìm thêm tài liệu có liên quan đến đề tài trong tháng, hoặc một đoạn sách về Đức Mẹ để đọc trong phần “Sinh hoạt Gia Đình Xứ” (ở mục a), nhưng không nên kéo dài quá 10 phút.

* Mỗi tháng nên tổ chức ít nhất một lần theo chương trình “Giờ kinh Gia Đình Xứ” này.

* Khi có Tu sĩ phụ trách đến chia sẻ thì chương trình trên được thay đổi như sau :

1. Kinh Chúa Thánh Thần (đọc hay hát).

2. Kinh Ăn Năn tội.

3. Kinh Lạy Cha, 12 kinh Kính Mừng, kinh Sáng Danh.

4. Tu sĩ phụ trách chia sẻ.

5. Sinh hoạt Gia Đình Xứ : Phổ biến “ý cầu nguyện chung” và “ý thực hành riêng” trong tờ sinh hoạt tháng và các vấn đề thuộc nội bộ Gia Đình Xứ (Nếu trong tháng đã có một lần họp riêng Gia Đình Xứ trước đó rồi, thì có thể bỏ mục này).

6. Hát Kính Thánh Thể (nếu tổ chức trong nhà thờ) hoặc Châu Thánh Thể nếu được phép.

7. Kinh Tân Hiến + 3 lần Tác Động Mến Yêu.

8. Kinh Thánh Giuse bảo trợ những vụ khó khăn (kinh 3 chấm).

9. Kinh Vực Sâu (cầu cho các linh hồn theo tờ Sinh Hoạt tháng).

10. Hát về Đức Mẹ. Kinh Trông Cậy”.

(Toàn bộ giờ kinh chỉ kéo dài trong khoảng 45')

CHƯƠNG TRÌNH VIÊNG XÁC

Khi có một thành viên GĐTH qua đời, BPV Xứ cùng với một số anh chị em đến viếng xác, xin theo chương trình sau:

1/. Một đại diện nói ít lời chia buồn với tang quyến.
Sau đó, người chủ sự xướng :

Nhân danh Cha, và Con và Thánh Thần- Amen.

Anh chị em thân mến, giờ đây chúng ta hãy thành khẩn cầu xin Thiên Chúa là Cha toàn năng, đã làm cho Chúa Giêsu Kitô, Con của Người, từ cõi chết sống lại, ban ơn cứu độ cho kẻ sống cũng như kẻ chết. Đặc biệt, xin Chúa tỏ lòng từ bi và khoan dung với anh (chị) T..., là người con đã tận hiến cho Đức Mẹ, và là người anh (chị) em trong Gia Đình Tận hiến chúng ta mới ra đi về cùng Chúa.

2/. Hát một bài về Cầu hồn.

3/. Lời Chúa. Chọn một trong các bài : Ga 12, 23-28 ; Lc 12, 35-40 ; Mt 25, 1-13.

4/. Lời nguyện cộng đoàn :

Chủ sự : Anh chị em thân mến, trong giây phút đau buồn thử thách này, chúng ta hãy nhìn lên Chúa Kitô, Đấng đã cam lòng gánh chịu bao đau đớn khổ nhục vì tội lỗi chúng ta. Vậy chúng ta hãy tha thiết dâng lời nguyện xin:

X. Lạy Chúa, anh (chị) T... xưa đã đón nhận mầm sống vĩnh cửu, và được nuôi dưỡng bằng Bánh Hằng Sống, thì nay xin Chúa cũng cho anh (chị) được hợp đoàn cùng các thiên thần và các thánh, hưởng phúc vĩnh hằng trên chốn đời đời.

Đ. Xin Chúa nhậm lời chúng con (*câu nào cũng đáp như vậy*).

X. (Khi vợ chồng đang chung sống mà một bên qua đời) Lạy Chúa, anh (chị) T... khi còn sống ở trần gian, đã trung thành gắn bó với bạn mình trong tình yêu phu phụ, nay Chúa đã gọi về cùng Chúa, cúi xin Chúa rộng lòng thương xót kẻ đã qua đời và ân cần chăm sóc người còn lại, để mai này họ cùng nhau hưởng tình yêu vĩnh cửu của Chúa đến muôn đời.

X. (Khi người qua đời tuổi còn trẻ) Lạy Chúa, Chúa đã quy định tuổi đời cho mỗi người sống trên dương thế. Tuy vậy, đứng trước sự chết, chúng con cảm thấy bàng hoàng thương cảm, nhất là trước cái chết tuổi còn trẻ của anh (chị) T... đây. Xin Chúa đón nhận anh (chị) T... vào tiếp nối cuộc sống thanh xuân vĩnh cửu trên quê trời.

X. Xin Chúa cho những người thân thuộc của anh (chị) T... và toàn thể anh chị em chúng con đang họp nhau nơi đây, được an ủi trong đức tin và được phần khởi trong niềm hy vọng được sống đời đời.

X. Lạy Chúa, anh (chị) T... khi sinh thời, vì bản tính loài người mỏng dòn, đã sai lỗi cách nào mất lòng Chúa, thì giờ đây, vì công nghiệp của Chúa Kitô và lời cầu bầu của Đức Trinh Nữ Maria, là người Mẹ mà anh (chị) T... đã tận hiến trót cả cuộc đời, xin Chúa xót thương tha thứ mọi lầm lỗi, để anh (chị) sớm được hợp đoàn cùng chư thánh và những người Chúa chọn.

Chủ sự : Chúng ta dâng lời cầu nguyện

Lạy Chúa là Cha rất nhân từ đầy lòng thương xót, Chúa đã yêu thương chăm sóc anh (chị) T... khi còn sống,

và cho nhìn ngắm gương pho thác thơ thảo của Chúa Giêsu Hài Nhi bên Mẹ Maria để sống đời tận hiến, thì xin cho anh (chị) cũng được muôn đời cùng Mẹ ca khen lòng xót thương hải hà của Chúa đến muôn thuở muôn đời. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. Amen.

5/. Kinh Vực Sâu.

6/. Hát Thánh ca cầu hồn.

7/. Kinh Trông Cậy. Dấu Thánh Giá kết thúc.

Vài người đại diện cầm nhang, giơ lên và cùng mọi người vái ba lần rồi cắm vào lư hương. Sau cùng, người đại diện rảy nước thánh trên linh cửu.

Ghi chú : Chương trình viếng xác này còn tùy theo từng hoàn cảnh mà áp dụng. Nếu còn nhiều đoàn thể đang chờ đợi thì có thể làm ngắn gọn hơn. Ví dụ : Bớt 1, 2 lời nguyện, hoặc bớt một thánh ca cầu hồn... Ngược lại, nếu thời gian cho phép (về phía Nhà Hiếu hoặc về phía các anh chị đi viếng), có thể đọc thêm 12 kinh Kính Mừng, Kinh Tin kính, hoặc 50 kinh Mân Côi sau lời nguyện cộng đoàn.

Phần VII

**MẪU ĐƠN TÌNH NGUYỆN
VÀ GHI DANH
XIN GIA NHẬP GDTH**

**ĐƠN TÌNH NGUYỆN
GIA NHẬP GIA ĐÌNH TẬN HIẾN
DÒNG MẸ CHÚA CỨU CHUỘC**

Kính thưa Cha Tổng phụ trách Gia Đình Tận Hiến –
Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc.

Con là *(tên thánh, họ tên)*:

Sinh năm Nơi sinh

Nghề nghiệp

Số điện thoại

Địa chỉ

Giáo xứ Giáo hạt Giáo phận

Kính xin Cha Tổng phụ trách Văn phòng Gia Đình Tận Hiến cho con được gia nhập Gia Đình Tận Hiến của Dòng và tận hiến cho Đức Mẹ theo Linh đạo “Nhờ Mẹ đến với Chúa”, để con biết sống theo gương Chúa Giêsu hơn, xứng đáng là người con yêu của Đức Mẹ, cộng tác vào việc truyền bá Tin Mừng, trung thành sống Ôn gọi Kitô hữu, để làm vinh danh Chúa và cứu rỗi các linh hồn.

Con hứa luôn cố gắng trung thành sống tận hiến hằng ngày và tuân giữ Điều lệ Gia Đình Tận Hiến.

Kính đơn

..... ngày..... tháng năm

Ký tên

TÌNH TRẠNG GĐ:

Có gia đình ☐ Chồng chết ☐ Vợ chết ☐ Độc thân ☐

Họ và tên Chồng (hoặc Vợ) đã vào GĐTH:

.....

DANH SÁCH CÁC ANH CHỊ XIN GIA NHẬP GDTH

Giáo xứ.....; Miền

Stt	Tên thánh, họ và tên	Năm sinh	Giáo xứ	Tt/gđ	Ghi chú
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
13					
14					
15					
16					
17					
18					
19					
20					

HÀNH KHÚC GĐTH

Vui Nhanh

Lian



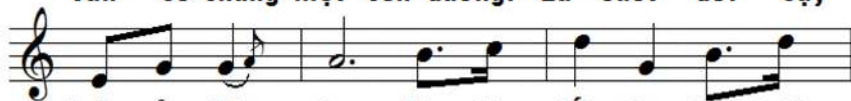
1. Trên con đường tiến về nhà Cha, ta vui

2. Anh hay chị mỗi người một phương, nhưng ta



sống có Mẹ Ma ri a. Dù vui buồn Mẹ

vẫn có chung một con đường: Là suốt đời cây



luôn ở bên ta. Mẹ dịu dặt cùng đưa bước

tin nơi Trinh Vương. Để nên thánh và nên chứng



ta vượt qua. Gia đình Tận Hiến vững lòng cây
nhân tình thương.



trông trong an bình hợp nhất yêu thương. Nguyễn sống theo



Mẹ, Xin vâng như Mẹ, trọn một đời tận hiến cho Mẹ.

3. Tin yêu Mẹ những khi sầu vương

Mẹ nâng đỡ chúng ta được can trường

Ngàn ân tình đệ huynh bao thân thương

Cùng đan kết tình như đoá hoa toả hương.

Ý NGHĨA LOGO GĐTH

(Hình ở bìa sau)

- Trái tim đỏ rực bao trọn bóng hình ba thành viên của một gia đình, cha - mẹ - con: Tình yêu thánh thiện hiệp nhất, yêu thương nồng nàn bền chặt của Thánh Gia GIÊSU MARIA GIUSE mà mọi gia đình Kitô hữu, đặc biệt GĐTH, phải kính tôn và noi theo, để sống Ơn gọi Nên thánh giữa đời thường.
- Ngọn lửa cháy và Thánh giá vươn cao: Tình yêu Chúa Kitô phải là hồn sống, trung tâm, lý tưởng và động lực Truyền giáo của mọi thành viên GĐTH .
- Hình Rửa chân bên dưới: Ba tinh thần chính của Dòng là Khiêm tốn bỏ mình, Tận hiến phục vụ và Bác ái yêu thương là nền tảng chi phối toàn thể cuộc sống của người Đồng Công, trong đó có anh chị em GĐTH.
- Nền vàng (Màu cờ Giáo hội Công giáo): Tất cả vì vinh danh Chúa và để xây dựng Hội thánh.
- “Nhờ Mẹ đến với Chúa”: Linh đạo Tận hiến cho Đức Mẹ của Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc, theo tinh thần Thánh Luy Montfort ...

THỦ BẢN GIA ĐÌNH TẬN HIẾN

Ấn bản tu chỉnh mới 08/2020